

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

(Lớp dành cho Lãnh đạo cấp Vụ)

Hà nội, tháng 8 năm 2019



MỤC LỤC

PHẦN I. Tổng quan các phần mềm nội bộ của KTNN	4
Chương I. Giới thiệu chung	4
1. Mục tiêu của tài liệu	4
2. Phạm vi của tài liệu	4
3. Thuật ngữ.....	4
4. Danh sách từ viết tắt	4
Chương II. Giới thiệu tổng quan về các phần mềm của KTNN.....	5
1. Danh sách các phần mềm	5
2. Phân quyền khai thác, sử dụng đối với từng phần mềm.....	6
PHẦN II. Hướng dẫn khai thác và sử dụng chức năng các phần mềm.....	7
Chương I. Các chức năng chung của phần mềm.....	7
1. Đăng nhập phần mềm.....	7
2. Thay đổi mật khẩu	8
3. Đăng xuất phần mềm.....	9
Chương II. Khai thác và sử dụng hệ thống báo cáo nhanh	10
1. Khai thác báo cáo tình hình xử lý văn bản của cá nhân	10
2. Khai thác báo cáo tổng hợp tiến độ thực hiện kiểm toán	10
3. Khai thác báo cáo tổng hợp tình hình ghi nhận ký kiểm toán và số lượng kiểm toán viên đang thực hiện kiểm toán	15
4. Khai thác báo cáo tổng hợp số liệu kiến nghị kiểm toán.....	18
5. Khai thác báo cáo tổng hợp Tình hình thực hiện kiến nghị.....	23
6. Khai thác báo cáo Tình hình thực hiện kiến nghị khác	28
7. Khai thác báo cáo Thống kê cán bộ quản lý các cấp.....	32
8. Khai thác báo cáo Thống kê cán bộ theo ngạch	36
9. Khai thác báo cáo Thống kê cán bộ theo biên chế	39
10. Truy cập nhanh	42
Chương III. Khai thác và sử dụng phần mềm quản lý tiến độ kiểm toán.....	45
1. Truy cập phần mềm	45
2. Khai thác tình hình thực hiện tiến độ kiểm toán.....	46
3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm	49



Chương IV. Khai thác và sử dụng phần mềm hệ thống thông tin nhật ký kiểm toán...	53
1. Truy cập phần mềm	53
2. Phân đoàn kiểm toán	54
3. Kiểm tra nhật ký kiểm toán	58
4. Nhật ký công tác	60
5. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm	61
Chương V. Khai thác và sử dụng phần mềm tổng hợp kết quả kiểm toán.....	64
1. Truy cập phần mềm	64
2. Khai thác số liệu và các nội dung kiến nghị kiểm toán	65
3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm	67
Chương VI. Khai thác và sử dụng phần mềm theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán.	72
1. Truy cập phần mềm	72
2. Khai thác số liệu và các nội dung thực hiện kiến nghị kiểm toán	73
3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm	75
Chương VII. Khai thác và sử dụng phần mềm số hóa và quản lý hồ sơ kiểm toán.....	78
1. Khai thác các tài liệu số hóa	78
2. Tra cứu hồ sơ, tài liệu số hóa.....	84
3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm	90
Chương VIII. Khai thác và sử dụng phần mềm quản lý cán bộ.....	95
1. Truy cập phần mềm	95
2. Khai thác thông tin công tác cán bộ	95
3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm	97



PHẦN I. Tổng quan các phần mềm nội bộ của KTNN

Chương I. Giới thiệu chung

1. Mục tiêu của tài liệu

Hướng dẫn người dùng thao tác, sử dụng khai thác các phần mềm của kiểm toán nhà nước và cách thức truy cập vào các phần mềm của kiểm toán nhà nước.

2. Phạm vi của tài liệu

Tài liệu được dành cho đối tượng là lãnh đạo cấp Vụ

3. Thuật ngữ

STT	Thuật ngữ	Ý nghĩa
1.	Người sử dụng	Người sử dụng, người vận hành, khai thác phần mềm
2.	Tham số hệ thống	Là những giá trị NSD có thể thay được
3.	Phần mềm	Hệ thống báo cáo nhanh của Kiểm toán nhà nước

4. Danh sách từ viết tắt

STT	Từ viết tắt	Giải thích
1.	CSDL	Cơ sở dữ liệu
2.	KTNN	Kiểm toán nhà nước
3.	NSD	Người sử dụng



Chương II. Giới thiệu tổng quan về các phần mềm của KTNN

1. Danh sách các phần mềm

Để tiếp tục nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, chỉ đạo điều hành cũng như hoạt động kiểm toán, Kiểm toán nhà nước đã tổ chức triển khai hệ thống xác thực, quản lý người dùng tập trung và tích hợp các phần mềm qua trực tích hợp dữ liệu.

Theo đó, mỗi người dùng trong hệ thống chỉ cần có 01 tài khoản duy nhất (thay vì phải sử dụng nhiều tài khoản và mật khẩu khác nhau) để sử dụng các phần mềm theo trách nhiệm, quyền hạn của mình. Đồng thời, thông qua trực tích hợp dữ liệu, thông tin, dữ liệu, tài nguyên trong toàn bộ hệ thống phần mềm hiện có (và các phần mềm mới trong tương lai) của KTNN được liên thông, chia sẻ với nhau, giúp hạn chế trùng lặp, tận dụng tối đa thông tin, dữ liệu nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành, trao đổi, xử lý luồng công việc.

Hiện nay, Kiểm toán nhà nước đã và đang đưa vào sử dụng 14 phần mềm và các trang thông tin điện tử, bao gồm:

- Hệ thống báo cáo nhanh
- Thư điện tử
- Quản lý văn bản và điều hành
- Nhật ký kiểm toán
- Quản lý đầu mối kiểm toán
- Tiến độ kiểm toán
- Hỗ trợ lập biên bản và báo cáo kiểm toán
- Số hóa và quản lý hồ sơ kiểm toán
- Tổng hợp kết quả kiểm toán
- Theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán
- Quản lý hồ sơ cán bộ
- Cổng thông tin kiểm toán nhà nước,
- Trang thông tin đại hội Asosai 14 và Trang thông tin Chủ tịch Asosai



2. Phân quyền khai thác, sử dụng đối với từng phần mềm

Việc phân quyền khai thác, sử dụng dữ liệu trên từng phần mềm được các đơn vị đăng ký trực tiếp với TTTH, ngoài ra đối với lãnh đạo Kiểm toán nhà nước và các lãnh đạo cấp Vụ sẽ có các quyền khai thác hệ thống riêng, cụ thể như sau:

- Tổng Kiểm toán nhà nước có quyền truy cập vào hệ thống để khai thác tất cả các phần mềm và tất cả các thông tin, dữ liệu của các đơn vị trực thuộc KTNN.

- Phó Tổng Kiểm toán nhà nước có quyền truy cập vào hệ thống để khai thác tất cả các phần mềm và tất cả thông tin của các đơn vị trực thuộc KTNN trong phạm vi được Tổng KTNN phân công phụ trách hoặc uỷ quyền.

- Lãnh đạo các đơn vị có quyền truy cập để khai thác thông tin tất cả các phần mềm quản lý điều hành của các đơn vị mình phụ trách.

- Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán có quyền truy cập để khai thác thông tin tất cả các phần mềm hỗ trợ hoạt động kiểm toán của các đơn vị mình phụ trách.



PHẦN II. Hướng dẫn khai thác và sử dụng chức năng các phần mềm

Chương I. Các chức năng chung của phần mềm

1. Đăng nhập phần mềm

1.1. Mô tả:

Sử dụng chức năng này để đăng nhập vào phần mềm.

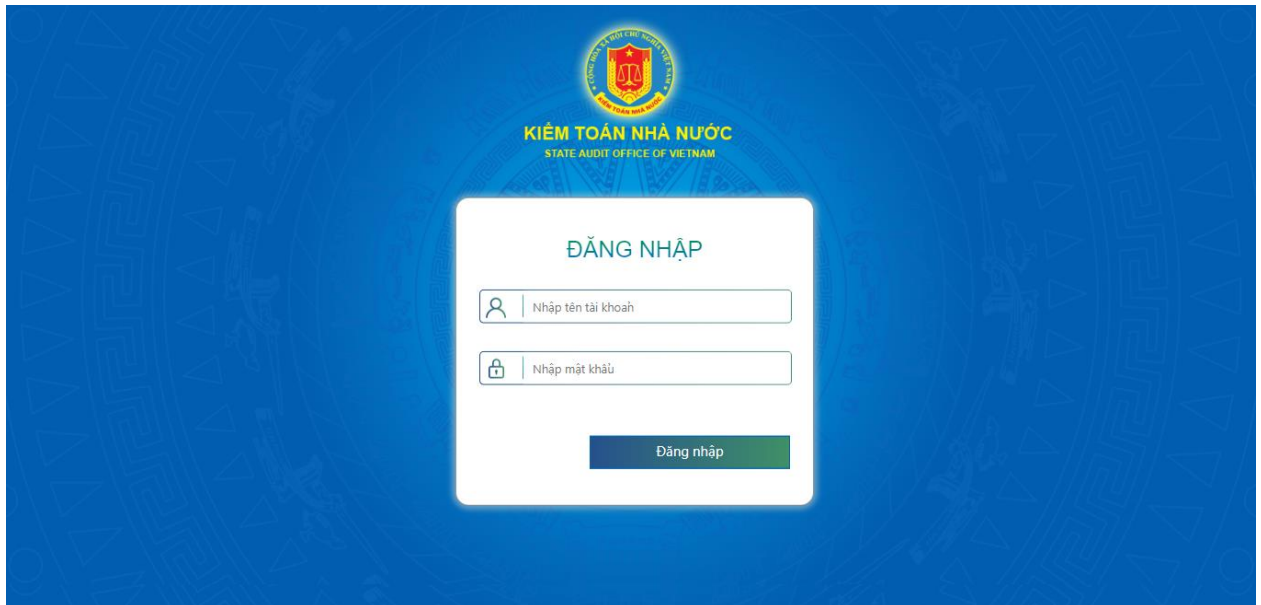
1.2. Đối tượng sử dụng:

Tất cả các vai trò, người sử dụng.

1.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ:
<https://dieuhanh.sav.gov.vn>

- **Bước 2:** Hệ thống hiển thị cửa số đăng nhập:

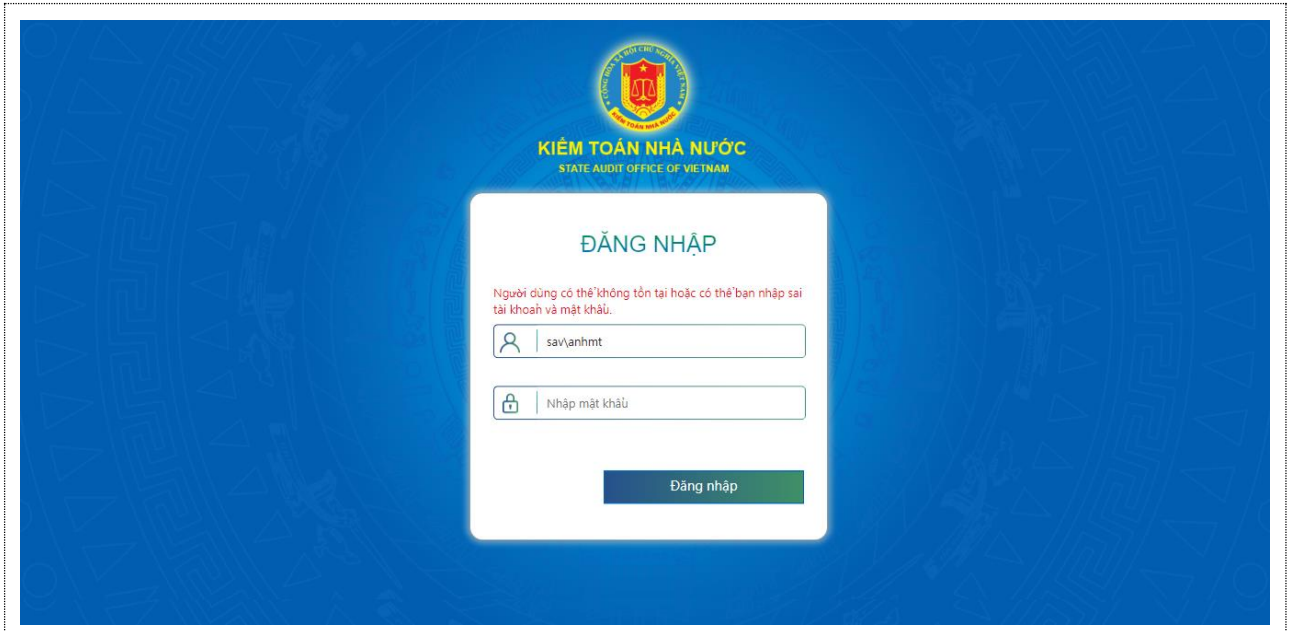


Mỗi người sử dụng phần mềm sẽ được cấp một tài khoản bao gồm Tên đăng nhập, mật khẩu để sử dụng phần mềm. Nhập Tên đăng nhập, mật khẩu vào các ô tương ứng.

- Bước 3: Bấm nút Đăng nhập

+ Nếu thông tin đăng nhập chính xác, NSD sẽ thực hiện thao tác phần mềm

+ Nếu thông tin đăng nhập không chính xác, màn hình sẽ hiện ra như sau:



2. Thay đổi mật khẩu

2.1. Mô tả:

Sử dụng để thay đổi mật khẩu đăng nhập.

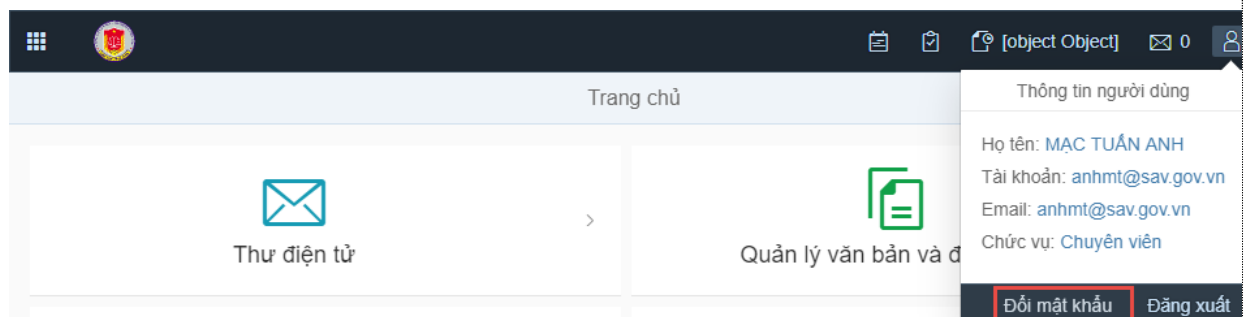
2.2. Đối tượng sử dụng:

Tất cả các vai trò, người sử dụng.

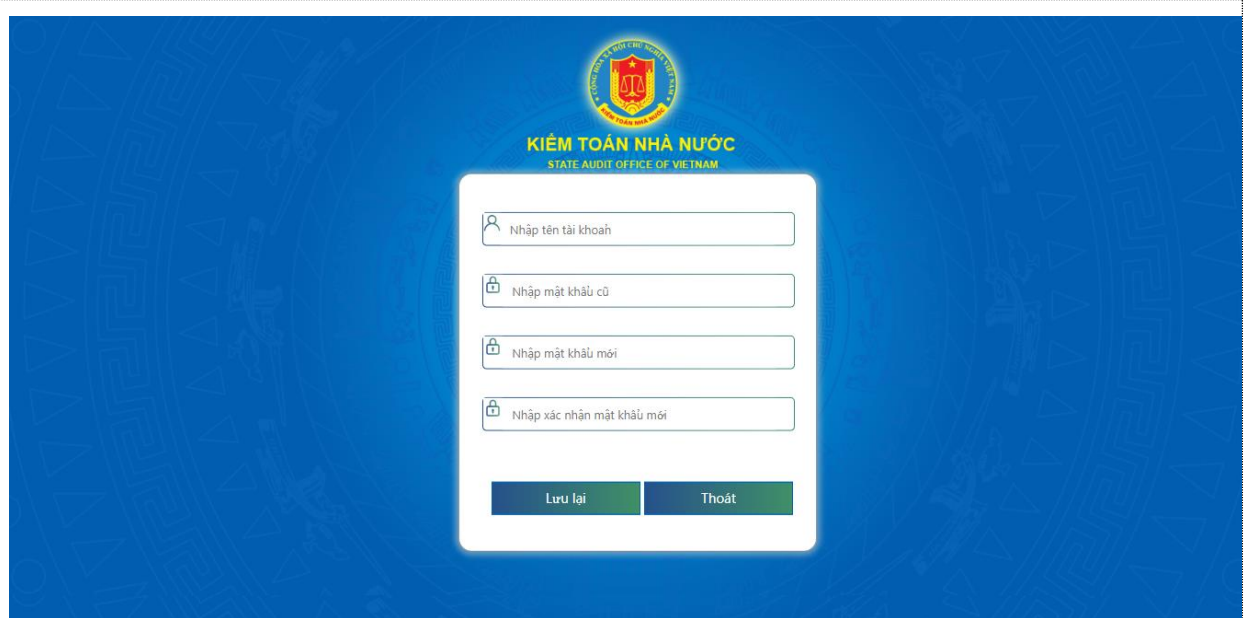
2.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Tại thanh banner của mỗi cửa phần mềm, di chuột vào biểu tượng

 để thực hiện Đổi mật khẩu:



- **Bước 2:** Hệ thống xuất hiện màn hình thay đổi mật khẩu, NSD nhập thông tin vào các trường Mật khẩu cũ, Mật khẩu mới, Khẳng định lại mật khẩu



- **Bước 3:** Chọn nút Lưu lại để xác nhận việc đổi mật khẩu.

3. Đăng xuất phần mềm


3.1. Mô tả:

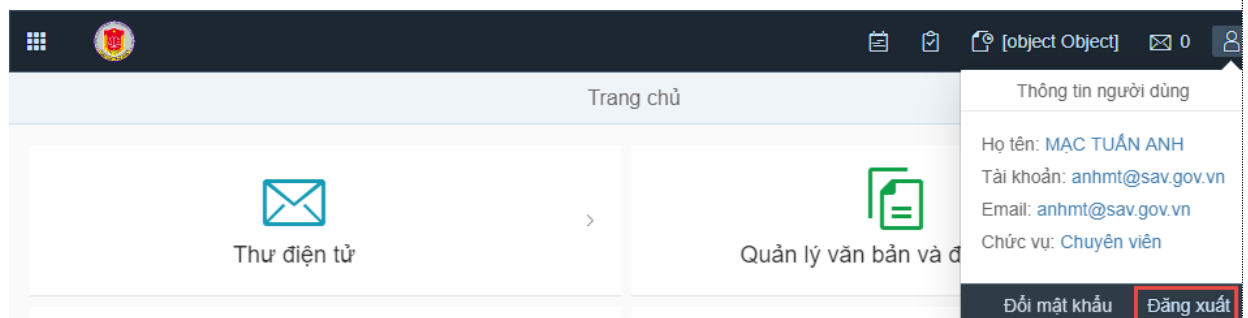
Sử dụng để thoát khỏi tài khoản sử dụng phần mềm

3.2. Đối tượng sử dụng:

Tất cả các vai trò, người sử dụng.

3.3. Thao tác sử dụng:

- Tại thanh banner của mỗi phân hệ của phần mềm, di chuột vào biểu tượng  để thực hiện thoát khỏi phần mềm












Chương II. Khai thác và sử dụng hệ thống báo cáo nhanh

1. Khai thác báo cáo tình hình xử lý văn bản của cá nhân

1.1. Mô tả:



	Văn bản cá nhân chưa xử lý Tổng số: 0 văn bản Tính đến hiện tại	
		 
	Văn bản đến	Văn bản
	Văn bản đi	Văn bản
	Dự thảo	Văn bản
	Tờ trình	Văn bản

Chức năng hỗ trợ NSD theo dõi được số lượng văn bản đi, văn bản đến, tờ trình, dự thảo của cá nhân chưa xử lý ở trên hệ thống phần mềm quản lý văn bản

1.2. Đối tượng sử dụng:

Tất cả người sử dụng












1.3. Thao tác sử dụng:

Nút 	Hiện thị ở chế độ toàn màn hình
Nút 	Cho phép người sử dụng truy cập nhanh đến phần mềm quản lý văn bản

2. Khai thác báo cáo tổng hợp tiến độ thực hiện kiểm toán

2.1. Mô tả:





 Tiến độ thực hiện kiểm toán Tổng số: 221 cuộc Số liệu năm 2019	
     	
	Chưa thực hiện 47 Cuộc
	Đang thực hiện 25 Cuộc
	Chưa phát hành báo cáo 121 Cuộc
	Đã phát hành báo cáo 28 Cuộc

Chức năng hỗ trợ NSD theo dõi tiến độ các cuộc kiểm toán trong năm

2.2. Đối tượng sử dụng:

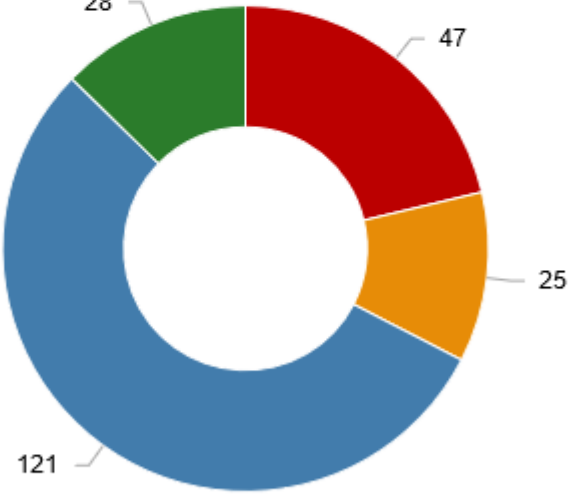

Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán.

2.3. Thao tác sử dụng:




Nút 	- Hiện thị ở chế độ toàn màn hình
Nút 	- Hiện thị xem số liệu ở dạng biểu đồ



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

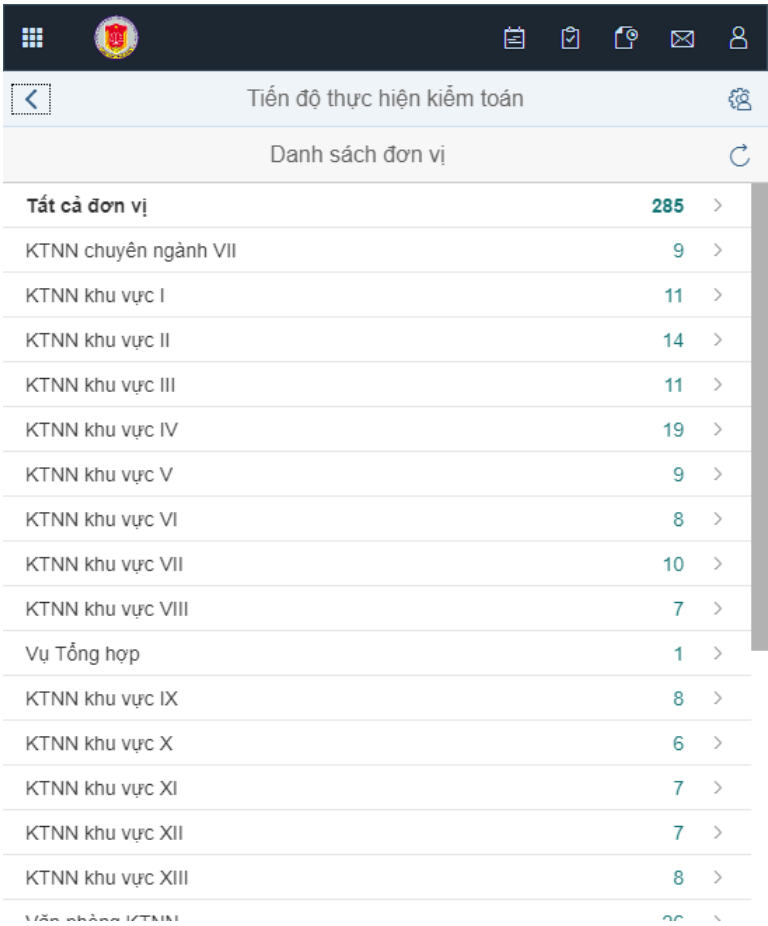
	<div data-bbox="491 248 1347 1518"><p>Tiến độ thực hiện kiểm toán Tổng số: 221 cuộc Số liệu năm 2019</p><p>Đơn vị: Cuộc</p><table border="1"><thead><tr><th>Trạng thái</th><th>Số lượng</th></tr></thead><tbody><tr><td>Chưa thực hiện</td><td>47</td></tr><tr><td>Đang thực hiện</td><td>25</td></tr><tr><td>Chưa phát hành báo cáo</td><td>121</td></tr><tr><td>Đã phát hành báo cáo</td><td>28</td></tr></tbody></table></div>	Trạng thái	Số lượng	Chưa thực hiện	47	Đang thực hiện	25	Chưa phát hành báo cáo	121	Đã phát hành báo cáo	28
Trạng thái	Số lượng										
Chưa thực hiện	47										
Đang thực hiện	25										
Chưa phát hành báo cáo	121										
Đã phát hành báo cáo	28										
Nút 	- Hiện thị xem số liệu ở dạng thông tin số liệu chi tiết										



	
<p>Nút </p>	<p>- Cho phép người sử dụng thay đổi thông tin đặt lọc trên các biểu đồ thống kê</p> <p>Cài đặt biểu đồ</p> <p>Năm kiểm toán: <input type="text"/></p> <p>Đơn vị: <input type="text"/></p> <p>Lĩnh vực kiểm toán: <input type="text"/></p> <p>Loại hình kiểm toán: <input type="text"/></p> <p><input type="button" value="Áp dụng"/> <input type="button" value="Đóng"/></p>
<p>Nút </p>	<p>- Hiện thị chi tiết số liệu theo từng đơn vị trực thuộc kiểm toán nhà nước</p>

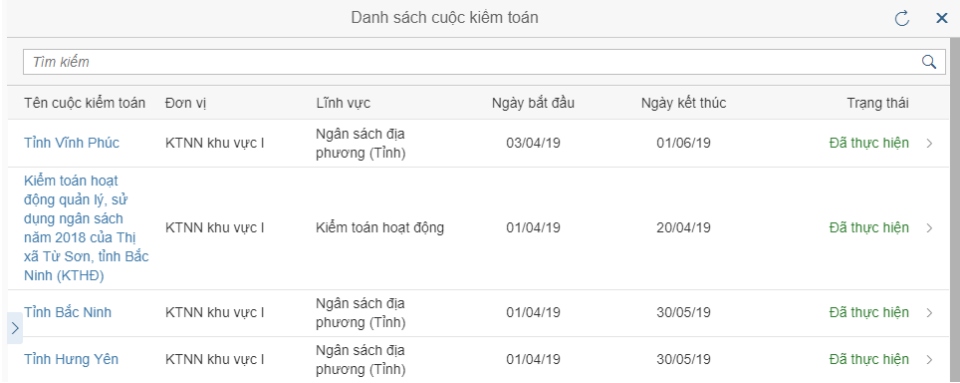


HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Tất cả đơn vị	285	>
KTNN chuyên ngành VII	9	>
KTNN khu vực I	11	>
KTNN khu vực II	14	>
KTNN khu vực III	11	>
KTNN khu vực IV	19	>
KTNN khu vực V	9	>
KTNN khu vực VI	8	>
KTNN khu vực VII	10	>
KTNN khu vực VIII	7	>
Vụ Tổng hợp	1	>
KTNN khu vực IX	8	>
KTNN khu vực X	6	>
KTNN khu vực XI	7	>
KTNN khu vực XII	7	>
KTNN khu vực XIII	8	>
Vấn phòng KTNN	20	>

- Lựa chọn 1 đơn vị, để xem chi tiết tiến độ của các cuộc kiểm toán thuộc đơn vị đó



Tên cuộc kiểm toán	Đơn vị	Lĩnh vực	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Trạng thái
Tỉnh Vĩnh Phúc	KTNN khu vực I	Ngân sách địa phương (Tỉnh)	03/04/19	01/06/19	Đã thực hiện >
Kiểm toán hoạt động quản lý, sử dụng ngân sách năm 2018 của Thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (KTHĐ)	KTNN khu vực I	Kiểm toán hoạt động	01/04/19	20/04/19	Đã thực hiện >
Tỉnh Bắc Ninh	KTNN khu vực I	Ngân sách địa phương (Tỉnh)	01/04/19	30/05/19	Đã thực hiện >
Tỉnh Hưng Yên	KTNN khu vực I	Ngân sách địa phương (Tỉnh)	01/04/19	30/05/19	Đã thực hiện >

- Lựa chọn 1 cuộc kiểm toán, để xem chi tiết tiến độ của cuộc kiểm toán đã lựa chọn







Thông tin chi tiết	
	<p>Tên cuộc kiểm toán: Tỉnh Vĩnh Phúc Số quyết định: 567 Đơn vị: Kiểm toán Nhà nước khu vực I Lĩnh vực: Ngân sách địa phương (Tỉnh) Loại hình: Niên độ kiểm toán: 2018 Năm kiểm toán: 2019 Ngày bắt đầu kiểm toán: 03/04/2019 Ngày kết thúc kiểm toán: 01/06/2019 Ngày khảo sát lập kế hoạch: 26/02/2019 Ngày trình kế hoạch: 14/03/2019 Ngày trình kế hoạch cấp vụ: 11/03/2019 Ngày quyết định: 27/03/2019 Trạng thái: Đã thực hiện</p>
Nút	Cho phép người sử dụng truy cập nhanh đến phần mềm quản lý tiến độ cuộc kiểm toán

3. Khai thác báo cáo tổng hợp tình hình ghi nhận ký kiểm toán và số lượng kiểm toán viên đang thực hiện kiểm toán

3.1. Mô tả:






 Nhật ký kiểm toán Tổng số đã ghi: 98,496 nhật ký Số liệu năm 2019	
   	
	Thành viên đang tham gia kiểm toán 331 Người
	Nhật ký đã xác nhận 95,472 Nhật ký
	Nhật ký đã ghi 98,496 Nhật ký
	Nhật ký phải ghi 155,873 Nhật ký

Chức năng hỗ trợ NSD theo dõi tình hình ghi nhật ký kiểm toán của các cuộc kiểm toán đang diễn ra và số lượng thành viên đang tham gia đoàn.

3.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán.

3.3. Thao tác sử dụng:

Nút 	- Hiện thị ở chế độ toàn màn hình
Nút 	- Hiện thị xem số liệu ở dạng thông tin số liệu chi tiết
Nút 	- Cho phép người sử dụng thay đổi thông tin đặt lọc trên các biểu đồ thống kê



	<p style="text-align: center;">Cài đặt biểu đồ</p> <p>Năm kiểm toán: <input type="text"/></p> <p>Đơn vị: <input type="text"/></p> <p style="text-align: right;">Áp dụng Đóng</p>																																													
<p>Nút </p>	<p style="text-align: center;">- Hiện thị chi tiết số liệu theo từng đơn vị trực thuộc kiểm toán nhà nước</p> <div data-bbox="448 835 1390 1776"><table border="1"><thead><tr><th>Đơn vị</th><th>Phải ghi</th><th>Đã ghi</th></tr></thead><tbody><tr><td>Tất cả đơn vị</td><td>481,638</td><td>341,496</td></tr><tr><td>KTNN chuyên ngành VII</td><td>32,558</td><td>23,049</td></tr><tr><td>KTNN khu vực I</td><td>41,973</td><td>31,544</td></tr><tr><td>KTNN khu vực II</td><td>28,205</td><td>20,760</td></tr><tr><td>KTNN khu vực III</td><td>17,808</td><td>13,372</td></tr><tr><td>KTNN khu vực IV</td><td>32,307</td><td>22,092</td></tr><tr><td>KTNN khu vực V</td><td>16,879</td><td>11,142</td></tr><tr><td>KTNN khu vực VI</td><td>18,033</td><td>13,417</td></tr><tr><td>KTNN khu vực VII</td><td>15,144</td><td>10,981</td></tr><tr><td>KTNN khu vực VIII</td><td>16,088</td><td>12,458</td></tr><tr><td>Vụ Tổng hợp</td><td>5,467</td><td>3,047</td></tr><tr><td>KTNN khu vực IX</td><td>11,435</td><td>8,463</td></tr><tr><td>KTNN khu vực X</td><td>15,627</td><td>11,302</td></tr><tr><td>KTNN khu vực XI</td><td>21,406</td><td>14,601</td></tr></tbody></table></div> <p style="text-align: center;">- Lựa chọn 1 đơn vị, để xem chi tiết tình hình ghi nhật ký kiểm toán của các cuộc kiểm toán của đơn vị đó</p>	Đơn vị	Phải ghi	Đã ghi	Tất cả đơn vị	481,638	341,496	KTNN chuyên ngành VII	32,558	23,049	KTNN khu vực I	41,973	31,544	KTNN khu vực II	28,205	20,760	KTNN khu vực III	17,808	13,372	KTNN khu vực IV	32,307	22,092	KTNN khu vực V	16,879	11,142	KTNN khu vực VI	18,033	13,417	KTNN khu vực VII	15,144	10,981	KTNN khu vực VIII	16,088	12,458	Vụ Tổng hợp	5,467	3,047	KTNN khu vực IX	11,435	8,463	KTNN khu vực X	15,627	11,302	KTNN khu vực XI	21,406	14,601
Đơn vị	Phải ghi	Đã ghi																																												
Tất cả đơn vị	481,638	341,496																																												
KTNN chuyên ngành VII	32,558	23,049																																												
KTNN khu vực I	41,973	31,544																																												
KTNN khu vực II	28,205	20,760																																												
KTNN khu vực III	17,808	13,372																																												
KTNN khu vực IV	32,307	22,092																																												
KTNN khu vực V	16,879	11,142																																												
KTNN khu vực VI	18,033	13,417																																												
KTNN khu vực VII	15,144	10,981																																												
KTNN khu vực VIII	16,088	12,458																																												
Vụ Tổng hợp	5,467	3,047																																												
KTNN khu vực IX	11,435	8,463																																												
KTNN khu vực X	15,627	11,302																																												
KTNN khu vực XI	21,406	14,601																																												



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Nhật ký kiểm toán

Tên cuộc kiểm toán	Đơn vị	Số tổ	Số thành viên	Số phải ghi	Số đã ghi
Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2015 của tỉnh Hòa Bình	KTNN khu vực I	11	29	954	914
Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn tài sản nhà nước năm 2015 và CD việc thực hiện Đề án tái cơ cấu DNNN, trong tâm là tập đoàn kinh tế, TCTNN giai đoạn 2011-2015 của Tổng công ty Du lịch Hà Nội-Công ty TNHH	KTNN khu vực I	3	14	462	448

- Lựa chọn 1 cuộc kiểm toán, để xem chi tiết tình hình ghi nhật ký kiểm toán của cuộc kiểm toán đã lựa chọn

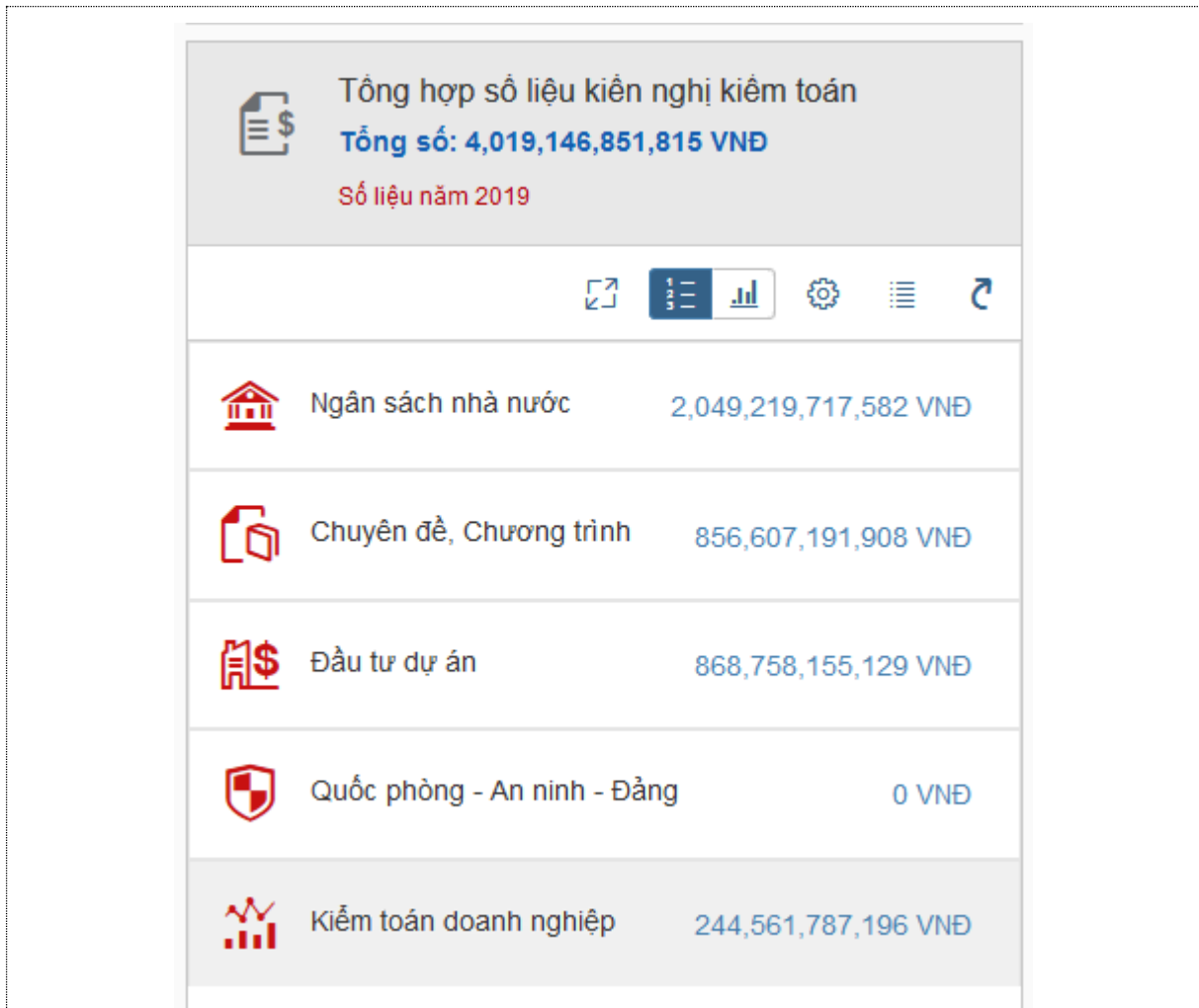
Thành viên	Đơn vị	Số phải ghi	Số đã ghi
Tổ 1			
Nguyễn Văn Bắc	KTNN khu vực I	16	16
Phạm Thành Ngọc	KTNN khu vực I	18	17
Trần Dân Chủ	KTNN khu vực I	18	18
Phạm Quang Hưng	KTNN khu vực I	16	16
Nguyễn Thị Thanh Mai	KTNN khu vực I	18	18
Nguyễn Mạnh Hà	KTNN khu vực I	18	18
Hoàng Tuấn Long	KTNN khu vực I	18	16
Tổ 10			
Nguyễn Văn Sơn	KTNN khu vực I	16	15
Ngô Văn Dũng	KTNN khu vực I	16	15
Nguyễn Xuân Dũng	KTNN khu vực I	16	15
Tổ 11			
Phạm Minh Tâm	KTNN khu vực I	10	10
Tào Ngọc Tuấn	KTNN khu vực I	10	10
Phạm Văn Lợi	KTNN khu vực I	10	10

Nút

Cho phép người sử dụng truy cập nhanh đến phần mềm nhật ký kiểm toán

4. Khai thác báo cáo tổng hợp số liệu kiến nghị kiểm toán

4.1. Mô tả:



Chức năng hỗ trợ NSD theo dõi kết quả thực hiện các cuộc kiểm toán theo các lĩnh vực

4.2. Đối tượng sử dụng:

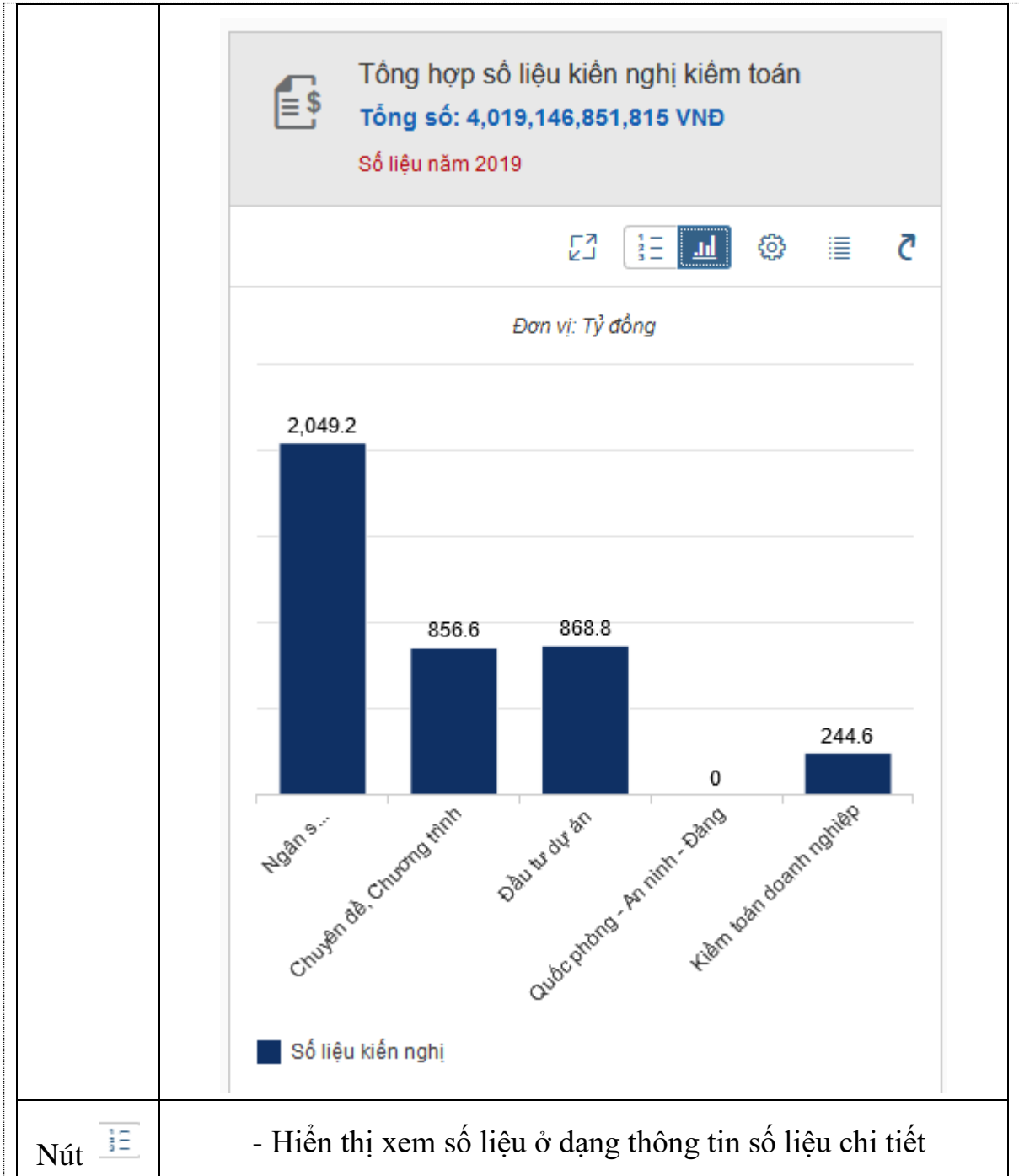
Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán.

4.3. Thao tác sử dụng:

Nút	- Hiện thị ở chế độ toàn màn hình
Nút	- Hiện thị xem số liệu ở dạng biểu đồ

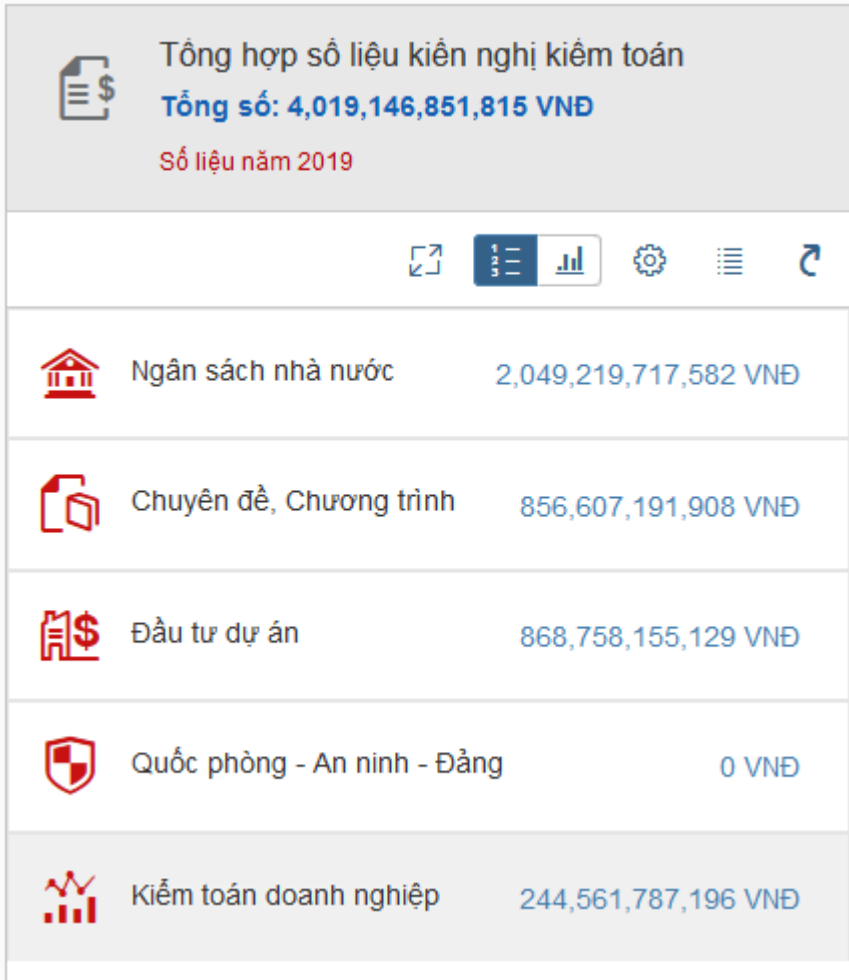

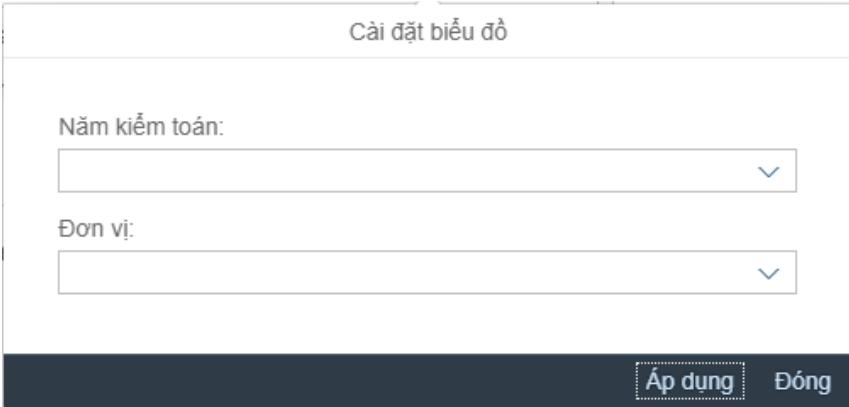



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC





HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

	
Nút 	<p>- Cho phép người sử dụng thay đổi thông tin đặt lọc trên các biểu đồ thống kê</p> 
Nút 	<p>- Hiện thị chi tiết số liệu theo từng đơn vị trực thuộc kiểm toán nhà nước</p>



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Danh sách đơn vị	
Tất cả đơn vị	198,981,414,635,775
KTNN chuyên ngành VII	1,210,146,939,736
KTNN khu vực I	30,425,043,452,757
KTNN khu vực II	4,925,826,916,214
KTNN khu vực III	10,559,319,033,482

- Lựa chọn 1 đơn vị, để xem chi tiết số liệu kiến nghị của các cuộc kiểm toán thuộc đơn vị đó

Tên báo cáo	Đơn vị	Lĩnh vực	Số liệu
Thành phố Hà Nội	KTNN khu vực I	Kiểm toán NSNN	7,933,534,105,988
Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của thành phố Hà Nội	KTNN khu vực I	Kiểm toán NSNN	5,421,348,181,660
Tỉnh Vĩnh Phúc	KTNN khu vực I	Kiểm toán NSNN	4,710,805,478,534
Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Vĩnh Phúc	KTNN khu vực I	Kiểm toán NSNN	1,947,555,246,232
Tỉnh Hòa Bình	KTNN khu vực I	Kiểm toán NSNN	1,854,296,940,922

Chuyên đề việc thực hiện Hợp đồng BT thanh toán bằng quyền sử dụng đất trên

- Lựa chọn 1 cuộc kiểm toán, để xem chi tiết số liệu kiến nghị của cuộc kiểm toán đã lựa chọn



	<p style="text-align: center;">Thông tin chi tiết</p> <p>Tên báo cáo kiểm toán: Thành phố Hà Nội</p> <p>Tên cuộc kiểm toán: Thành phố Hà Nội</p> <p>Đơn vị: Kiểm toán nhà nước khu vực I</p> <p>Lĩnh vực: Kiểm toán NSNN</p> <p>Năm kiểm toán: 2018</p> <p>Số liệu kiến nghị: 7,933,534,105,988</p>
Nút	Cho phép người sử dụng truy cập nhanh đến phần mềm quản lý tiến độ cuộc kiểm toán

5. Khai thác báo cáo tổng hợp Tình hình thực hiện kiến nghị

5.1. Mô tả:



Tình hình thực hiện kiến nghị	
Tổng số: 91,823,933,805,459 VND	
Số liệu năm 2018	
	Tăng thu
Đã thực hiện	3,223,410,933,587 VND
Phải thực hiện	19,224,937,140,573 VND
	Giảm chi thường xuyên
Đã thực hiện	1,423,603,799,598 VND
Phải thực hiện	12,183,842,601,658 VND
	Giảm chi đầu tư
Đã thực hiện	1,414,562,710,571 VND
Phải thực hiện	11,491,022,290,634 VND
	Khác
Đã thực hiện	7,767,958,617,737 VND
Phải thực hiện	48,924,131,772,594 VND

Chức năng hỗ trợ NSD theo dõi kết quả thực hiện kiến nghị số liệu của các cuộc kiểm toán theo các chỉ tiêu

5.2. Đối tượng sử dụng:





















Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán.

5.3. Thao tác sử dụng:

Nút	- Hiện thị ở chế độ toàn màn hình
Nút	- Hiện thị xem số liệu ở dạng biểu đồ





	<div data-bbox="496 248 1347 1319"><p> Tình hình thực hiện kiến nghị Tổng số: 91,823,933,805,459 VND Số liệu năm 2018</p><p>     </p><table border="1"><tr><td rowspan="2"></td><td>Tăng thu</td><td></td></tr><tr><td>Đã thực hiện</td><td>3,223,410,933,587 VND</td></tr><tr><td></td><td>Phải thực hiện</td><td>19,224,937,140,573 VND</td></tr><tr><td rowspan="2"></td><td>Giảm chi thường xuyên</td><td></td></tr><tr><td>Đã thực hiện</td><td>1,423,603,799,598 VND</td></tr><tr><td></td><td>Phải thực hiện</td><td>12,183,842,601,658 VND</td></tr><tr><td rowspan="2"></td><td>Giảm chi đầu tư</td><td></td></tr><tr><td>Đã thực hiện</td><td>1,414,562,710,571 VND</td></tr><tr><td></td><td>Phải thực hiện</td><td>11,491,022,290,634 VND</td></tr><tr><td rowspan="2"></td><td>Khác</td><td></td></tr><tr><td>Đã thực hiện</td><td>7,767,958,617,737 VND</td></tr><tr><td></td><td>Phải thực hiện</td><td>48,924,131,772,594 VND</td></tr></table></div>		Tăng thu		Đã thực hiện	3,223,410,933,587 VND		Phải thực hiện	19,224,937,140,573 VND		Giảm chi thường xuyên		Đã thực hiện	1,423,603,799,598 VND		Phải thực hiện	12,183,842,601,658 VND		Giảm chi đầu tư		Đã thực hiện	1,414,562,710,571 VND		Phải thực hiện	11,491,022,290,634 VND		Khác		Đã thực hiện	7,767,958,617,737 VND		Phải thực hiện	48,924,131,772,594 VND
	Tăng thu																																
	Đã thực hiện	3,223,410,933,587 VND																															
	Phải thực hiện	19,224,937,140,573 VND																															
	Giảm chi thường xuyên																																
	Đã thực hiện	1,423,603,799,598 VND																															
	Phải thực hiện	12,183,842,601,658 VND																															
	Giảm chi đầu tư																																
	Đã thực hiện	1,414,562,710,571 VND																															
	Phải thực hiện	11,491,022,290,634 VND																															
	Khác																																
	Đã thực hiện	7,767,958,617,737 VND																															
	Phải thực hiện	48,924,131,772,594 VND																															
<p>Nút </p>	<p>- Cho phép người sử dụng thay đổi thông tin đặt lọc trên các biểu đồ thống kê</p> <div data-bbox="469 1473 1374 2009"><p>Cài đặt biểu đồ</p><p>Năm kiểm toán: <input type="text"/></p><p>Đơn vị: <input type="text"/></p><p>Lĩnh vực kiểm toán: <input type="text"/></p><p><input type="button" value="Áp dụng"/> <input type="button" value="Đóng"/></p></div>																																



- Hiện thị chi tiết số liệu theo từng đơn vị trực thuộc kiểm toán nhà nước

Đơn vị	Đã thực hiện	Số đủ bằng chứng
Tất cả đơn vị	57,625,485,540,528	198,583,361,273,788
KTNN chuyên ngành VII	76,031,795,363	1,210,146,939,736
KTNN khu vực I	10,795,770,030,440	30,191,962,853,968
KTNN khu vực II	3,014,585,758,435	4,925,763,127,455
KTNN khu vực III	40,071,021,173	10,559,319,033,482
KTNN khu vực IV	10,593,326,514,465	28,298,797,703,994
KTNN khu vực V	652,369,172,664	1,735,695,043,490
KTNN khu vực VI	5,511,893,288,306	7,961,251,016,915
KTNN khu vực VII	1,040,979,717,043	5,216,234,825,335
KTNN khu vực VIII	207,492,899,582	2,312,324,186,463
Vụ Tổng hợp	0	3,126,544,780
KTNN khu vực IX	1,630,448,142,077	2,701,254,829,184
KTNN khu vực X	302,913,380,751	3,675,888,580,221
KTNN khu vực XI	1,472,569,843,181	3,547,634,022,823
KTNN khu vực XII	1,178,711,278,462	4,171,097,096,671

Nút

- Lựa chọn 1 đơn vị, để xem chi tiết số liệu kiến nghị của các cuộc kiểm toán thuộc đơn vị đó

Tên báo cáo	Đơn vị	Lĩnh vực	Số đã thực hiện	Số đủ bằng chứng
Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của thành phố Hà Nội	KTNN khu vực I	Ngân sách nhà nước	2,364,953,317,210	5,210,735,281,552
Kiểm toán việc quản lý và sử dụng đất khu đô thị trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2013-2016	KTNN khu vực I	Chuyên đề, chương trình, hoạt động	913,710,060,622	1,542,500,914,548
Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Hà Nam	KTNN khu vực I	Ngân sách nhà nước	310,288,580,317	787,367,894,900
Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Bắc Ninh	KTNN khu vực I	Ngân sách nhà nước	864,582,101,116	1,296,945,171,044

- Lựa chọn 1 cuộc kiểm toán, để xem chi tiết số liệu kiến nghị của cuộc kiểm toán đã lựa chọn



	<p style="text-align: center;">Thông tin chi tiết</p> <p>Tên báo cáo kiểm toán: Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của thành phố Hà Nội Tên cuộc kiểm toán: Thành phố Hà Nội Đơn vị: Kiểm toán nhà nước khu vực I Lĩnh vực: Ngân sách nhà nước Năm kiểm toán: 2017 Số đã thực hiện: 2,364,953,317,210 Số đủ bằng chứng: 5,210,735,281,552</p>
Nút	Cho phép người sử dụng truy cập nhanh đến phần mềm quản lý tiến độ cuộc kiểm toán

6. Khai thác báo cáo Tình hình thực hiện kiến nghị khác

6.1. Mô tả:

	<p>Tình hình thực hiện kiến nghị khác</p> <p>Tổng số: 1,611 kiến nghị</p> <p>Số liệu năm 2018</p>
	<p>Văn bản</p> <p>Đã thực hiện: 0 Kiến nghị</p> <p>Phải thực hiện: 14 Kiến nghị</p>
	<p>Xử lý trách nhiệm</p> <p>Đã thực hiện: 0 Kiến nghị</p> <p>Phải thực hiện: 90 Kiến nghị</p>
	<p>Khác</p> <p>Đã thực hiện: 41 Kiến nghị</p> <p>Phải thực hiện: 1,507 Kiến nghị</p>

Chức năng hỗ trợ NSD theo dõi kết quả thực hiện kiến nghị khác của các cuộc kiểm toán theo các lĩnh vực

6.2. Đối tượng sử dụng:

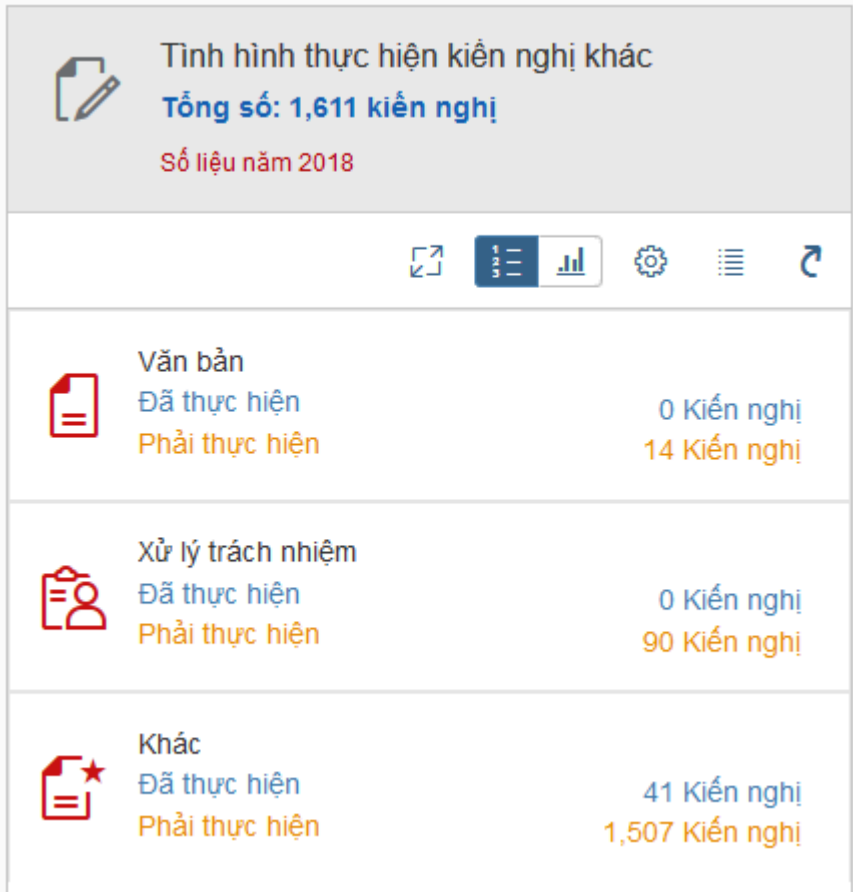

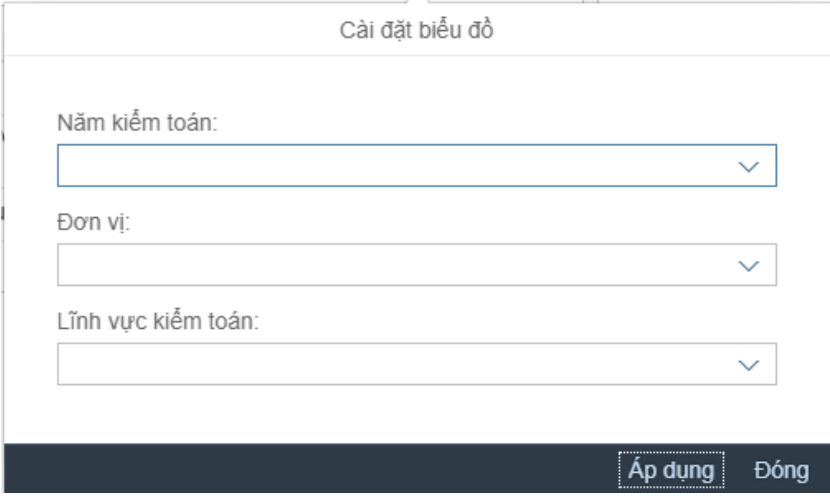



Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán.

6.3. Thao tác sử dụng:

Nút 	- Hiện thị ở chế độ toàn màn hình												
Nút 	<p>- Hiện thị xem số liệu ở dạng biểu đồ</p>  <p>Tình hình thực hiện kiến nghị khác Tổng số: 1,611 kiến nghị Số liệu năm 2018</p> <p>Đơn vị: Kiến nghị</p> <table border="1"><thead><tr><th>Loại kiến nghị</th><th>Phải thực hiện</th><th>Đã thực hiện</th></tr></thead><tbody><tr><td>Văn bản</td><td>14</td><td>0</td></tr><tr><td>Xử lý trách nhiệm</td><td>90</td><td>0</td></tr><tr><td>Khác</td><td>1,507</td><td>41</td></tr></tbody></table>	Loại kiến nghị	Phải thực hiện	Đã thực hiện	Văn bản	14	0	Xử lý trách nhiệm	90	0	Khác	1,507	41
Loại kiến nghị	Phải thực hiện	Đã thực hiện											
Văn bản	14	0											
Xử lý trách nhiệm	90	0											
Khác	1,507	41											
Nút 	- Hiện thị xem số liệu ở dạng thông tin số liệu chi tiết												



	
Nút 	<p>- Cho phép người sử dụng thay đổi thông tin đặt lọc trên các biểu đồ thống kê</p> 
Nút 	<p>- Hiển thị chi tiết số liệu theo từng đơn vị trực thuộc kiểm toán nhà nước</p>



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Đơn vị	Phải thực hiện
Tất cả đơn vị	3,183
KTNN chuyên ngành VII	194
KTNN khu vực I	182
KTNN khu vực III	401
KTNN khu vực V	389
KTNN khu vực VI	55

- Lựa chọn 1 đơn vị, để xem chi tiết số liệu kiến nghị của các cuộc kiểm toán thuộc đơn vị đó

Tên báo cáo	Nội dung kiến nghị	Đơn vị	Loại kiến nghị
Tỉnh Hà Nam	a. Đối với lĩnh vực thu ngân sách: - Chỉ cục Thuế đơn đốc, hướng dẫn các đơn vị được kiểm tra, đối chiếu thuế thực hiện nộp thuế...	KTNN khu vực I	Khác
Dự án Khu đô thị mới Dương Nội, thành phố Hà Đông, tỉnh Hà Tây (nay là quận Hà Đông, thành phố Hà Nội)	- Chủ đầu tư chấn chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc chưa kịp thời trình cấp có thẩm quyền chấp thuận điều chỉnh dự án theo qu...	KTNN khu vực I	Khác

- Lựa chọn 1 cuộc kiểm toán, để xem chi tiết số liệu kiến nghị của cuộc kiểm toán đã lựa chọn

Tên báo cáo kiểm toán: Tỉnh Hà Nam

Tên cuộc kiểm toán: Tỉnh Hà Nam

Đơn vị: Kiểm toán nhà nước khu vực I

Lĩnh vực: Ngân sách địa phương (Tỉnh)

Năm kiểm toán: 2018

Nội dung kiến nghị: a. Đối với lĩnh vực thu ngân sách:
- Chỉ cục Thuế đơn đốc, hướng dẫn các đơn vị được kiểm tra, đối chiếu thuế thực hiện nộp thuế GTGT, thuế TNDN tăng thêm và giảm thuế GTGT được khấu trừ chuyển kỳ sau; giảm các khoản phải thu NSNN do KTNN xác định. (Chi tiết Phụ lục số 01, 01b/HSKT-KTNN)
- Đối với những doanh nghiệp KTNN phát hiện tăng doanh thu và tăng thuế GTGT tương ứng nhưng chưa xác định thuế TNDN liên quan đến doanh thu tăng do chưa đủ cơ sở xác định chi phí tương ứng: Đề nghị Cơ quan Thuế theo dõi việc kê khai tính thuế TNDN của các doanh nghiệp đối với các khoản doanh thu do KTNN xác định tăng thêm (Chi tiết tại Phụ lục số 1c/HSKT-KTNN).

Nút ↗ Cho phép người sử dụng truy cập nhanh đến phần mềm quản lý tiến độ cuộc kiểm toán



7. Khai thác báo cáo Thống kê cán bộ quản lý các cấp

7.1. Mô tả:



Chức năng hỗ trợ NSD theo dõi số liệu thống kê cán bộ quản lý các cấp








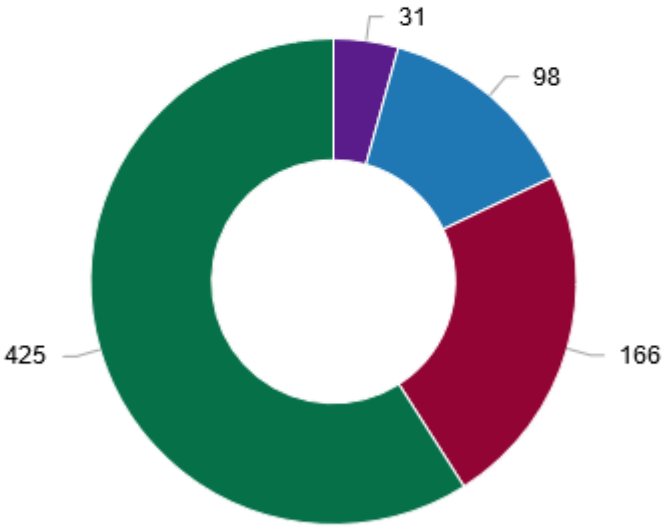





7.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán.

7.3. Thao tác sử dụng:



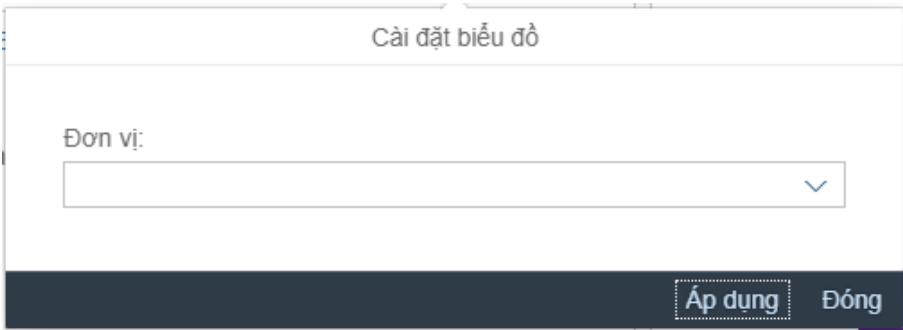

Nút	- Hiện thị ở chế độ toàn màn hình
Nút	- Hiện thị xem số liệu ở dạng biểu đồ



	<div data-bbox="491 253 1347 1525"><p> Thống kê cán bộ quản lý các cấp Tổng số: 720 người Tính đến hiện tại</p><p>     </p><p>Đơn vị: Người</p><table border="1"><thead><tr><th>Đơn vị</th><th>Số người</th></tr></thead><tbody><tr><td>Vụ trưởng</td><td>31</td></tr><tr><td>Phó vụ trưởng</td><td>98</td></tr><tr><td>Trưởng phòng</td><td>166</td></tr><tr><td>Phó trưởng phòng</td><td>425</td></tr></tbody></table><p> Vụ trưởng  Phó vụ trưởng  Trưởng phòng  Phó trưởng phòng</p></div>	Đơn vị	Số người	Vụ trưởng	31	Phó vụ trưởng	98	Trưởng phòng	166	Phó trưởng phòng	425
Đơn vị	Số người										
Vụ trưởng	31										
Phó vụ trưởng	98										
Trưởng phòng	166										
Phó trưởng phòng	425										
<p>Nút </p>	<p>- Hiện thị xem số liệu ở dạng thông tin số liệu chi tiết</p>										



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

	 <p>Thống kê cán bộ quản lý các cấp Tổng số: 720 người Tính đến hiện tại</p> <p>Vụ trưởng: 31 Người Phó vụ trưởng: 98 Người Trưởng phòng: 166 Người Phó trưởng phòng: 425 Người</p>
Nút 	<p>- Cho phép người sử dụng thay đổi thông tin đặt lọc trên các biểu đồ thống kê</p> 
Nút 	<p>- Hiện thị chi tiết số liệu theo từng đơn vị trực thuộc kiểm toán nhà nước</p>



	<p style="text-align: center;">Danh sách đơn vị ↻</p> <table border="1" style="width: 100%;"><tr><td>Tất cả đơn vị</td><td style="text-align: right;">723</td><td style="text-align: right;">></td></tr><tr><td>KTNN chuyên ngành VII</td><td style="text-align: right;">35</td><td style="text-align: right;">></td></tr><tr><td>KTNN khu vực I</td><td style="text-align: right;">36</td><td style="text-align: right;">></td></tr><tr><td>KTNN khu vực II</td><td style="text-align: right;">33</td><td style="text-align: right;">></td></tr><tr><td>KTNN khu vực III</td><td style="text-align: right;">24</td><td style="text-align: right;">></td></tr></table> <p style="text-align: center;">- Lựa chọn 1 đơn vị, để xem chi tiết số liệu thống kê thuộc đơn vị đó</p> <p style="text-align: center;">Danh sách cán bộ ↻</p> <div style="border: 1px solid #ccc; padding: 5px; margin-bottom: 5px;"><input type="text" value="Tìm kiếm"/> 🔍</div> <table border="1" style="width: 100%;"><thead><tr><th>Họ tên</th><th>Số hiệu</th><th>Đơn vị</th><th>Cấp quản lý</th></tr></thead><tbody><tr><td>VŨ KHÁNH TOÀN</td><td>KT.1994.011</td><td>KTNN khu vực I</td><td>Vụ trưởng ></td></tr><tr><td>PHAN TRƯỜNG GIANG</td><td>KT.1996.013</td><td>KTNN khu vực I</td><td>Phó vụ trưởng ></td></tr><tr><td>NGUYỄN ĐÌNH SƠN</td><td>KT.1997.032</td><td>KTNN khu vực I</td><td>Phó vụ trưởng ></td></tr><tr><td>HUYỄN HỮU THO</td><td>KT.1998.029</td><td>KTNN khu vực I</td><td>Phó vụ trưởng ></td></tr><tr><td>KHƯƠNG TIẾN HÙNG</td><td>KT.1996.026</td><td>KTNN khu vực I</td><td>Phó vụ trưởng ></td></tr><tr><td>PHẠM THANH SƠN</td><td>KT.1998.021</td><td>KTNN khu vực I</td><td>Trưởng phòng ></td></tr></tbody></table> <p style="text-align: center;">- Lựa chọn cá nhân cần xem thông tin chi tiết</p> <div style="border: 1px solid #ccc; padding: 10px; margin-bottom: 10px;"><p style="text-align: center;">Thông tin chi tiết</p><div style="display: flex; align-items: center;"><div><p>NGUYỄN ĐĂNG QUANG</p><p>KT.2008.146</p><p>Phó Trưởng phòng</p><p>Trung tâm Tin học</p></div></div><div style="margin-top: 10px;"><p>Họ tên: NGUYỄN ĐĂNG QUANG</p><p>Số hiệu: KT.2008.146</p><p>Đơn vị: Trung tâm Tin học</p><p>Phòng ban: Phòng Phát triển ứng dụng</p><p>Biên chế: Viên chức</p><p>Chức vụ: Phó Trưởng phòng</p><p>Ngày sinh: 10/12/1980</p><p>Quê quán: Tỉnh Thái Bình - Huyện Thái Thụy -</p><p>Trình độ chính trị: Trung cấp</p><p>Trình độ học vấn: 12/12</p></div></div>	Tất cả đơn vị	723	>	KTNN chuyên ngành VII	35	>	KTNN khu vực I	36	>	KTNN khu vực II	33	>	KTNN khu vực III	24	>	Họ tên	Số hiệu	Đơn vị	Cấp quản lý	VŨ KHÁNH TOÀN	KT.1994.011	KTNN khu vực I	Vụ trưởng >	PHAN TRƯỜNG GIANG	KT.1996.013	KTNN khu vực I	Phó vụ trưởng >	NGUYỄN ĐÌNH SƠN	KT.1997.032	KTNN khu vực I	Phó vụ trưởng >	HUYỄN HỮU THO	KT.1998.029	KTNN khu vực I	Phó vụ trưởng >	KHƯƠNG TIẾN HÙNG	KT.1996.026	KTNN khu vực I	Phó vụ trưởng >	PHẠM THANH SƠN	KT.1998.021	KTNN khu vực I	Trưởng phòng >
Tất cả đơn vị	723	>																																										
KTNN chuyên ngành VII	35	>																																										
KTNN khu vực I	36	>																																										
KTNN khu vực II	33	>																																										
KTNN khu vực III	24	>																																										
Họ tên	Số hiệu	Đơn vị	Cấp quản lý																																									
VŨ KHÁNH TOÀN	KT.1994.011	KTNN khu vực I	Vụ trưởng >																																									
PHAN TRƯỜNG GIANG	KT.1996.013	KTNN khu vực I	Phó vụ trưởng >																																									
NGUYỄN ĐÌNH SƠN	KT.1997.032	KTNN khu vực I	Phó vụ trưởng >																																									
HUYỄN HỮU THO	KT.1998.029	KTNN khu vực I	Phó vụ trưởng >																																									
KHƯƠNG TIẾN HÙNG	KT.1996.026	KTNN khu vực I	Phó vụ trưởng >																																									
PHẠM THANH SƠN	KT.1998.021	KTNN khu vực I	Trưởng phòng >																																									

8. Khai thác báo cáo Thống kê cán bộ theo ngạch

8.1. Mô tả:

Thống kê cán bộ theo ngạch	
Tổng số: 2,090 người	
	Kiểm toán viên cao cấp 32 Người
	Chuyên viên cao cấp 3 Người
	Kiểm toán viên chính 499 Người
	Chuyên viên chính 77 Người
	Kiểm toán viên 1,027 Người
	Chuyên viên 209 Người
	Khác 243 Người

Chức năng hỗ trợ NSD theo dõi số liệu thống kê cán bộ theo ngạch (Kiểm toán viên cao cấp, Kiểm toán viên chính, Kiểm toán viên,)

8.2. Đối tượng sử dụng:

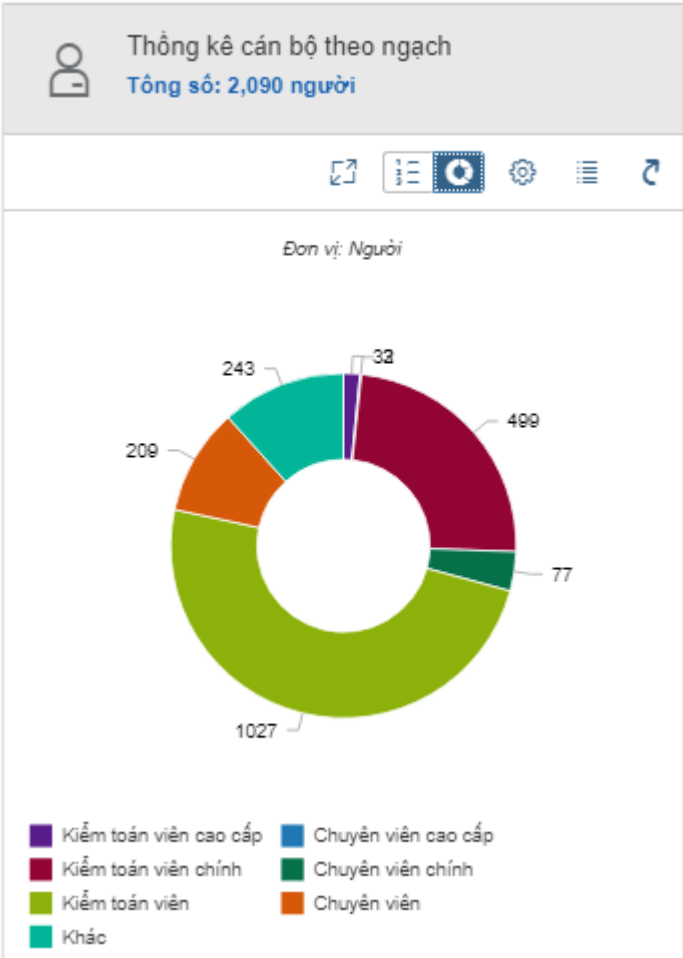

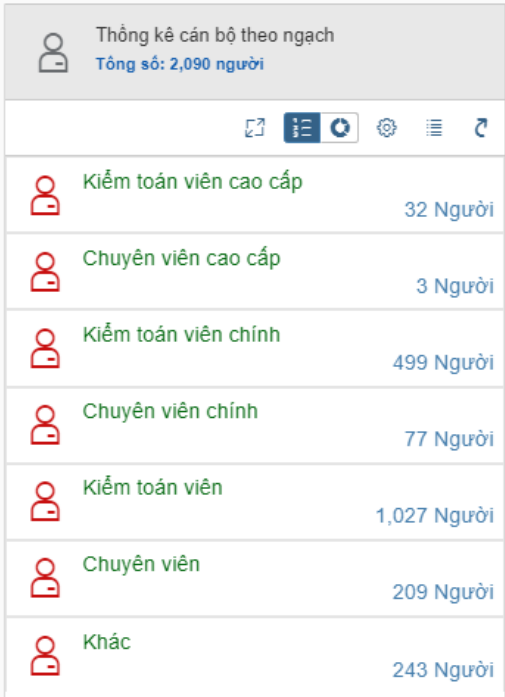
Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán.

8.3. Thao tác sử dụng:


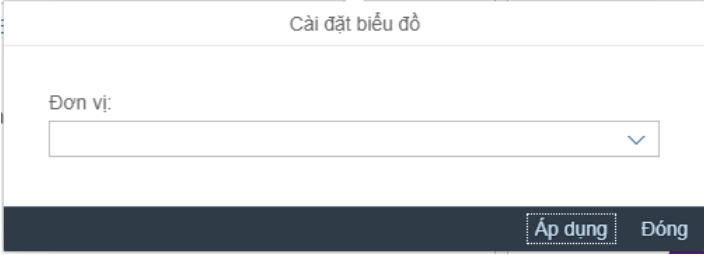

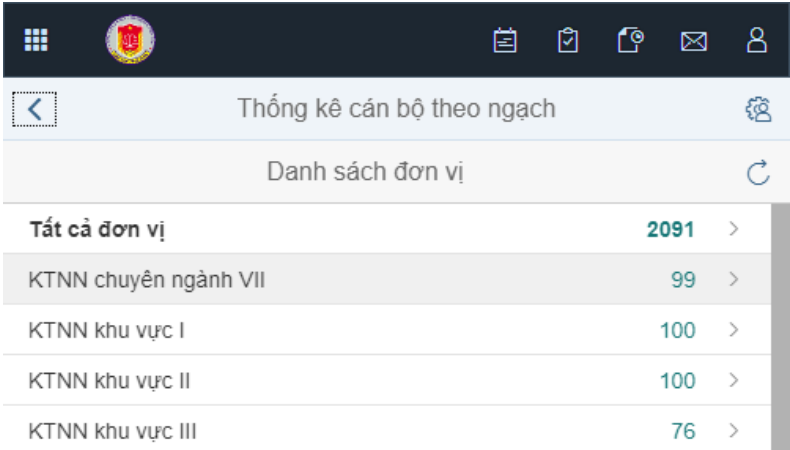
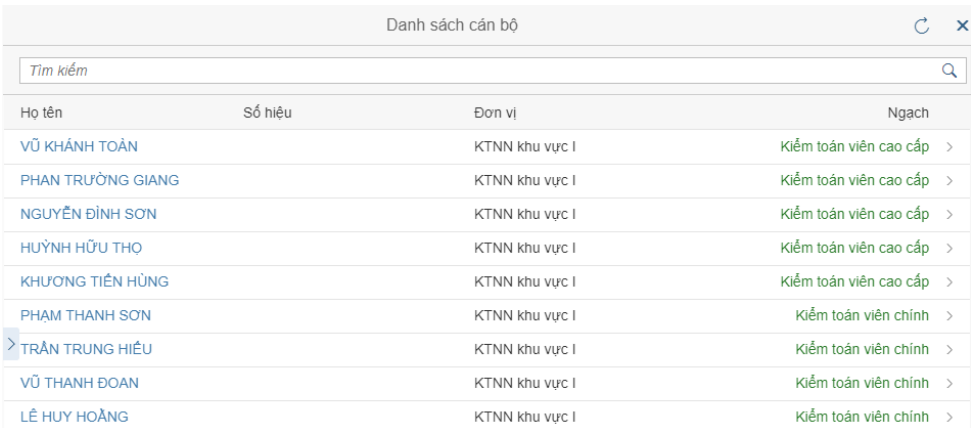
Nút	- Hiện thị ở chế độ toàn màn hình
Nút	- Hiện thị xem số liệu ở dạng biểu đồ



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

	 <p>Đơn vị: Người</p> <table border="1"><thead><tr><th>Loại</th><th>Số người</th></tr></thead><tbody><tr><td>Kiểm toán viên cao cấp</td><td>32</td></tr><tr><td>Chuyên viên cao cấp</td><td>77</td></tr><tr><td>Kiểm toán viên chính</td><td>499</td></tr><tr><td>Chuyên viên chính</td><td>209</td></tr><tr><td>Kiểm toán viên</td><td>1027</td></tr><tr><td>Chuyên viên</td><td>243</td></tr><tr><td>Khác</td><td>32</td></tr></tbody></table>	Loại	Số người	Kiểm toán viên cao cấp	32	Chuyên viên cao cấp	77	Kiểm toán viên chính	499	Chuyên viên chính	209	Kiểm toán viên	1027	Chuyên viên	243	Khác	32
Loại	Số người																
Kiểm toán viên cao cấp	32																
Chuyên viên cao cấp	77																
Kiểm toán viên chính	499																
Chuyên viên chính	209																
Kiểm toán viên	1027																
Chuyên viên	243																
Khác	32																
<p>Nút </p>	<p>- Hiện thị xem số liệu ở dạng thông tin số liệu chi tiết</p>  <table border="1"><thead><tr><th>Loại</th><th>Số người</th></tr></thead><tbody><tr><td>Kiểm toán viên cao cấp</td><td>32 Người</td></tr><tr><td>Chuyên viên cao cấp</td><td>3 Người</td></tr><tr><td>Kiểm toán viên chính</td><td>499 Người</td></tr><tr><td>Chuyên viên chính</td><td>77 Người</td></tr><tr><td>Kiểm toán viên</td><td>1,027 Người</td></tr><tr><td>Chuyên viên</td><td>209 Người</td></tr><tr><td>Khác</td><td>243 Người</td></tr></tbody></table>	Loại	Số người	Kiểm toán viên cao cấp	32 Người	Chuyên viên cao cấp	3 Người	Kiểm toán viên chính	499 Người	Chuyên viên chính	77 Người	Kiểm toán viên	1,027 Người	Chuyên viên	209 Người	Khác	243 Người
Loại	Số người																
Kiểm toán viên cao cấp	32 Người																
Chuyên viên cao cấp	3 Người																
Kiểm toán viên chính	499 Người																
Chuyên viên chính	77 Người																
Kiểm toán viên	1,027 Người																
Chuyên viên	209 Người																
Khác	243 Người																



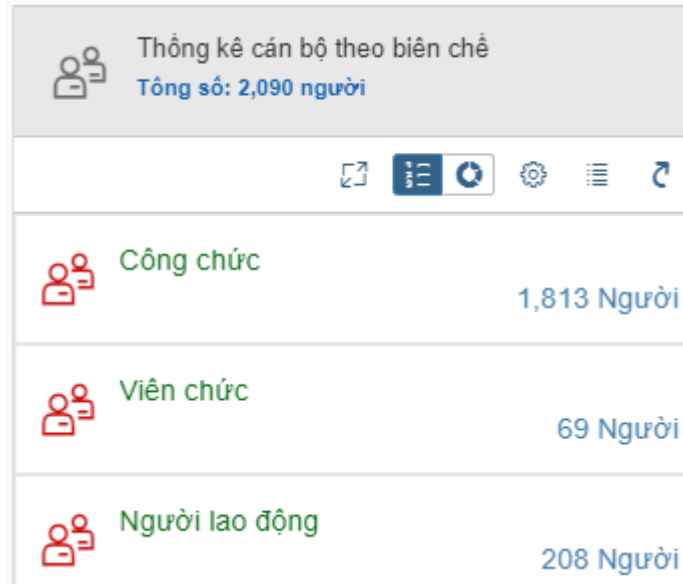
<p>Nút </p>	<p>- Cho phép người sử dụng thay đổi thông tin đặt lọc trên các biểu đồ thống kê</p> 																																								
<p>Nút </p>	<p>- Hiển thị chi tiết số liệu theo từng đơn vị trực thuộc kiểm toán nhà nước</p>  <p>- Lựa chọn 1 đơn vị, để xem chi tiết số liệu thống kê thuộc đơn vị đó</p>  <table border="1"><thead><tr><th>Họ tên</th><th>Số hiệu</th><th>Đơn vị</th><th>Ngạch</th></tr></thead><tbody><tr><td>VŨ KHÁNH TOÀN</td><td></td><td>KTNN khu vực I</td><td>Kiểm toán viên cao cấp ></td></tr><tr><td>PHAN TRƯỜNG GIANG</td><td></td><td>KTNN khu vực I</td><td>Kiểm toán viên cao cấp ></td></tr><tr><td>NGUYỄN ĐÌNH SƠN</td><td></td><td>KTNN khu vực I</td><td>Kiểm toán viên cao cấp ></td></tr><tr><td>HUYỀN HỮU THO</td><td></td><td>KTNN khu vực I</td><td>Kiểm toán viên cao cấp ></td></tr><tr><td>KHƯƠNG TIẾN HÙNG</td><td></td><td>KTNN khu vực I</td><td>Kiểm toán viên cao cấp ></td></tr><tr><td>PHẠM THANH SƠN</td><td></td><td>KTNN khu vực I</td><td>Kiểm toán viên chính ></td></tr><tr><td>> TRẦN TRUNG HIẾU</td><td></td><td>KTNN khu vực I</td><td>Kiểm toán viên chính ></td></tr><tr><td>VŨ THANH ĐOAN</td><td></td><td>KTNN khu vực I</td><td>Kiểm toán viên chính ></td></tr><tr><td>LÊ HUY HOÀNG</td><td></td><td>KTNN khu vực I</td><td>Kiểm toán viên chính ></td></tr></tbody></table> <p>- Lựa chọn cá nhân cần xem thông tin chi tiết (Tương tự mục 9)</p>	Họ tên	Số hiệu	Đơn vị	Ngạch	VŨ KHÁNH TOÀN		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >	PHAN TRƯỜNG GIANG		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >	NGUYỄN ĐÌNH SƠN		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >	HUYỀN HỮU THO		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >	KHƯƠNG TIẾN HÙNG		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >	PHẠM THANH SƠN		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên chính >	> TRẦN TRUNG HIẾU		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên chính >	VŨ THANH ĐOAN		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên chính >	LÊ HUY HOÀNG		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên chính >
Họ tên	Số hiệu	Đơn vị	Ngạch																																						
VŨ KHÁNH TOÀN		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >																																						
PHAN TRƯỜNG GIANG		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >																																						
NGUYỄN ĐÌNH SƠN		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >																																						
HUYỀN HỮU THO		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >																																						
KHƯƠNG TIẾN HÙNG		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên cao cấp >																																						
PHẠM THANH SƠN		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên chính >																																						
> TRẦN TRUNG HIẾU		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên chính >																																						
VŨ THANH ĐOAN		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên chính >																																						
LÊ HUY HOÀNG		KTNN khu vực I	Kiểm toán viên chính >																																						



Nút 	Cho phép người sử dụng truy cập nhanh đến phần mềm quản lý tiến độ cuộc kiểm toán
---	---

9. Khai thác báo cáo Thống kê cán bộ theo biên chế

9.1. Mô tả:





Chức năng hỗ trợ NSD theo dõi số liệu thống kê cán bộ theo biên chế (Số lượng công chức, viên chức, người lao động)

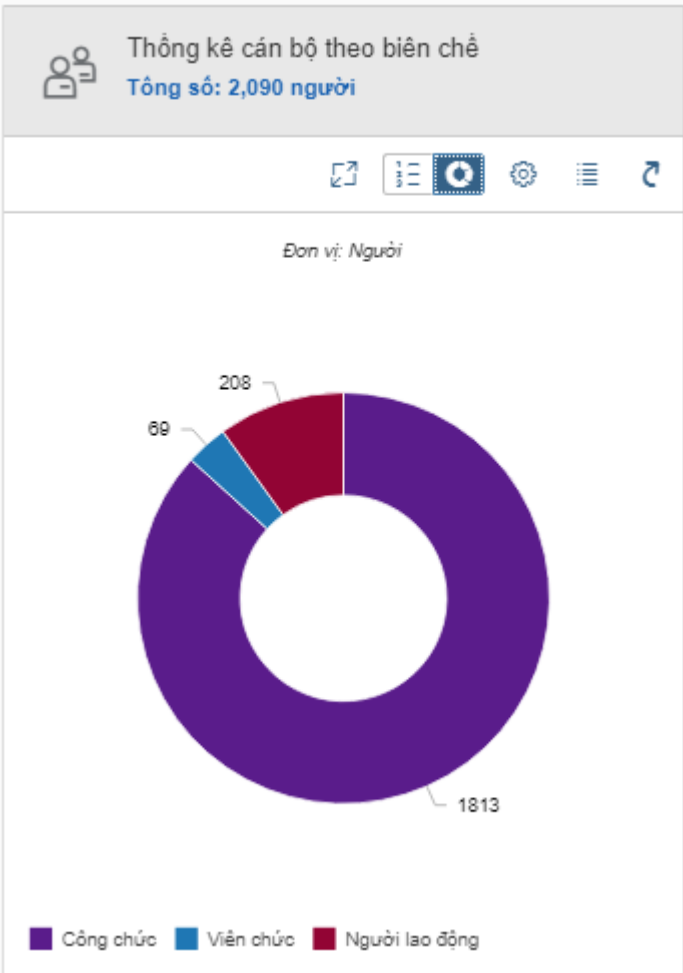

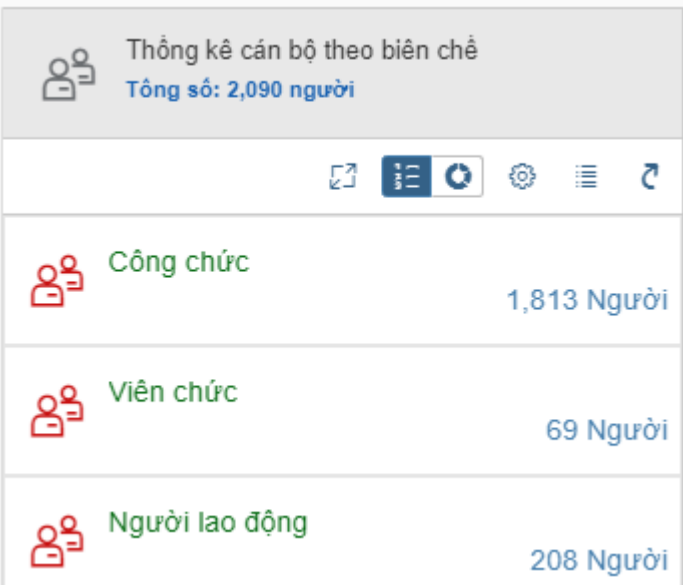
9.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán.



9.3. Thao tác sử dụng:

Nút 	- Hiện thị ở chế độ toàn màn hình
Nút 	- Hiện thị xem số liệu ở dạng biểu đồ






	 <p>Thông kê cán bộ theo biên chế Tổng số: 2,090 người</p> <p>Đơn vị: Người</p> <table border="1"><thead><tr><th>Loại hình</th><th>Số người</th></tr></thead><tbody><tr><td>Công chức</td><td>1813</td></tr><tr><td>Viên chức</td><td>69</td></tr><tr><td>Người lao động</td><td>208</td></tr></tbody></table>	Loại hình	Số người	Công chức	1813	Viên chức	69	Người lao động	208
Loại hình	Số người								
Công chức	1813								
Viên chức	69								
Người lao động	208								
Nút 	<p>- Hiện thị xem số liệu ở dạng thông tin số liệu chi tiết</p>  <p>Thông kê cán bộ theo biên chế Tổng số: 2,090 người</p> <table border="1"><tbody><tr><td>Công chức</td><td>1,813 Người</td></tr><tr><td>Viên chức</td><td>69 Người</td></tr><tr><td>Người lao động</td><td>208 Người</td></tr></tbody></table>	Công chức	1,813 Người	Viên chức	69 Người	Người lao động	208 Người		
Công chức	1,813 Người								
Viên chức	69 Người								
Người lao động	208 Người								



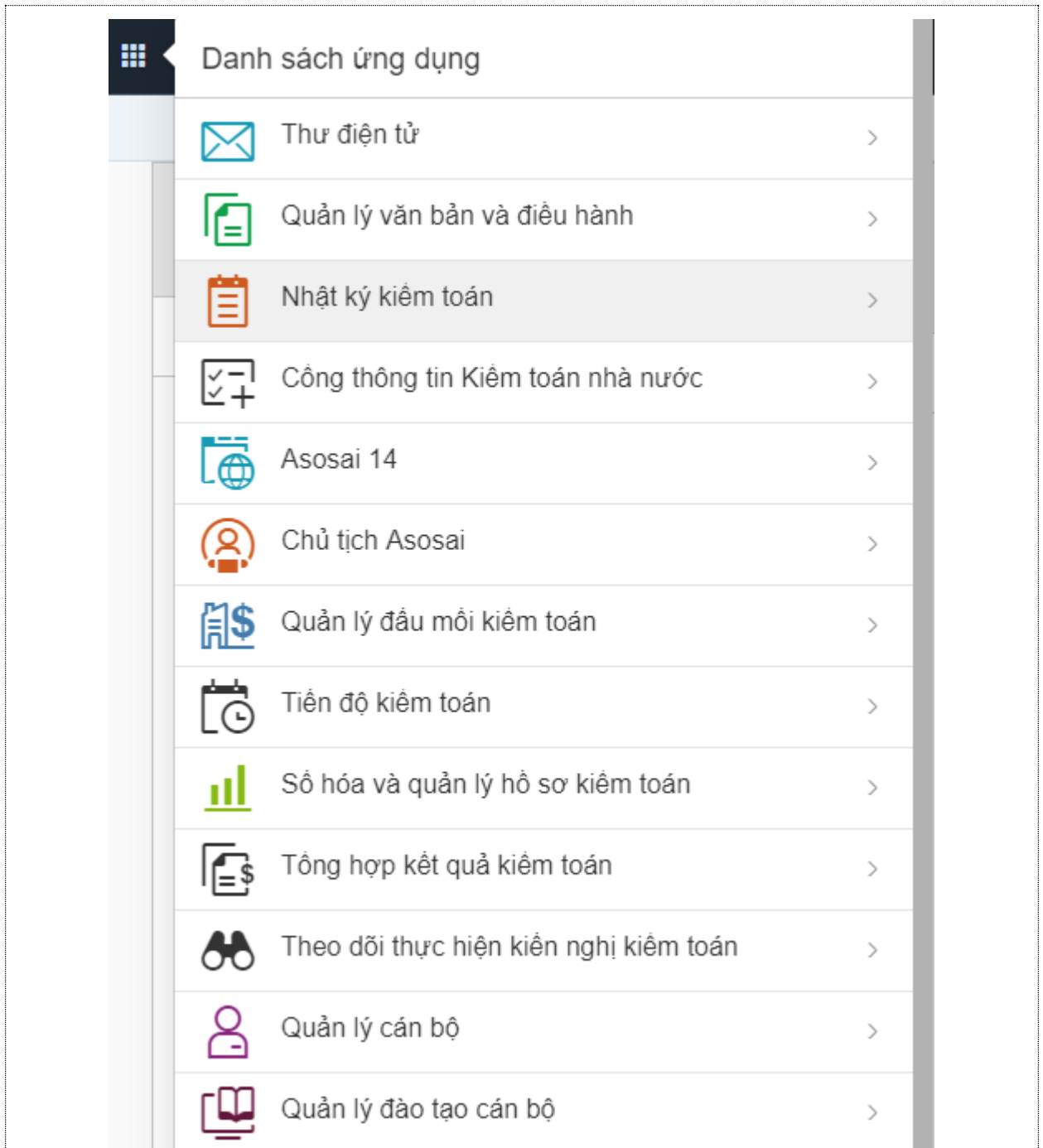
<p>Nút </p>	<p>- Cho phép người sử dụng thay đổi thông tin đặt lọc trên các biểu đồ thống kê</p> <div data-bbox="443 376 1385 712"><p>Cài đặt biểu đồ</p><p>Đơn vị:</p><input type="text"/> <input type="button" value="Áp dụng"/> <input type="button" value="Đóng"/></div>																				
<p>Nút </p>	<p>- Hiển thị chi tiết số liệu theo từng đơn vị trực thuộc kiểm toán nhà nước</p> <div data-bbox="432 869 1396 1361"><table border="1"><thead><tr><th colspan="2">Danh sách đơn vị</th></tr></thead><tbody><tr><td>Tất cả đơn vị</td><td>2091 ></td></tr><tr><td>KTNN chuyên ngành VII</td><td>99 ></td></tr><tr><td>KTNN khu vực I</td><td>100 ></td></tr><tr><td>KTNN khu vực II</td><td>100 ></td></tr><tr><td>KTNN khu vực III</td><td>76 ></td></tr><tr><td>Vụ TCCB</td><td>20 ></td></tr><tr><td>KTNN khu vực IV</td><td>109 ></td></tr><tr><td>KTNN khu vực V</td><td>58 ></td></tr><tr><td>KTNN khu vực VI</td><td>75 ></td></tr></tbody></table></div> <p>- Lựa chọn 1 đơn vị, để xem chi tiết số liệu thống kê thuộc đơn vị đó</p>	Danh sách đơn vị		Tất cả đơn vị	2091 >	KTNN chuyên ngành VII	99 >	KTNN khu vực I	100 >	KTNN khu vực II	100 >	KTNN khu vực III	76 >	Vụ TCCB	20 >	KTNN khu vực IV	109 >	KTNN khu vực V	58 >	KTNN khu vực VI	75 >
Danh sách đơn vị																					
Tất cả đơn vị	2091 >																				
KTNN chuyên ngành VII	99 >																				
KTNN khu vực I	100 >																				
KTNN khu vực II	100 >																				
KTNN khu vực III	76 >																				
Vụ TCCB	20 >																				
KTNN khu vực IV	109 >																				
KTNN khu vực V	58 >																				
KTNN khu vực VI	75 >																				



	 <p>- Lựa chọn cá nhân cần xem thông tin chi tiết</p> <p>Thông tin chi tiết</p> <p> MẠC TUẤN ANH KT.2011.003 Chuyên viên Trung tâm Tin học</p> <p>Họ tên: MẠC TUẤN ANH Số hiệu: KT.2011.003 Đơn vị: Trung tâm Tin học Phòng ban: Phòng Phát triển ứng dụng Biên chế: Viên chức Chức vụ: Chuyên viên Ngày sinh: 19/04/1983 Quê quán: Tỉnh Hải Dương - Huyện Kinh Môn - Trình độ chính trị: Trình độ học vấn: 12/12</p>
Nút 	Cho phép người sử dụng truy cập nhanh đến phần mềm quản lý tiến độ cuộc kiểm toán

10. Truy cập nhanh

10.1. Mô tả:



Hỗ trợ NSD truy cập nhanh sang các phần mềm trong danh sách

10.2. Đối tượng sử dụng:

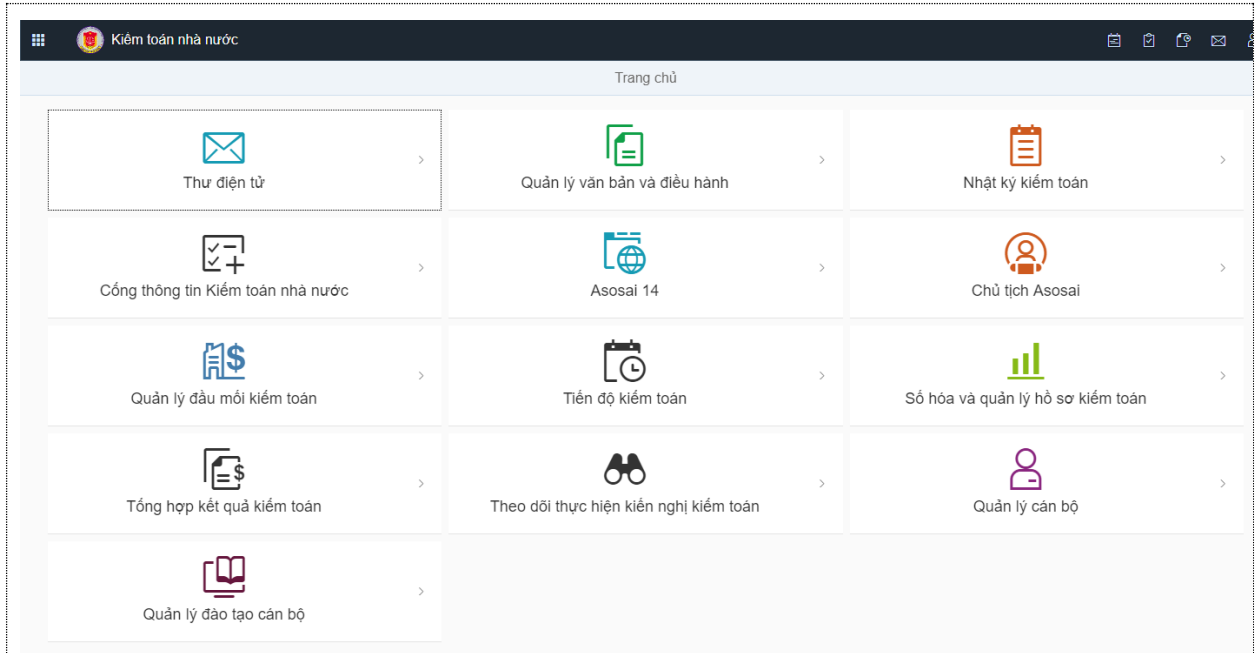
Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán.

10.3. Thao tác sử dụng:

- NSD lựa chọn phần mềm cần thao tác, sử dụng theo danh sách phần mềm truy cập nhanh bao gồm:



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



- Sau khi thực hiện đồng bộ SSO, NSD không cần đăng nhập lại tại mỗi phần mềm. Tuy theo quyền được phân trong mỗi phần mềm, NSD được sử dụng các chức năng tương ứng trên mỗi phần mềm



Chương III. Khai thác và sử dụng phần mềm quản lý tiến độ kiểm toán

1. Truy cập phần mềm

1.1. Mô tả:

Sử dụng chức năng này để truy cập vào phần mềm quản lý tiến độ kiểm toán.

1.2. Đối tượng sử dụng:

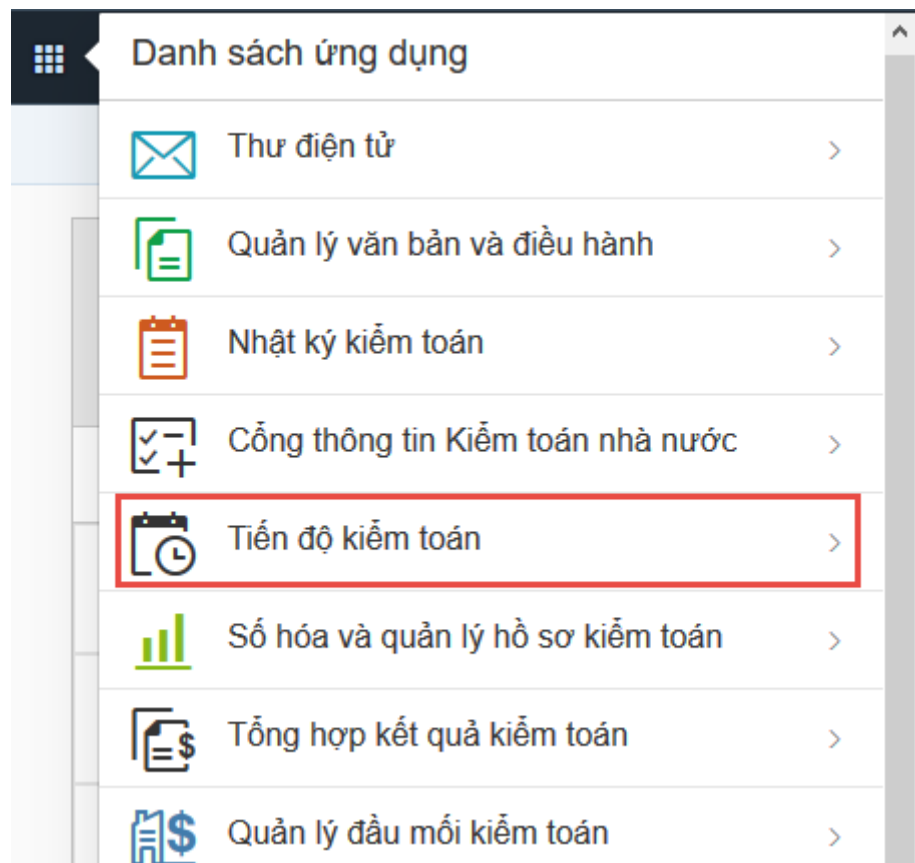
Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

1.3. Thao tác sử dụng:

1.3.1. Cách 1

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ:
<https://dieuhanh.sav.gov.vn>

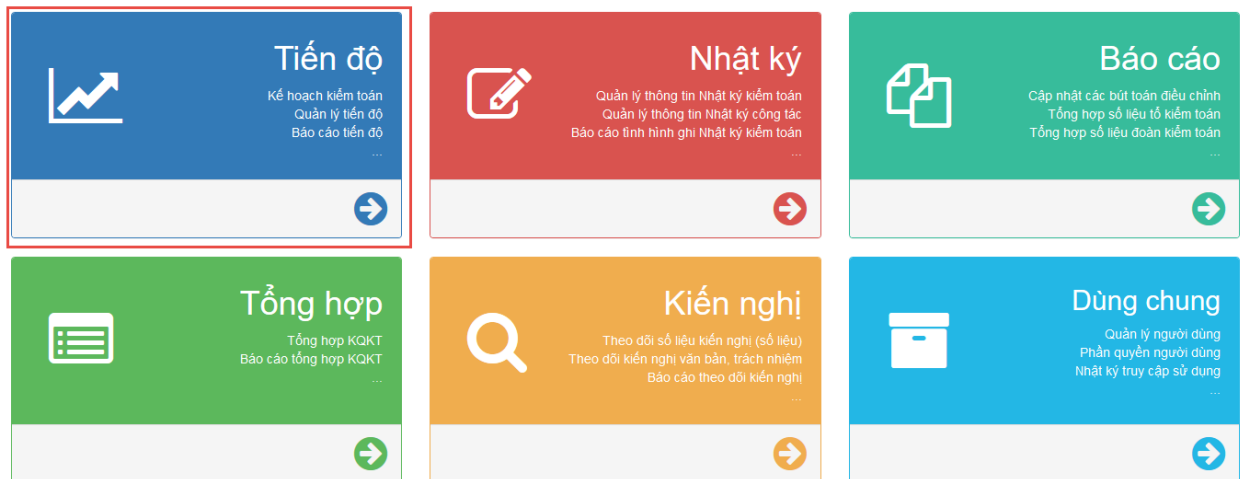
Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD lựa chọn phần mềm “Tiến độ kiểm toán”



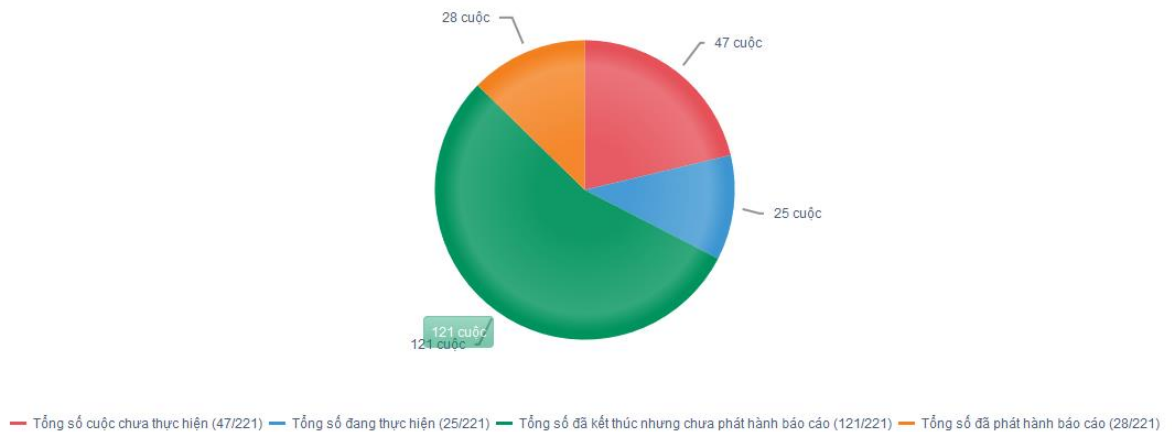
1.3.1. Cách 2

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ:
<https://nkkk.sav.gov.vn>

Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD lựa chọn “Tiến độ”



Tiến độ triển khai các cuộc kiểm toán năm 2019



2. Khai thác tình hình thực hiện tiến độ kiểm toán

2.1. Theo dõi các cuộc kiểm toán trong năm

2.1.1. Mô tả:

Sử dụng để nhập theo dõi thông tin các cuộc kiểm toán trong năm.



2.1.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

2.1.3. Thao tác sử dụng:

Bước 1: Tại menu chính của Phần hệ Quản lý tiến độ kiểm toán, chọn menu **Kế hoạch kiểm toán năm > Theo dõi Kế hoạch kiểm toán năm**. Màn hình sẽ hiện ra như sau:

STT	Danh mục cuộc kiểm toán	Trạng thái	Lĩnh vực kiểm toán
1	Kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa tại Công ty mẹ Tổng công ty Dầu Việt Nam		Kiểm toán doanh nghiệp
2	Kiểm toán hoạt động xây dựng và quản lý, sử dụng vốn đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình QL 1 đoạn tránh thành phố Phủ Lý và tăng cường mặt đường QL 1 đoạn Km215+775 - Km235+855 tỉnh Hà Nam		Ngân sách địa phương (Tỉnh)
3	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình nút giao khác mức tại điểm giao cắt giữa QL46 với đường sắt Bắc Nam tại lý trình km321+333 theo hình thức hợp đồng BOT và 03 hạng mục (Hạng mục xây dựng nút giao khác mức giữa QL1 (km468+450) và đoạn nối QL8B cũ tỉnh Hà Tĩnh; Hạng mục sửa chữa cầu bến Thủy (cũ) km467+500, Quốc lộ 1; Hạng mục xây dựng cầu Yên Xuân, tỉnh Nghệ An theo hình thức hợp đồng BOT) thuộc dự án nâng cấp, mở rộng QL1A đoạn Nam cầu Bến Thủy - tuyến tránh thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh theo hình thức hợp đồng BOT		Ngân sách địa phương (Tỉnh)
4	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư 02 dự án: Đầu tư xây dựng công trình đường giao thông nối đường N5 Khu kinh tế Đông Nam đến Hòa Sơn, Đô Lương (Km0 + Km15); Đầu tư xây dựng công trình đường giao thông nối đường N5 Khu kinh tế Đông Nam đến Hòa Sơn, Đô Lương (Km15 + Km28+500)		Ngân sách địa phương (Tỉnh)
5	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình nâng cấp, mở rộng Quốc Lộ 24 nối từ tỉnh Quảng Ngãi đến tỉnh Kon Tum (Km8-Km165) và dự án cầu KonBrai và xử lý sụt trượt đoạn Km135-Km137		Ngân sách địa phương (Tỉnh)
6	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 Tỉnh Thái Bình		Ngân sách địa phương (Tỉnh)

Bước 2: Chọn nút **Xem chi tiết** để xem thông tin cuộc kiểm toán.

Chi tiết cuộc kiểm toán	
Thoát	
Thông tin chung Tài liệu dùng chung Thành viên đoàn kiểm toán	
Tên cuộc kiểm toán:	Kiểm toán kết quả tư vấn định giá và xử lý các vấn đề tài chính trước khi chính thức công bố giá trị doanh nghiệp cổ phần hóa tại Công ty mẹ Tổng công ty Dầu Việt Nam
Đơn vị thực hiện:	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành VI
Lĩnh vực kiểm toán:	Kiểm toán doanh nghiệp
Loại hình kiểm toán:	Kiểm toán Báo cáo tài chính
Niên độ:	2016
Năm kiểm toán:	2017
Ngày trình kế hoạch kiểm toán:	01/01/2017
Quyết định kiểm toán:	05/QĐ-KTNN
Ngày duyệt kế hoạch kiểm toán:	01/01/2017
Ngày ra quyết định:	06/01/2017



STT	Tên tài liệu	Mô tả	Dung lượng
1.	Quyết định kiểm toán	Quyết định kiểm toán	34.5 KB

STT	Họ và tên	Chức danh	Số thẻ KTVNN
1.	[Redacted]	Trưởng phòng	B0183
2.	[Redacted]	Kiểm toán viên	C0447
3.	[Redacted]	Trưởng phòng	B0183

2.2. Theo dõi trạng thái của cuộc kiểm toán

2.2.1. Mô tả:

Hỗ trợ NSD trong việc theo dõi trạng thái của cuộc kiểm toán dựa trên quy trình kiểm toán của Kiểm toán Nhà nước (chuẩn bị kiểm toán, thực hiện kiểm toán, kết thúc kiểm toán) và theo dõi quá trình phát hành báo cáo kiểm toán.

2.2.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

2.2.3. Thao tác sử dụng:

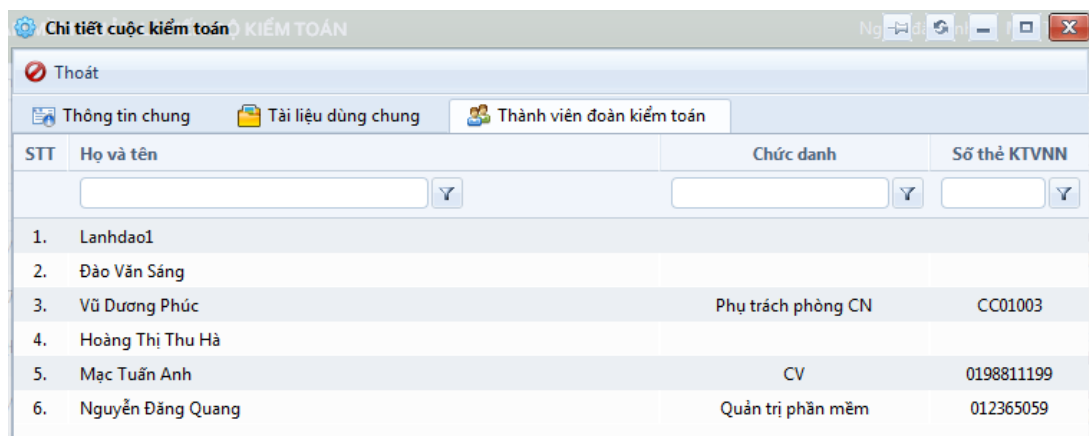
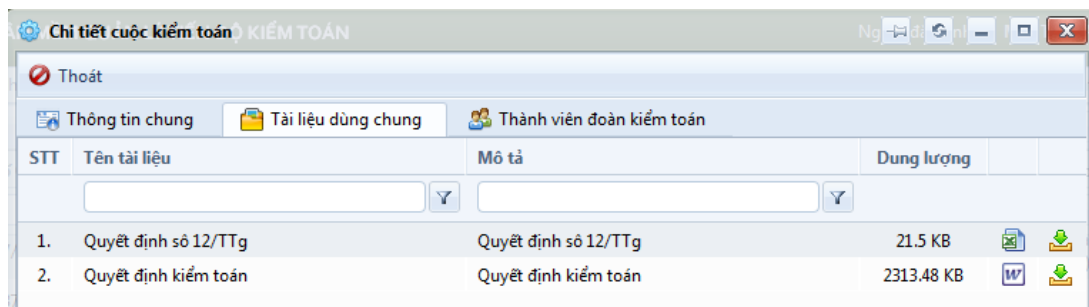
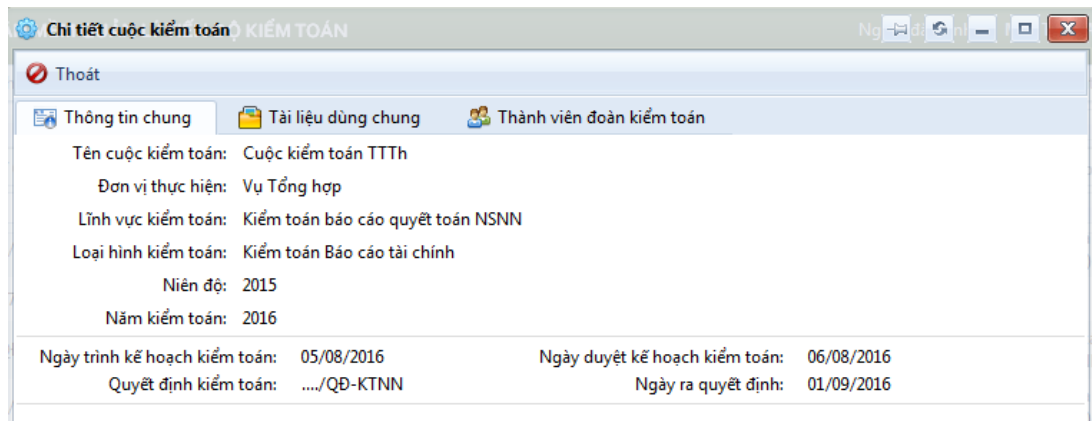
Bước 1: Tại menu chính, chọn menu **Quản lý tiến độ cuộc kiểm toán > Theo dõi tiến độ cuộc kiểm toán**. Màn hình sẽ hiện ra như sau:

STT	Số QĐ	Danh mục cuộc kiểm toán	Trạng thái	Lĩnh vực kiểm toán
1	.../QĐ-KTNN	Kiểm toán ngân sách địa phương năm 201x của tỉnh A	<div style="width: 100%;"></div>	Ngân sách địa phương (Tỉnh)
2	.../QĐ-KTNN	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 của Tổng cục Y	<div style="width: 100%;"></div>	Ngân sách Trung ương (Bộ, Ngành)
3	.../QĐ-KTNN	Kiểm toán Báo cáo tài chính và các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước năm 2014 của các doanh nghiệp thuộc tỉnh ủy Z	<div style="width: 100%;"></div>	Ngân sách địa phương (Tỉnh)
4	360/QĐ-KTNN	Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước năm 2014 của Tổng công ty Thuộc là Việt Nam - Công ty TNHH MTV	<div style="width: 100%;"></div>	Doanh nghiệp nhà nước

Bước 2: Màn hình trên cho phép NSD xem nhanh trạng thái của từng cuộc kiểm toán. Ngoài ra, NSD có thể xem thêm các thông tin khác của cuộc kiểm toán



như: thông tin cuộc kiểm toán, tài liệu dùng chung và thành viên đoàn kiểm toán bằng cách lựa chọn nút thông tin chi tiết.



3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm

3.1. Mô tả:

Chức năng này hỗ trợ việc người sử dụng trong việc theo dõi các báo cáo theo các mẫu quy định bao gồm:

- Báo cáo danh sách các cuộc kiểm toán
- Báo cáo tổng hợp tiến độ cuộc kiểm toán
- Báo cáo tiến độ kiểm toán và phát hành báo cáo kiểm toán



- Đánh giá tiến độ phát hành báo cáo
- Báo cáo tiến độ thực hiện cuộc kiểm toán

3.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

3.3. Thao tác sử dụng:

Bước 1: Tại menu chính của Phân hệ Quản lý tiến độ kiểm toán, chọn **Báo cáo tiến độ kiểm toán**.

Bước 2: Chọn loại Báo cáo bằng cách chọn vào menu tương ứng.

- Báo cáo danh sách các cuộc kiểm toán

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

DANH MỤC CÁC CUỘC KIỂM TOÁN NĂM 2015

Tổng số: 12 cuộc

Ngày lập báo cáo: 02/04/2015

STT	Tên đơn vị thực hiện kiểm toán Tên cuộc kiểm toán	Số quyết định
1. Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành Ia (2 cuộc)		
1	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyên đề về công tác quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ năm 2014 của Quân chủng Hải quân-Bộ Quốc phòng.	QĐ-1205/KTNN
2	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyên đề về công tác quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ năm 2014 của Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam.	-
2. Vụ Pháp chế (1 cuộc)		
2	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng khoản viện trợ 5,5 triệu Euro của Chính phủ Ai Len cho Chương trình 135 giai đoạn II tại 08 tỉnh Bắc	

- Báo cáo tổng hợp tiến độ cuộc kiểm toán



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

TỔNG HỢP TIẾN ĐỘ KIỂM TOÁN NĂM

Tính đến ngày:

Phụ biểu số 01-TĐKT

STT	Tên đơn vị thực hiện	Số cuộc kiểm toán			Số cuộc kiểm toán đã kết thúc					
		Tổng số	Chưa triển khai	Đã triển khai	Tổng số	Đã có BCKT trình duyệt	Đã xét duyệt	Đơn vị trình phát hành	VTH trình phát hành	Đã phát hành
1	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành Ia	2	1	1	1					
2	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành Ib	1	1							
3	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành II	3	3							
4	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành IV	3	3							
5	Kiểm toán Nhà nước khu vực I	1	1							
6	Kiểm toán Nhà nước khu vực III	1	1							
7	Vụ Pháp chế	1	1							
Tổng cộng		12	11	1	1					

- Báo cáo tiến độ kiểm toán và phát hành báo cáo kiểm toán

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN VÀ PHÁT HÀNH BÁO CÁO KIỂM TOÁN NĂM 2015

Tính đến ngày: 06/4/2015

Tổng số: 12 cuộc

Phụ biểu số 02-TĐKT

S T T	Đơn vị kiểm toán và tên đơn vị được kiểm toán	Kế hoạch kiểm toán	Quyết định kiểm toán	Thời gian		Thời gian trình BCKT		Ngày duyệt BCKT theo Luật	Phát hành BCKT			
				Kiểm toán	Kết thúc	Để xét duyệt	Chậm(+) trước(-) so với Luật (ngày)		Ngày trình của	Theo luật	Ngày chính thức	Chậm(+) trước(-) so với Luật (ngày)
				Trình Duyệt	Lưu hành Triển khai	Kế hoạch Thực tế	Kế hoạch Thực tế		Luật	Thực tế		
1. Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành Ia (2 cuộc)												
1	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyển đổi về công tác quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ năm 2014 của Quân chủng Hải quân-Bộ Quốc phòng.	02/03/2015	20/03/2015	50	-	19/04/2015		-	-	14/05/2015		+45
		05/03/2015	22/03/2015	8	30/03/2015	-	0	-	-	29/05/2015	-	-60
2	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyển đổi về công tác quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ năm 2014 của Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam.	-	-	0	-	-		-	-	-		+45
		-	-	0	-	-	0	-	-	-	-	-60
2. Vụ Pháp chế (1 cuộc)												
3	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng khoản viện trợ 5,5 triệu Euro của Chính phủ Ai Len cho Chương trình 135 giai đoạn II tại 08 tỉnh Bắc Kạn, Sơn La, Yên Bái, Lào Cai, Lai Châu, Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Nam	-	-	0	-	-		-	-	-		+45
		-	-	0	-	-	0	-	-	-	-	-60
3. Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành Ib (1 cuộc)												
4	Kiểm toán hoạt động xây dựng và việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư Dự án "Trang bị phương tiện, vũ khí, công cụ hỗ trợ cho lực lượng Cảnh sát bảo vệ" (Mã số DA/65/2010)	01/04/2015	03/04/2015	10	-	-		-	-	-		+45
		02/04/2015	05/04/2015	0	-	-	0	-	-	-	-	-60

Quản lý Tiến độ Kiểm toán

1

- Đánh giá tiến độ phát hành báo cáo



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

ĐÁNH GIÁ TIẾN ĐỘ PHÁT HÀNH BÁO CÁO KIỂM TOÁN NĂM 2015

Tổng số: 12 cuộc

Phụ biểu số 03-TĐKT

STT	Tên đơn vị thực hiện kiểm toán Tên cuộc kiểm toán	Thời gian trình	Thời gian duyệt	Thời gian phát hành			Tổng số cuộc KT				
				Đơn vị trình PH	Vụ TH trình PH	Phát hành	Trình xét duyệt	Đã xét duyệt	Đơn vị trình PH	Vụ TH trình PH	Đã phát hành
1. Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành Ia (2 cuộc)											
1	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyên đề về công tác quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ năm 2014 của Quân chủng Hải quân-Bộ Quốc phòng.	0	0	0	0	0	-	-	-	-	-
2	Kiểm toán việc quản lý, sử dụng ngân sách, tiền và tài sản nhà nước năm 2014 và Chuyên đề về công tác quản lý, sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đầu tư cho hoạt động khoa học công nghệ năm 2014 của Bộ Tổng tham mưu Quân đội nhân dân Việt Nam.	0	0	0	0	0	-	-	-	-	-
Tổng số		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2. Vụ Pháp chế (1 cuộc)											
3	Kiểm toán chuyên đề việc quản lý, sử dụng khoản viện trợ 5,5 triệu Euro của Chính phủ Ai Len cho Chương trình 135 giai đoạn II tại 08 tỉnh Bắc Kạn, Sơn La, Yên Bái, Lào Cai, Lai Châu, Nghệ An, Quảng Trị, Quảng Nam	0	0	0	0	0	-	-	-	-	-
Tổng số		0	0	0	0	0	0	0	0	0	0

Quản lý Tiến độ Kiểm toán

1

- Báo cáo tiến độ thực hiện cuộc kiểm toán

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN CÁC ĐOÀN KIỂM TOÁN NĂM 2016

Tổng số: 1 cuộc

Phụ biểu số 03-TĐKT

STT	Tên đoàn kiểm toán	Giai đoạn (GD) chuẩn bị kiểm toán					GD thực hiện		Giai đoạn kết thúc kiểm toán							
		Khảo sát lập KHKT	Gửi dự thảo KHKT HĐTĐ cấp vụ	HĐTĐ cấp vụ xét duyệt	Trình LĐ KTNN & vụ chức năng	Lãnh đạo KTNN xét duyệt	Trình ra QĐ kiểm toán	Thời điểm bắt đầu kiểm toán	Thời điểm kết thúc kiểm toán	BCKT trình HĐTĐ cấp vụ	HĐTĐ cấp vụ xét duyệt BCKT	Trình LĐ KTNN phê duyệt BCKT	Lãnh đạo KTNN xét duyệt BCKT	Đơn vị trình phát hành	Vụ TH trình phát hành	Đã phát hành
I. Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành VI																
1	Kiểm toán chuyên đề Việc xác định và công khai giá bán điện giai đoạn 2014 - 2016	02/01	02/01	03/01	04/01	11/01		15/08	26/10							



Chương IV. Khai thác và sử dụng phần mềm hệ thống thông tin nhật ký kiểm toán

1. Truy cập phần mềm

1.1. Mô tả:

Sử dụng chức năng này để truy cập vào phần mềm nhật ký kiểm toán.

1.2. Đối tượng sử dụng:

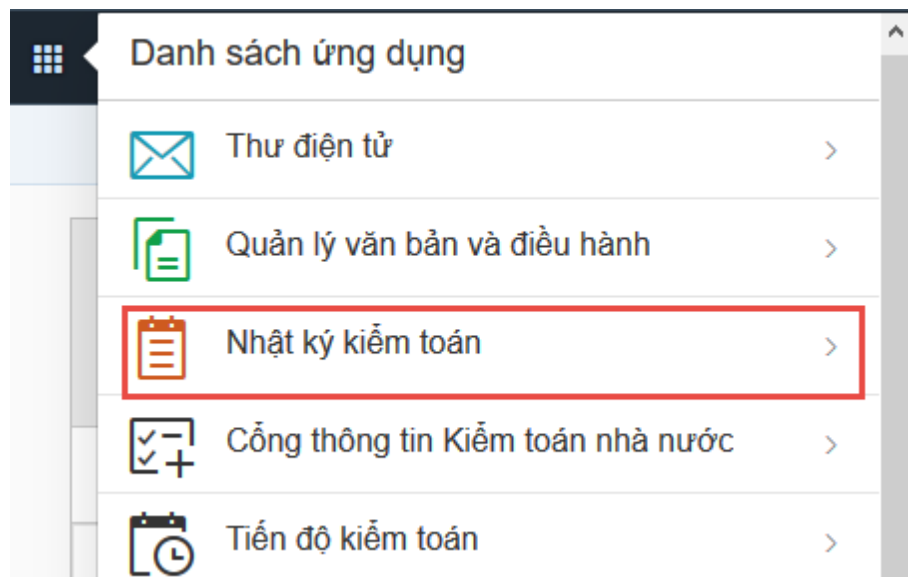
Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

1.3. Thao tác sử dụng:

1.3.1. Cách 1

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ:
<https://dieuhanh.sav.gov.vn>

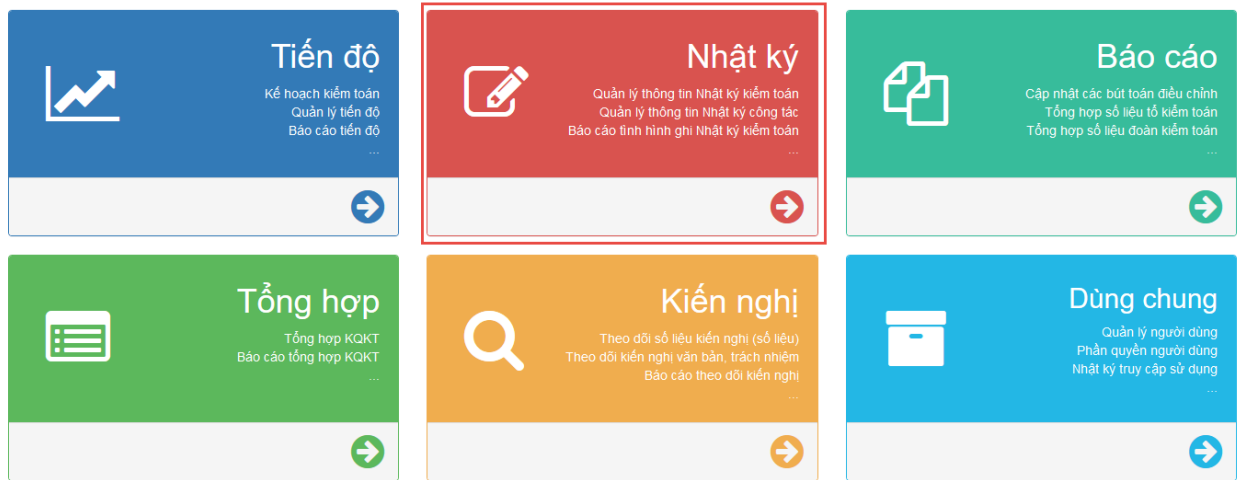
Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD lựa chọn phần mềm “Nhật ký kiểm toán”



1.3.1. Cách 2

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ:
<https://nkkt.sav.gov.vn>

Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD lựa chọn “Nhật ký”



2. Phân đoàn kiểm toán

2.1. Mô tả:

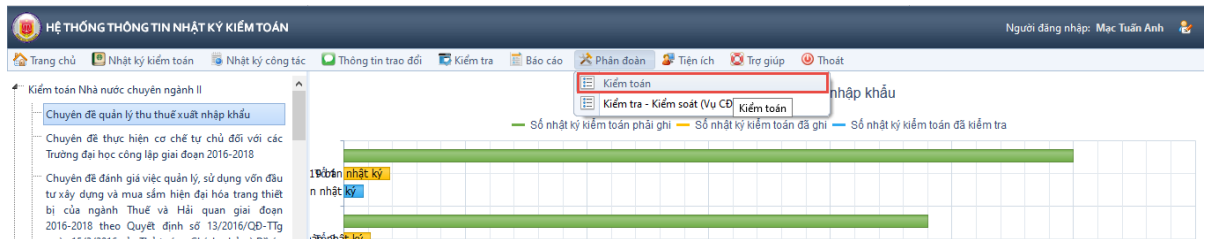
Sử dụng chức năng này để phân đoàn đi thực hiện kiểm toán.

2.2. Đối tượng sử dụng:

NSD thuộc nhóm quyền Phân đoàn kiểm toán

2.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: NSD lựa chọn chức năng Phân đoàn/Kiểm toán trên menu chức năng



- Bước 2: Lựa chọn cuộc kiểm toán cần thực hiện phân đoàn



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

STT	Danh mục cuộc kiểm toán	Lĩnh vực kiểm toán
1	Chuyên đề Việc ưu đãi đầu tư và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước của các doanh nghiệp đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	Kiểm toán chuyên đề
2	Chuyên đề Quản lý thu thuế xuất nhập khẩu	Kiểm toán chuyên đề
3	Chuyên đề thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Trường đại học công lập giai đoạn 2016-2018	Kiểm toán chuyên đề
4	Chuyên đề đánh giá việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư xây dựng và mua sắm hiện đại hóa trang thiết bị của ngành Thuế và Hải quan giai đoạn 2016-2018 theo Quyết định số 13/2015/QĐ-TTg ngày 15/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Đề án đầu tư trang thiết bị và quản lý tàu thuyền của ngành Hải quan giai đoạn 2011-2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1577/QĐ-TTg ngày 12/9/2011 của Thủ tướng Chính phủ	Kiểm toán chuyên đề
5	Kiểm toán hoạt động quản lý và sử dụng kinh phí đường bộ giai đoạn 2017-2018	Kiểm toán hoạt động
6	Kiểm toán việc thực hiện cơ chế tự chủ đối với các Bệnh viện công lập thuộc Bộ Y tế giai đoạn 2016-2018	Kiểm toán chuyên đề
7	Kiểm toán việc quản lý và xử lý chất thải y tế tại các bệnh viện trên địa bàn thành phố Hà Nội	Kiểm toán hoạt động

- Bước 3: Cập nhật đơn vị được kiểm toán

STT	Đơn vị được kiểm toán	Địa chỉ	Ghi chú	Xóa
-5150	Công ty CP Đầu tư phát triển Công nghiệp - Thương mại Củ Chi	TP. Hồ Chí Minh		
-5149	Công ty CP KCN Hiệp Phước	TP. Hồ Chí Minh		
-5148	Công ty CP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo	TP. Hồ Chí Minh		
-5147	Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG	TP. Hồ Chí Minh		
-5146	Công ty TNHH Tân Thuận	TP. Hồ Chí Minh		
-5145	Công ty TNHH Sepzone - Linh Trung (VN)	TP. Hồ Chí Minh		
-5144	Công ty TNHH MTV KCN Vĩnh Lộc	TP. Hồ Chí Minh		
-5143	Công ty CP Phát triển đô thị Sài Gòn Tây Bắc	TP. Hồ Chí Minh		
-5142	Ban quản lý các KCX và CN TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh		

Thêm mới đơn vị được kiểm toán

Đơn vị được kiểm toán

- Bộ Công An
- Bộ Công Thương
- Bộ Giáo dục và Đào tạo
- Bộ Giao thông vận tải
- Bộ Kế hoạch Đầu tư
- Bộ Khoa học và Công nghệ
- Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
- Bộ Ngoại giao
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
- Bộ Nội vụ
- Bộ Quốc Phòng
- Bộ Tài chính
- Bộ Thông tin và Truyền thông
- Bộ Tài nguyên và Môi trường
- Bộ Tư pháp
- Bộ Văn hóa-Thể thao-Du lịch
- Bộ Xây dựng
- Bộ Y tế

Đơn vị được kiểm toán đã chọn

- Công ty CP Đầu tư phát triển Công nghiệp - Thương mại Củ Chi
- Công ty CP KCN Hiệp Phước
- Công ty CP Đầu tư và Công nghiệp Tân Tạo
- Công ty CP Đầu tư Sài Gòn VRG
- Công ty TNHH Tân Thuận
- Công ty TNHH Sepzone - Linh Trung (VN)
- Công ty TNHH MTV KCN Vĩnh Lộc
- Công ty CP Phát triển đô thị Sài Gòn Tây Bắc
- Ban quản lý các KCX và CN TP. Hồ Chí Minh

- Bước 4: Cập nhật tổ kiểm toán



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

HỆ THỐNG THÔNG TIN NHẬT KÝ KIỂM TOÁN Người đăng nhập: Mạc Tuấn Anh

Trang chủ | Nhật ký kiểm toán | Nhật ký công tác | Thông tin trao đổi | Kiểm tra | Báo cáo | Phân đoàn | Tiện ích | Trợ giúp | Thoát

Kế hoạch kiểm toán chi tiết | Đơn vị được kiểm toán | **Tổ kiểm toán** | Thành viên Đoàn kiểm toán | Tổ kiểm tra - giám sát | Tài liệu dùng chung | Ngày nghỉ | Thông tin chung

Thêm mới tổ kiểm toán | Refresh

Tổ kiểm toán	Đơn vị được kiểm toán	Địa chỉ	Thời gian kiểm toán		
			Bắt đầu	Kết thúc	SNLV
Tổ số 1	Ban quản lý các KCCX và CN TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	25/06/2018	25/06/2018	1
			27/06/2018	04/07/2018	8
Tổ số 2	Ban quản lý các KCCX và CN TP. Hồ Chí Minh	TP. Hồ Chí Minh	05/07/2018	12/07/2018	8
			13/07/2018	22/07/2018	10
			23/07/2018	30/07/2018	8
			25/06/2018	25/06/2018	1
			27/06/2018	04/07/2018	8
			05/07/2018	12/07/2018	8
			13/07/2018	22/07/2018	10
			23/07/2018	30/07/2018	8
			31/07/2018	23/08/2018	24
			26/06/2018	26/06/2018	1

Nhập tổ kiểm toán

Lưu | Thoát

Cuộc kiểm toán: Chuyên đề Việc ưu đãi đầu tư và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước của các doanh nghiệp đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Tên tổ kiểm toán:*

Ghi chú:

Ghi chú

Ban quản lý các KCCX và CN TP. Hồ Chí Minh TP. Hồ Chí Minh

Ban quản lý các KCCX và CN TP. Hồ Chí Minh TP. Hồ Chí Minh

Tổ kiểm toán tại đơn vị

Thoát

Đoàn kiểm toán: Chuyên đề Việc ưu đãi đầu tư và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước của các doanh nghiệp đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Tổ kiểm toán: Tổ số 1

Đơn vị được kiểm toán: * - Chọn đơn vị được kiểm toán -

Ngày bắt đầu kiểm toán: * Nhập ngày bắt đầu của tổ kiểm toán

Ngày kết thúc kiểm toán: * Nhập ngày kết thúc của tổ kiểm toán

Cập nhật

STT	Đơn vị được kiểm toán	Bắt đầu	Kết thúc	Xóa
1.	Ban quản lý các KCCX và CN TP. Hồ Chí Minh	25/06/2018	25/06/2018	
2.	Công ty CP Phát triển đô thị Sài Gòn Tây Bắc	27/06/2018	04/07/2018	
3.	Công ty TNHH MTV KCN Vĩnh Lộc	05/07/2018	12/07/2018	
4.	Công ty TNHH Sepzone - Linh Trung (VN)	13/07/2018	22/07/2018	
5.	Công ty TNHH Tân Thuận	23/07/2018	30/07/2018	

Số bản ghi mỗi trang: 50

Tổng cộng: 5 bản ghi trên tổng số 1 trang.

- Bước 5: Cập nhật thành viên đoàn kiểm toán



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

Nhập thành viên tổ kiểm toán - Tổ số 1

Đơn vị: Văn phòng Kiểm toán nhà nước

ID	Họ và tên	Số thẻ
3060	Bùi Thị Thu	
3028	Cao Cự Thu Trà	
1655	Chu Thị Kim Dung	
3010	Đàm Thị Hải Vân	
3050	Đàm Thị Kim Phượng	
3087	Đặng Thế Minh	
3339	Đặng Thế Vinh	
3067	Đào Thị Thanh Ngọc	
3070	Đậu Thị Hương	
3046	Đinh Thị Hồng Hòa	
3042	Đinh Thị Thanh Trang	
3082	Đinh Văn Hùng	
3055	Đỗ Quang Long	
3075	Đỗ Tất Thành	
3041	Đỗ Thị Ngọc Bích	
3071	Đỗ Thị Thu Hằng	
3022	Đỗ Thị Từ	

Họ và tên	Chức vụ	Xóa
Tại: Ban quản lý các KCCX và CN TP. Hồ Chí Minh (25/06/2018 - 25/06/2018)		
Nguyễn Thị Dạ Lý	Tổ trưởng đoàn kiểm toán	
Hoàng Quốc Hoàn	Thành viên đoàn kiểm toán	
Lê Quang Sơn	Thành viên đoàn kiểm toán	
Tại: Công ty CP Phát triển đô thị Sài Gòn Tây Bắc (27/06/2018 - 04/07/2018)		
Nguyễn Thị Dạ Lý	Tổ trưởng đoàn kiểm toán	
Hoàng Quốc Hoàn	Thành viên đoàn kiểm toán	
Lê Quang Sơn	Thành viên đoàn kiểm toán	
Tại: Công ty TNHH MTV KCN Vĩnh Lộc (05/07/2018 - 12/07/2018)		
Nguyễn Thị Dạ Lý	Tổ trưởng đoàn kiểm toán	
Hoàng Quốc Hoàn	Thành viên đoàn kiểm toán	
	Thành viên đoàn	

Thêm mới người dùng

Đoàn kiểm toán: Chuyên đề Việc ưu đãi đầu tư và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước của các doanh nghiệp đầu tư xây dựng kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chế xuất trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Tổ kiểm toán: Tổ số 1

Kiểm toán viên: Bùi Thị Thu

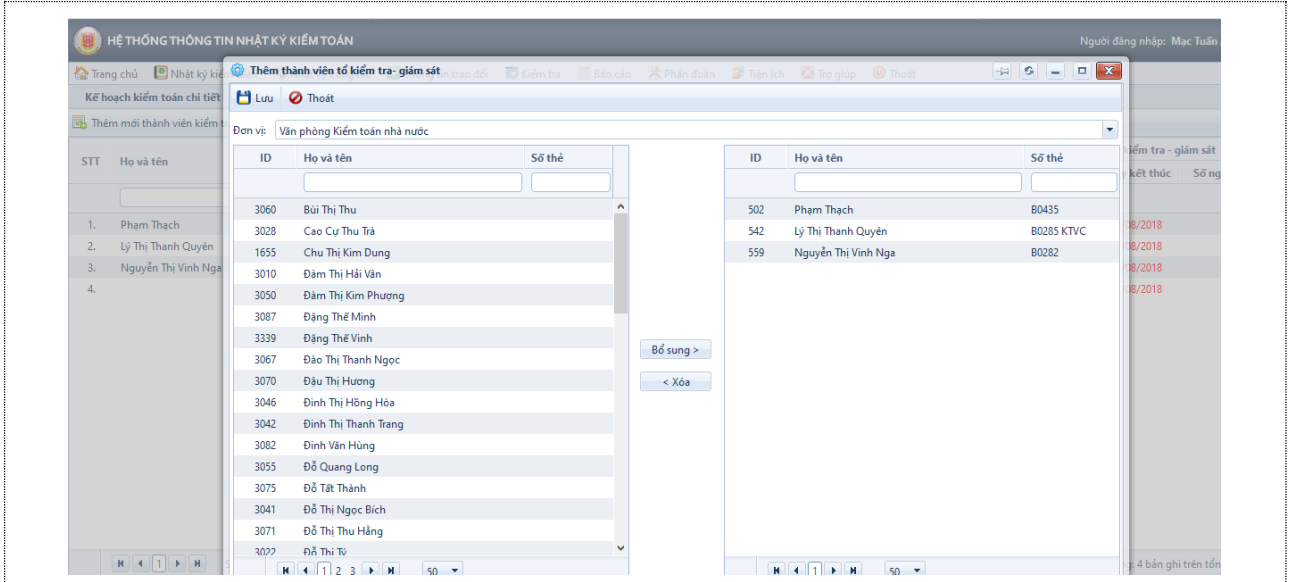
Đơn vị được kiểm toán: - Chọn đơn vị được kiểm toán -

Ngày bắt đầu kiểm toán:

Ngày kết thúc kiểm toán:

STT	Đơn vị được kiểm toán	Bắt đầu	Kết thúc	Xóa
Không có dữ liệu !				

- Bước 6: Cập nhật thành viên tổ kiểm tra kiểm soát



3. Kiểm tra nhật ký kiểm toán

3.1. Mô tả:

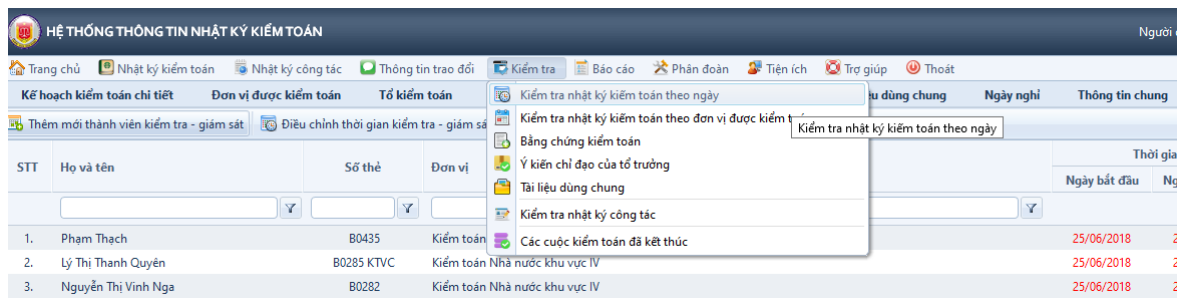
Sử dụng chức năng này để kiểm tra nhật ký kiểm toán

3.2. Đối tượng sử dụng:

NSD thuộc nhóm quyền Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

3.3. Thao tác sử dụng:

- Lựa chọn chức năng Kiểm tra

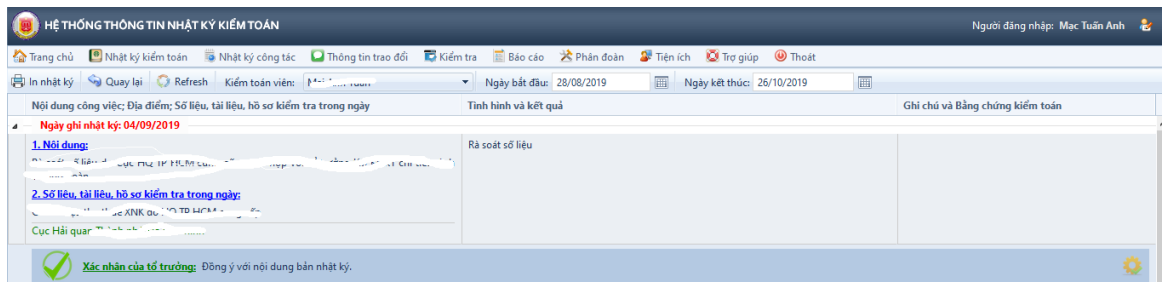


Hệ thống cung cấp các cách thực và các khung nhìn khác nhau về việc kiểm tra bao gồm:

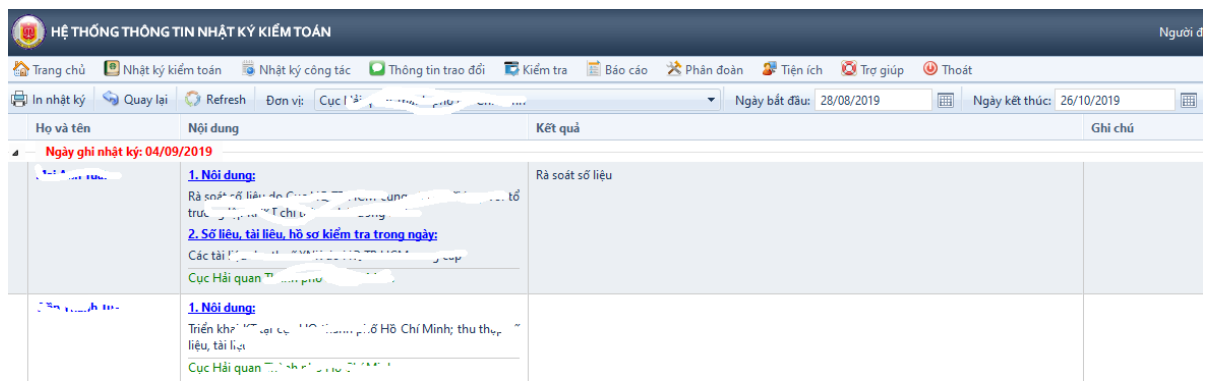
+ Kiểm tra nhật ký kiểm toán theo ngày: Hỗ trợ NSD theo dõi toàn bộ Kiểm tra nhật ký kiểm toán theo KTV được kiểm toán theo từng tổ kiểm toán



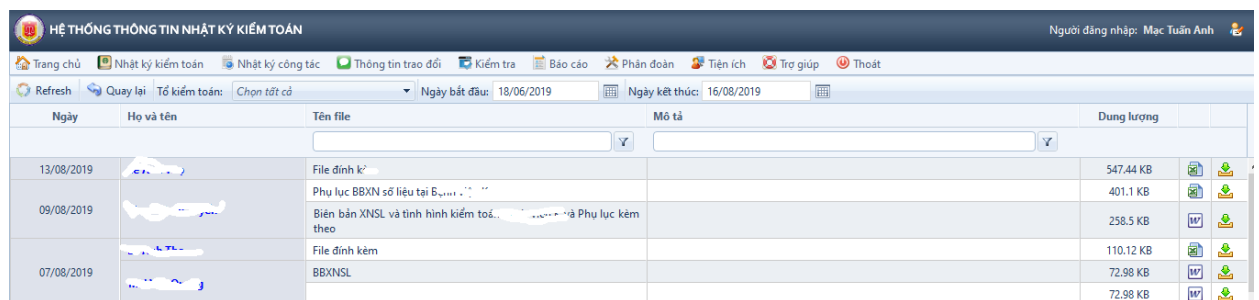
HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



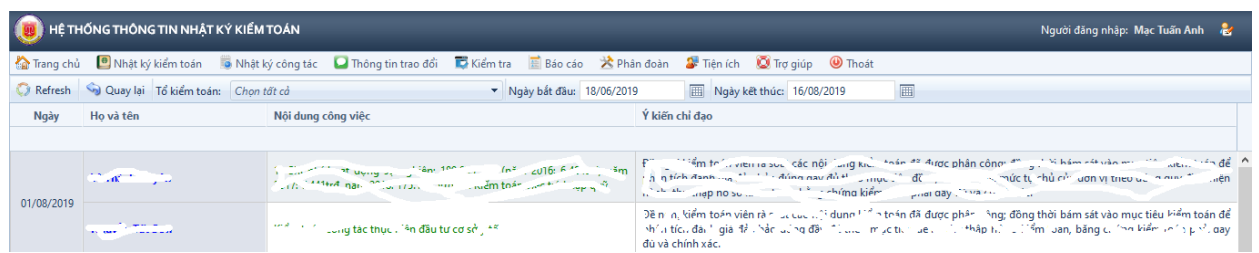
+ Kiểm tra nhật ký kiểm toán theo đơn vị được kiểm toán: Hỗ trợ NSD theo dõi toàn bộ Kiểm tra nhật ký kiểm toán theo đơn vị được kiểm toán theo từng tổ kiểm toán



+ Bằng chứng kiểm toán: Hỗ trợ NSD theo dõi toàn bộ bằng chứng kiểm toán của một đoàn kiểm toán

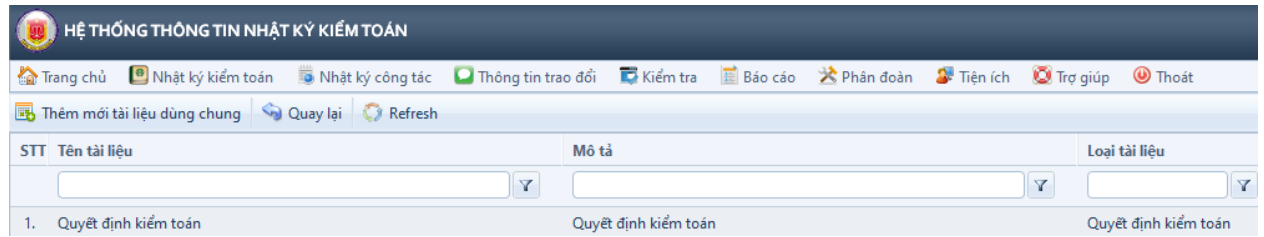


+ Ý kiến chỉ đạo: Hỗ trợ NSD theo dõi toàn bộ Ý kiến chỉ đạo của một đoàn kiểm toán

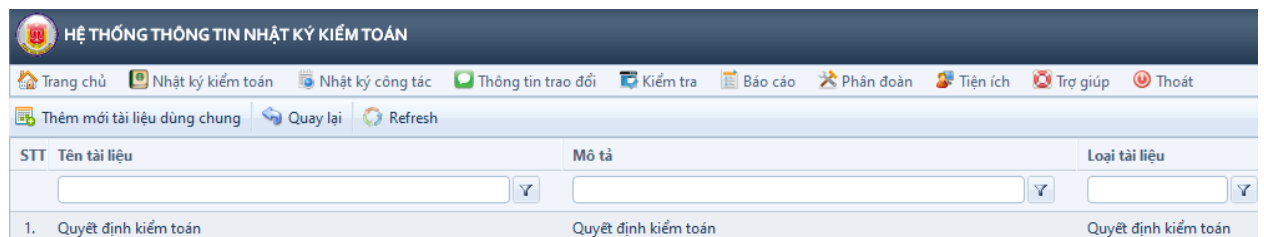




+ Tài liệu dùng chung: Hỗ trợ NSD theo dõi toàn bộ Tài liệu dùng chung của một đoàn kiểm toán



+ Kiểm tra nhật ký công tác: Hỗ trợ NSD theo dõi Kiểm tra nhật ký công tác của một đoàn kiểm toán



+ Các cuộc kiểm toán đã kết thúc: Hỗ trợ NSD theo dõi Nhật ký của Các cuộc kiểm toán đã kết thúc

4. Nhật ký công tác

4.1. Mô tả:

Sử dụng chức năng này để hỗ trợ NSD ghi và in nhật ký công tác

4.2. Đối tượng sử dụng:

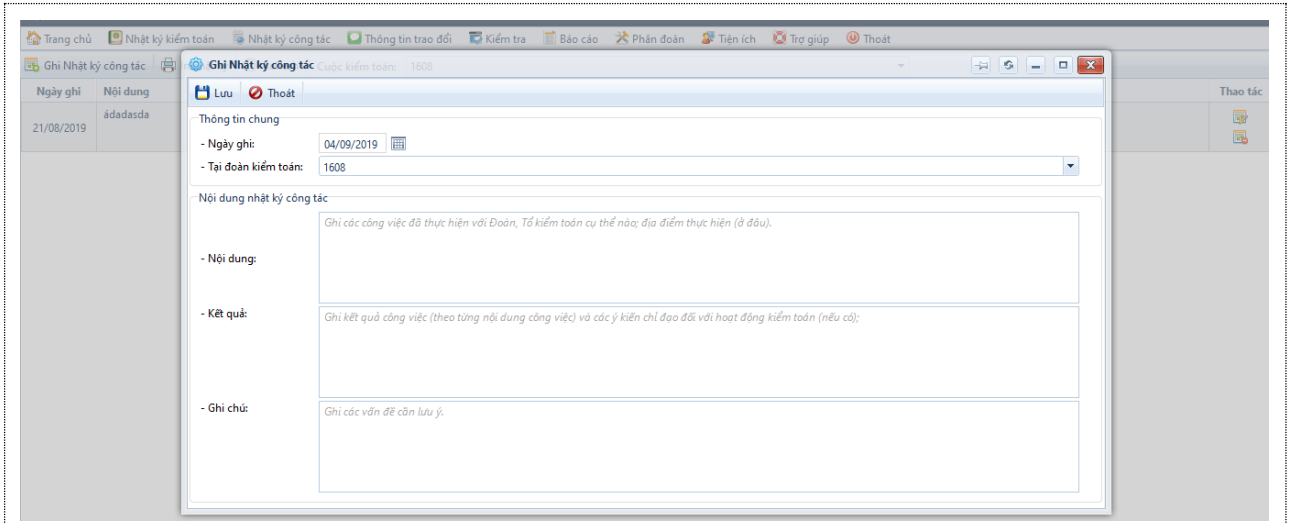
NSD thuộc nhóm quyền Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

4.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: NSD lựa chọn chức năng Nhật ký công tác trên menu chức năng



- Bước 2: Ghi nhật ký công tác



5. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm

5.1. Mô tả:

Chức năng này hỗ trợ việc người sử dụng trong việc theo dõi các báo cáo theo các mẫu dựng sẵn bao gồm:

- Tình hình ghi NKKT của đơn vị
- Tình hình ghi NKKT đoàn kiểm toán
- Công tác kiểm tra ghi NKKT của đơn vị
- Công tác kiểm tra ghi NKKT của đoàn kiểm toán
- Tổng hợp kết quả ghi NKKT của đoàn kiểm toán

5.2. Đối tượng sử dụng:

NSD thuộc nhóm quyền Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

5.3. Thao tác sử dụng:

Bước 1: Tại menu chính của Phân hệ Quản lý nhật ký kiểm toán, chọn **Báo cáo nhật ký kiểm toán**.

Bước 2: Chọn loại Báo cáo bằng cách chọn vào menu tương ứng.

- Tình hình ghi NKKT đoàn kiểm toán



**HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG
CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC**

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GHI NHẬT KÝ KIỂM TOÁN CỦA ĐOÀN KIỂM TOÁN

Đơn vị kiểm toán: *Đoàn kiểm toán chuyên trách khu vực miền Bắc*
 doanh nghiệp đầu tư kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp

Đơn vị: Kiểm toán Nhà nước

Từ ngày: 25/06/2018 đến ngày 23/08/2019

STT	Tổ kiểm toán	Số nhật ký phải ghi	Số nhật ký đã ghi	Tỷ lệ nhật ký đã ghi %
A	B	1	2	3
		420	291	69.29 %
1	Tổ số 1	35	23	0.00 %
2	Tổ số 1	70	48	0.00 %
3	Tổ số 2	25	18	0.00 %

- Công tác kiểm tra ghi NKKT của đơn vị

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA GHI NHẬT KÝ KIỂM TOÁN
CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC NĂM 2019**

Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 04/09/2019

(Của các Đoàn kiểm toán đã kết thúc và đang thực hiện kiểm toán)

STT	Đơn vị thực hiện kiểm toán Đoàn kiểm toán	Số KTV tham gia	Số nhật ký đã ghi	Số nhật ký đã kiểm tra	Số nhật ký chưa kiểm tra
A	B	1	2	3	4
I	Kiểm toán Nhà nước chuyên	3009	98576	95528	3048
1	Đoàn Kiểm toán Báo cáo tài chính, các hoạt động liên quan đến quản lý sử dụng vốn	4	0	0	0
2	Tin	18	657	605	52

- Công tác kiểm tra ghi NKKT của đoàn kiểm toán



Chương V. Khai thác và sử dụng phần mềm tổng hợp kết quả kiểm toán

1. Truy cập phần mềm

1.1. Mô tả:

Sử dụng chức năng này để truy cập vào phần mềm tổng hợp kết quả kiểm toán.

1.2. Đối tượng sử dụng:

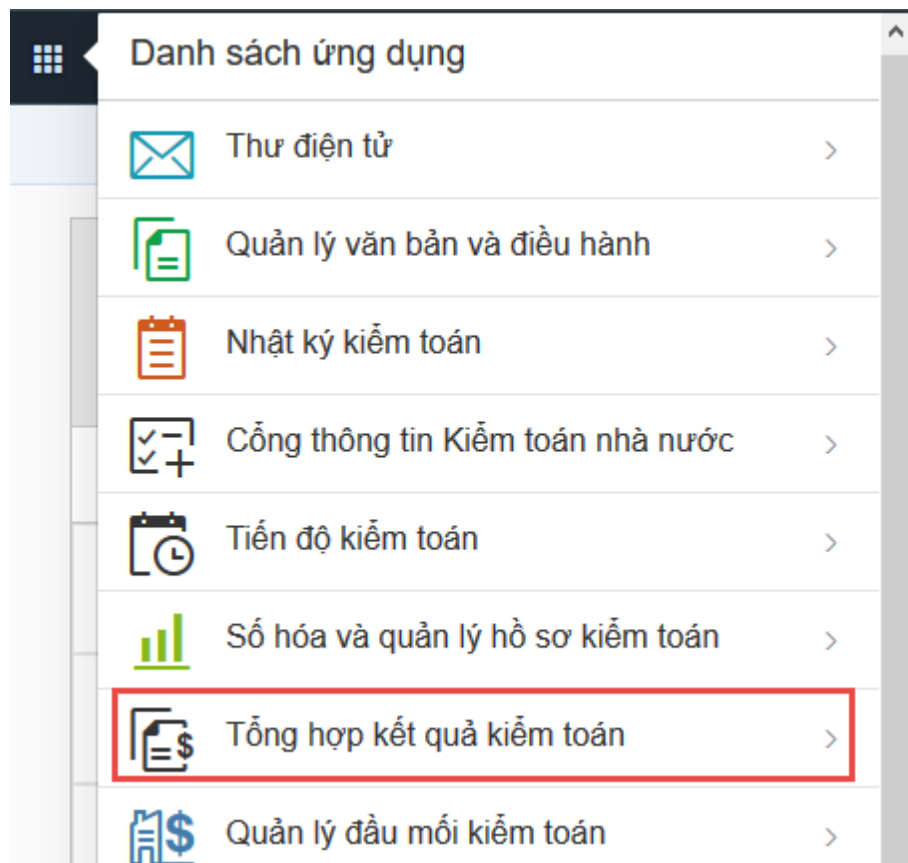
Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

1.3. Thao tác sử dụng:

1.3.1. Cách 1

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ:
<https://dieuhanh.sav.gov.vn>

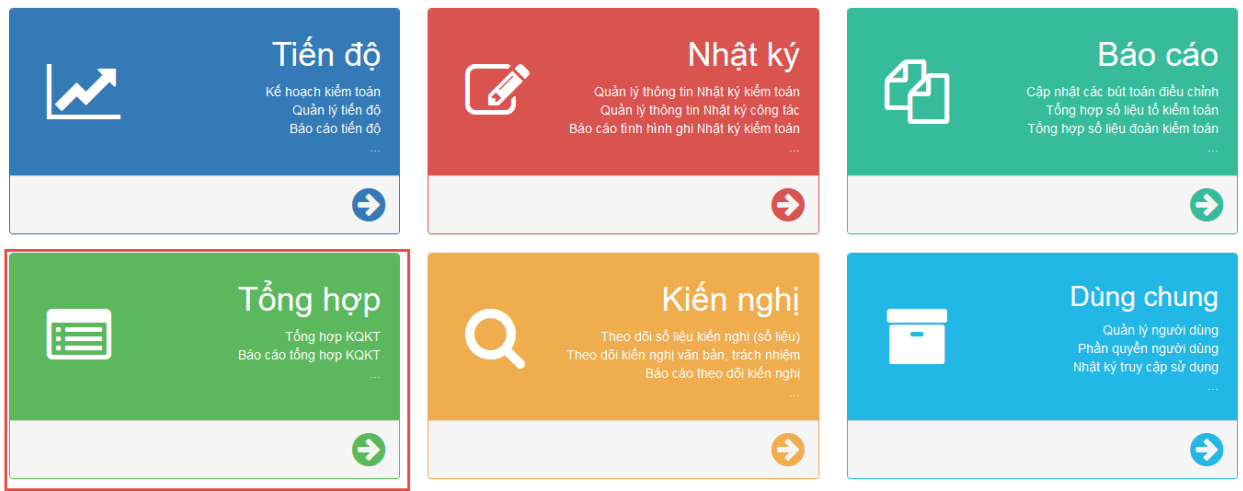
Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD lựa chọn phần mềm “Tổng hợp kết quả kiểm toán”



1.3.1. Cách 2

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ:
<https://nkkt.sav.gov.vn>

Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD lựa chọn “Tổng hợp”



2. Khai thác số liệu và các nội dung kiến nghị kiểm toán

2.1.1. Mô tả:

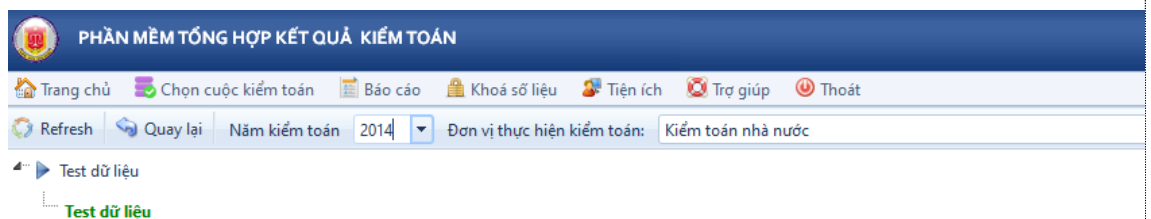
Hỗ trợ NSD khai thác số liệu và các nội dung kiến nghị kiểm toán

2.1.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

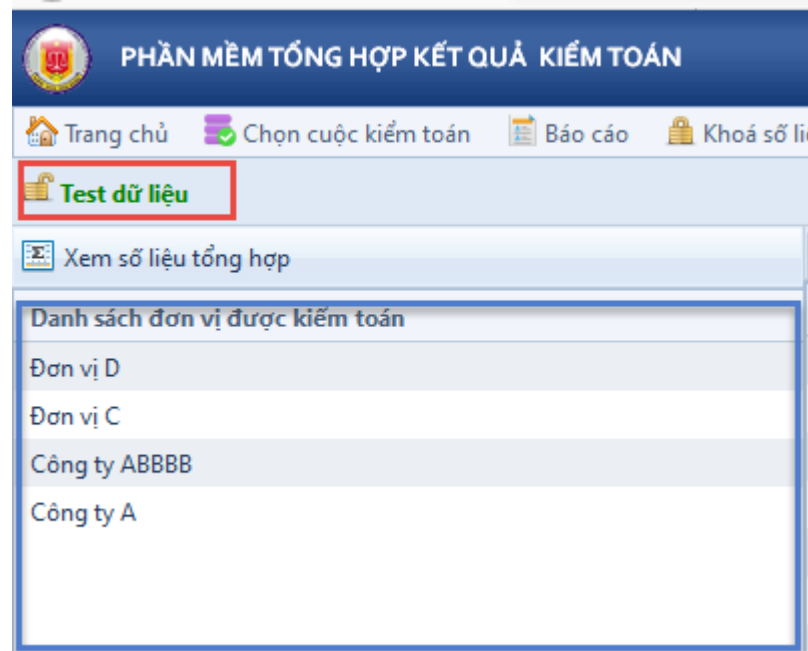
2.1.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Sau khi lựa chọn phần mềm Tổng hợp kết quả kiểm toán, NSD chọn báo cáo kiểm toán cần theo dõi số liệu và các nội dung kiến nghị kiểm toán





- Bước 2: Lựa chọn “Xem số liệu tổng hợp” để xem số liệu theo báo cáo kiểm toán, lựa chọn đơn vị được kiểm toán để xem số liệu theo từng đơn vị được kiểm toán



- Bước 3: NSD lựa chọn từng loại số liệu cần hiển thị để theo dõi
+ Kiến nghị số liệu

Kiến nghị số liệu	Kiến nghị văn bản	Kiến nghị trách nhiệm	Kiến nghị khác
Tên chỉ tiêu			Số tiền
A. Các khoản tăng thu ngân sách			444,444,444
1. Thuế GTGT			444,444,444
2. Thuế TNDN			0
3. Thuế XNK			0
4. Thuế TTĐB			0
5. Thuế nhà, đất			0
6. Thuế TNCN			0
7. Thuế tài nguyên			0
8. BVMT			0
9. Thuế khác			0
10. Phí, lệ phí			0
11. Thu Khác			0
12. Giảm phải thu NSNN về thuế			0
13. Giảm thuế GTGT được khấu trừ			0
14. Nộp trả quỹ hoàn thuế GTGT			0
B. Các khoản giảm chi NSNN			0
I. Giảm chi thường xuyên			0
1. Thu hồi nợ NSNN các khoản chi sai quy định			0
2. Thu hồi cho vay, tạm ứng sai quy định			0

+ Kiến nghị văn bản



Kiến nghị số liệu Kiến nghị văn bản Kiến nghị trách nhiệm Kiến nghị khác

STT	Số/Ký hiệu	Ngày	Nội dung
1		01/08/2018	
2	1987/QĐ-KTNN	01/07/2019	A

+ Kiến nghị xử lý trách nhiệm

Kiến nghị số liệu Kiến nghị văn bản Kiến nghị trách nhiệm Kiến nghị khác

Thêm mới nội dung kiến nghị Refresh

Nội dung kiến nghị	Đối tượng	Hình thức kiểm điểm	Xóa
s			

+ Kiến nghị khác

Kiến nghị số liệu Kiến nghị văn bản Kiến nghị trách nhiệm Kiến nghị khác

Thêm mới kiến nghị khác Refresh

STT	Nội dung kiến nghị	Ghi chú
1	xzcxc	ZXCXZC

3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm

3.1. Mô tả:

Chức năng này hỗ trợ việc người sử dụng trong việc theo dõi các báo cáo theo các mẫu dựng sẵn bao gồm:

- Danh mục các đơn vị được kiểm toán (PL 01/DMĐVKT)
- Tổng hợp kết quả kiểm toán năm (Phụ lục số 05)
- Kết quả kiểm toán kiến nghị tăng thu NSNN (Phụ lục số 06-1)
- Kết quả kiểm toán kiến nghị tăng thu NSNN (Phụ lục số 06-2)
- Kết quả kiểm toán kiến nghị giảm chi thường xuyên NSNN (Phụ lục số 07)
- Kết quả kiểm toán kiến nghị giảm chi đầu tư NSNN (Phụ lục số 08)



- Kết quả kiểm toán kiến nghị khác (Phụ biểu số 09)
- Danh mục các văn bản kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ (Phụ biểu số 10)
- Kiến nghị xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các sai phạm được phát hiện từ kết quả kiểm toán (Phụ biểu số 11)

3.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

3.3. Thao tác sử dụng:

Bước 1: Tại menu chính của Phân hệ Tổng hợp kết quả kiểm toán, chọn **Báo cáo**.

Bước 2: Chọn loại Báo cáo bằng cách chọn vào menu tương ứng.

- Danh mục các đơn vị được kiểm toán (PL 01/DMĐVKT)

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
TRUNG TÂM TIN HỌC

DANH SÁCH ĐƠN VỊ ĐƯỢC KIỂM TOÁN NĂM 2017

- Cuộc thử nghiệm theo dõi thực hiện kiến nghị

1. Đơn vị 1
2. Đơn vị 2
3. Đơn vị 3
4. Đơn vị 4

- Tổng hợp kết quả kiểm toán năm (Phụ lục số 05)



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG
CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM TOÁN NĂM 2017

Phụ lục số 05

Chỉ tiêu	Tổng cộng	Đơn vị sử dụng NS và cấp NS					DN và TCTC, tin dụng
		Tổng số	NSNN	CD, CT, KTHD	ĐTXD	QP-AN	
B	1=2+7	2=3+4+5+6	3	4	5	6	7
A. Các khoản tăng thu ngân sách	53	53	53	0	0	0	0
1. Thuế GTGT	12	12	12	0	0	0	0
2. Thuế TNDN	5	5	5	0	0	0	0
3. Thuế XNK	2	2	2	0	0	0	0
4. Thuế TTĐB	3	3	3	0	0	0	0
5. Thuế nhà, đất	3	3	3	0	0	0	0

- Kết quả kiểm toán kiến nghị tăng thu NSNN (Phụ lục số 06-1)

KẾT QUẢ KIỂM TOÁN KIẾN NGHỊ TĂNG THU NSNN											Phụ lục số 06
TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Các khoản thuế								
	Đơn vị được kiểm toán		GTGT	TNDN	XNK	TTĐB	Nhà, đất	TNCN	Tài nguyên	BVMT	Thuế khác
A	B	1=2+3+...+15	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Tổng cộng											
...											

- Kết quả kiểm toán kiến nghị tăng thu NSNN (Phụ lục số 06-2)

KẾT QUẢ KIỂM TOÁN KIẾN NGHỊ TĂNG THU NSNN								Phụ lục số 06
TT	Chỉ tiêu	Tổng số	Phí, lệ phí	Giảm phải thu NSNN về thuế	Giảm thuế GTGT được khấu trừ	Nộp trả quỹ hoàn thuế GTGT	Thu khác	
	Đơn vị được kiểm toán							
A	B	1=2+3+...+15	11	12	13	14	15	
Tổng cộng								
...								

- Kết quả kiểm toán kiến nghị giảm chi thường xuyên NSNN (Phụ lục số 07)



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

KẾT QUẢ KIỂM TOÁN KIẾN NGHỊ GIẢM CHI THƯỜNG XUYÊN NSNN							Phụ lục số 07	
TT	Chỉ tiêu, Đơn vị được kiểm toán	Tổng số	Thu hồi nợ NSNN các khoản chi sai quy định	Thu hồi cho vay tạm ứng sai quy định	Thu hồi kinh phí thừa	Giám dự toán, giảm thanh toán năm sau	Chuyển quyết toán năm sau	Kiến nghị xử lý tài chính khác
A	B	$1=2+3+...+7$	2	3	4	5	6	7
Tổng cộng								

- Kết quả kiểm toán kiến nghị giảm chi đầu tư NSNN (Phụ lục số 08)

KẾT QUẢ KIỂM TOÁN KIẾN NGHỊ GIẢM CHI ĐẦU TƯ NSNN							Phụ lục số 08	
TT	Chỉ tiêu, Đơn vị được kiểm toán	Tổng số	Thu hồi nợ NSNN các khoản chi sai quy định	Thu hồi cho vay tạm ứng sai quy định	Thu hồi kinh phí thừa	Giám dự toán, giảm thanh toán năm sau	Chuyển quyết toán năm sau	Kiến nghị xử lý tài chính khác
A	B	$1=2+3+...+7$	2	3	4	5	6	7
Tổng cộng								

- Kết quả kiểm toán kiến nghị khác (Phụ biểu số 09)

KẾT QUẢ KIỂM TOÁN KIẾN NGHỊ KHÁC		Phụ biểu số 09
TT	Đơn vị được kiểm toán	Số tiền
Tổng cộng		

- Danh mục các văn bản kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ (Phụ biểu số 10)



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC HỦY BỎ				
				Phụ lục số 10
TT	Trích từ BCKT	Tên đơn vị được kiến nghị	Số lượng, loại văn bản	Tên văn bản, nội dung kiến nghị
	1	2	3	4
I	Văn bản kiến nghị hủy bỏ			
1				
2				
3				
4				
...				
II	Văn bản kiến nghị sửa đổi, bổ sung			
1				
2				
3				
...				

Tổng số kiến nghị: ... văn bản (chi tiết các loại văn bản)
Trong đó: - Hủy bỏ: ... văn bản (chi tiết các loại văn bản)
- Sửa đổi: ... văn bản (chi tiết các loại văn bản)

- Kiến nghị xử lý trách nhiệm tập thể, cá nhân liên quan đến các sai phạm được phát hiện từ kết quả kiểm toán (Phụ biểu số 11)

KIẾN NGHỊ XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM TẬP THỂ, CÁ NHÂN LIÊN QUAN ĐẾN CÁC SAI PHẠM ĐƯỢC PHÁT HIỆN		
		Phụ lục số 11
STT	Trích từ báo cáo kiểm toán	Nội dung kiến nghị
	1	2



Chương VI. Khai thác và sử dụng phần mềm theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán

1. Truy cập phần mềm

1.1. Mô tả:

Sử dụng chức năng này để truy cập vào phần mềm theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán.

1.2. Đối tượng sử dụng:

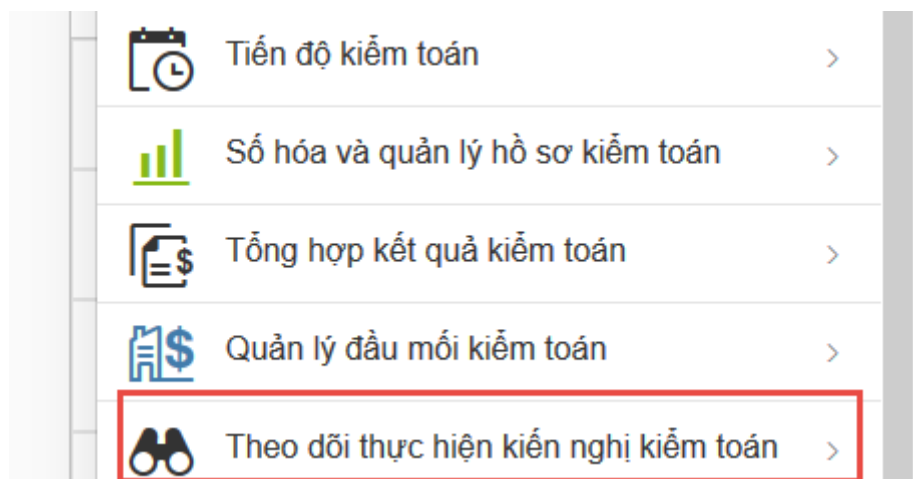
Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

1.3. Thao tác sử dụng:

1.3.1. Cách 1

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ: <https://dieuhanh.sav.gov.vn>

Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD lựa chọn phần mềm “Theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán”

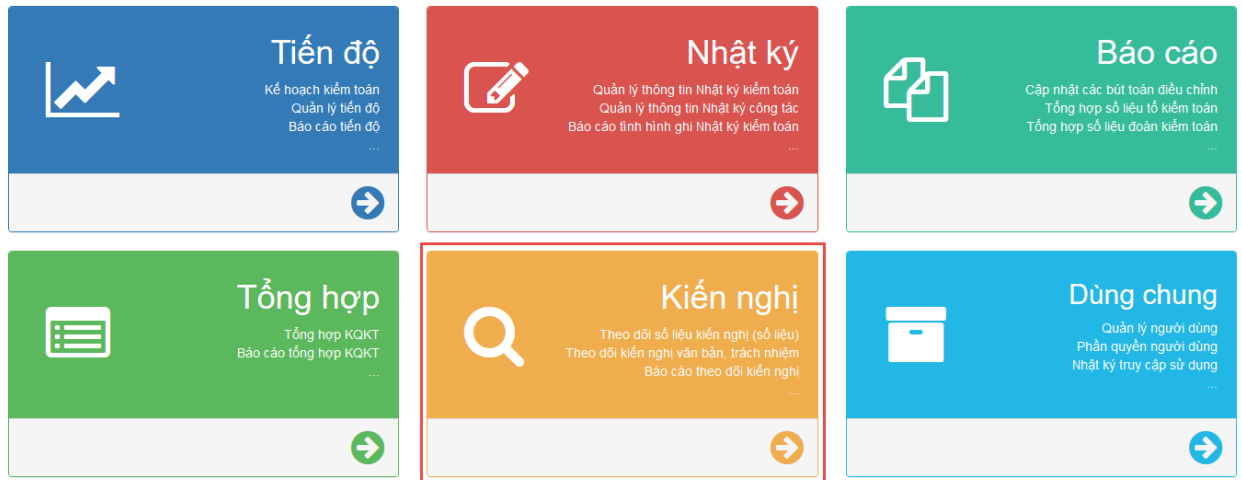


1.3.1. Cách 2

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ: <https://nkkt.sav.gov.vn>



Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD lựa chọn “Kiến nghị”



2. Khai thác số liệu và các nội dung thực hiện kiến nghị kiểm toán

2.1.1. Mô tả:

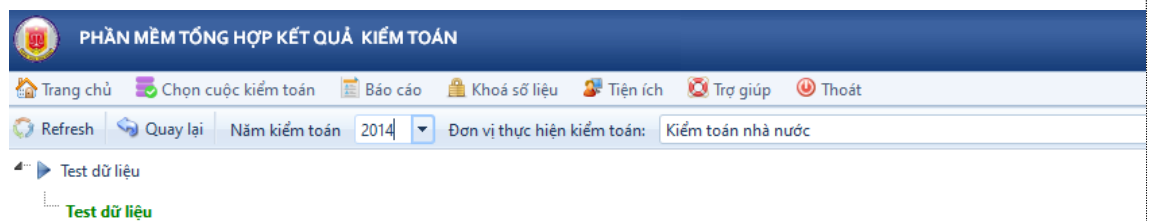
Hỗ trợ NSD khai thác số liệu và các nội dung kiến nghị kiểm toán

2.1.2. Đối tượng sử dụng:

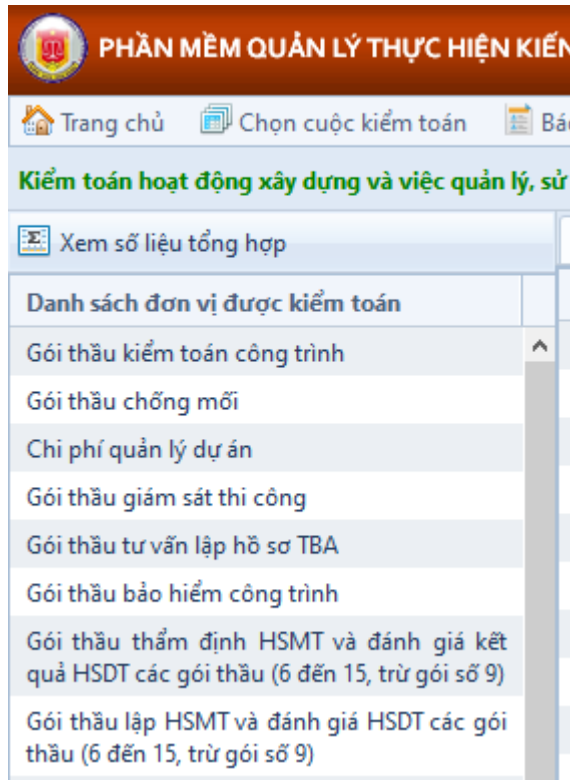
Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

2.1.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Sau khi lựa chọn phần mềm Tổng hợp kết quả kiểm toán, NSD chọn báo cáo kiểm toán cần theo dõi số liệu và các nội dung kiến nghị kiểm toán



- Bước 2: Lựa chọn “Xem số liệu tổng hợp” để xem số liệu theo báo cáo kiểm toán, lựa chọn đơn vị được kiểm toán để xem số liệu theo từng đơn vị được kiểm toán



- Bước 3: NSD lựa chọn từng loại số liệu cần hiển thị để theo dõi

+ Kiến nghị số liệu

Tên chỉ tiêu	Số kiểm toán	Số điều chỉnh tăng	Số điều chỉnh giảm	Số thực hiện	Còn lại	Tỷ lệ
A. Các khoản tăng thu ngân sách	3,074,973,650	0	0	0	3,074,973,650	0.00%
1. Thuế GTGT	337,360,682	0	0	0	337,360,682	0.00%
2. Thuế TNDN	2,714,812,968	0	0	0	2,714,812,968	0.00%
3. Thuế XNK	0	0	0	0	0	-
4. Thuế TTĐB	0	0	0	0	0	-
5. Thuế nhà, đất	0	0	0	0	0	-
6. Thuế TNCN	0	0	0	0	0	-
7. Thuế tài nguyên	0	0	0	0	0	-
8. BVMT	0	0	0	0	0	-
9. Thuế khác	0	0	0	0	0	-
10. Phí, lệ phí	0	0	0	0	0	-
11. Thu Khác	22,800,000	0	0	0	22,800,000	0.00%
12. Giảm phải thu NSNN về thuế	0	0	0	0	0	-
13. Giảm thuế GTGT được khấu trừ	0	0	0	0	0	-
14. Nộp trả quỹ hoàn thuế GTGT	0	0	0	0	0	-
B. Các khoản giảm chi NSNN	6,162,405,055	0	0	0	6,162,405,055	0.00%
I. Giảm chi thường xuyên	770,362,708	0	0	0	770,362,708	0.00%

+ Kiến nghị văn bản

Văn bản kiến nghị				Trạng thái	Văn bản thay thế			
Số/Ký hiệu	Ngày	Nội dung	Kiến nghị		Năm NL	Số/Ký hiệu	Ngày	Nội dung
Đơn vị								
	01/08/18		Thay thế	Chưa thực hiện				
1987/QĐ-KTNN	01/07/19	A	Thay thế	Chưa thực hiện				

+ Kiến nghị xử lý trách nhiệm



Kiến nghị số liệu		Kiến nghị văn bản		Kiến nghị trách nhiệm		Kiến nghị khác	
Nội dung kiến nghị						Trạng thái	
Nội dung kiến nghị		Đối tượng		Hình thức kiểm điểm		Năm	
						Nội dung thực hiện	
5						Chưa thực hiện	
+ Kiến nghị khác							

Kiến nghị số liệu		Kiến nghị văn bản		Kiến nghị trách nhiệm		Kiến nghị khác	
STT		Nội dung kiến nghị		Ghi chú		Trạng thái	
Nội dung						Năm	
						Nội dung	
Kiến nghị về công tác quản lý tài chính, kế toán							
1	aaaaaaaaaaaa			aaaaaaaaaaaa			Chưa thực hiện
2	xzcxc			zcxc			Chưa thực hiện

3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm

3.1.1. Mô tả:

Chức năng này hỗ trợ việc người sử dụng trong việc theo dõi các báo cáo theo các mẫu quy định bao gồm:

- + Báo cáo thực hiện KNKT tăng thu NSNN
- + Báo cáo thực hiện KNKT giảm chi thường xuyên
- + Báo cáo thực hiện KNKT giảm chi đầu tư xây dựng
- + Báo cáo thực hiện KNKT khác
- + Bảng kê chứng từ kết quả thực hiện KNKT kiến nghị
- + Tổng hợp kiến nghị trách nhiệm cá nhân, tập thể
- + Tổng hợp kiến nghị hoàn thiện cơ chế chính sách
- + Tổng hợp kiến nghị về công tác quản lý

3.1.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo Vụ Tổng hợp, Lãnh đạo các đơn vị thực hiện kiểm toán

3.1.3. Thao tác sử dụng:

Bước 1: Tại menu chính của Phân hệ Theo dõi kiến nghị kiểm toán, chọn menu **Báo cáo thực hiện kiến nghị kiểm toán.**

Bước 2: Chọn loại Báo cáo bằng cách kích vào menu tương ứng.



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

+ Báo cáo thực hiện KNKT tăng thu NSNN

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NGÀNH (KHU VỰC)...

Phụ biểu số 01/KNKT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN TĂNG THU NGAN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM ...

Đơn vị tính: Đồng

TT	Đơn vị được kiểm toán	Tổng số	Cộng	Chỉ số các khoản tăng thu nội địa								Tăng thu thuế XNK	Tăng thu phí lệ phí	Thu nhập được đất
				GT GT	TNDN	TTBB	Thuế nhà đất	TNCN	Thuế tài nguyên	Thu khác về thuế				
1	2	3=4+5+6+7	4-4.1+... -4.7	4.1	4.2	4.3	4.4	4.5	4.6	4.7	5	6	7	
	Tổng cộng (1+2+...)													
	Số KTNN kiến nghị (1)													
	Số kiến nghị điều chỉnh giảm (2)													
	Số kiến nghị điều chỉnh tăng (3)													
	Số kiến nghị đã bằng chứng (4=1-2+3)													
	Số thực hiện của đơn vị (5)													
	Số chưa thực hiện (6=4-5)													
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%													
1	Đơn vị.....													
	Số KTNN kiến nghị (1)													
	Số kiến nghị điều chỉnh giảm (2)													
	Số kiến nghị điều chỉnh tăng (3)													
	Số kiến nghị đã bằng chứng (4=1-2+3)													
	Số thực hiện của đơn vị (5)													
	Số chưa thực hiện (6=4-5)													
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%													

+ Báo cáo thực hiện KNKT giảm chi thường xuyên

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NGÀNH (KHU VỰC)...

Phụ biểu số 03/KNKT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN GIẢM CHI THƯỜNG XUYÊN NĂM ...

Đơn vị tính: Đồng

TT	Đơn vị được kiểm toán	Tổng số	Thu hồi nợ NSNN các khoản chi sai chế độ	Giảm thanh toán, dự mua NSNN	Giảm quyết toán NSNN các khoản quyết toán không đủ thực	Giảm quyết toán NSNN các khoản quyết toán không đúng nguồn	Giảm quyết toán NSNN các khoản quyết toán không đúng quy định	Các khoản giảm chi NSNN khác
1	2	3=4+...+9						
	Tổng cộng (1+2+...)							
	Số KTNN kiến nghị (1)							
	Số kiến nghị điều chỉnh giảm (2)							
	Số kiến nghị điều chỉnh tăng (3)							
	Số kiến nghị đã bằng chứng (4=1-2+3)							
	Số thực hiện của đơn vị (5)							
	Số chưa thực hiện (6=4-5)							
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%							
1	Đơn vị.....							
	Số KTNN kiến nghị (1)							
	Số kiến nghị điều chỉnh giảm (2)							
	Số kiến nghị điều chỉnh tăng (3)							
	Số kiến nghị đã bằng chứng (4=1-2+3)							
	Số thực hiện của đơn vị (5)							
	Số chưa thực hiện (6=4-5)							
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%							

+ Báo cáo thực hiện KNKT giảm chi đầu tư xây dựng

KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC
KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC CHUYÊN NGÀNH (KHU VỰC)...

Phụ biểu số 04/KNKT

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KIẾN NGHỊ KIỂM TOÁN GIẢM CHI ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NĂM ...

Đơn vị tính: Đồng

TT	Đơn vị được kiểm toán	Tổng số	Thu hồi nợ NSNN các khoản chi sai chế độ	Giảm cấp phát, thanh toán các khoản quyết toán sai chế độ	Giảm quyết toán NSNN các khoản quyết toán không đủ thực	Giảm quyết toán NSNN các khoản quyết toán không đúng nguồn	Giảm quyết toán NSNN các khoản quyết toán không đúng đối tượng	Các khoản giảm chi NSNN khác	Giảm giá trị trung bình
1	2	3=4+...+10							
	Tổng cộng (1+2+...)								
	Số KTNN kiến nghị (1)								
	Số kiến nghị điều chỉnh giảm (2)								
	Số kiến nghị điều chỉnh tăng (3)								
	Số kiến nghị đã bằng chứng (4=1-2+3)								
	Số thực hiện của đơn vị (5)								
	Số chưa thực hiện (6=4-5)								
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%								
1	Đơn vị.....								
	Số KTNN kiến nghị (1)								
	Số kiến nghị điều chỉnh giảm (2)								
	Số kiến nghị điều chỉnh tăng (3)								
	Số kiến nghị đã bằng chứng (4=1-2+3)								
	Số thực hiện của đơn vị (5)								
	Số chưa thực hiện (6=4-5)								
	Tỷ lệ thực hiện (7)=(5/4)*100%								



Chương VII. Khai thác và sử dụng phần mềm số hóa và quản lý hồ sơ kiểm toán

1. Khai thác các tài liệu số hóa

1.1. Quản lý Danh mục hồ sơ kiểm toán

1.1.1. Mô tả:

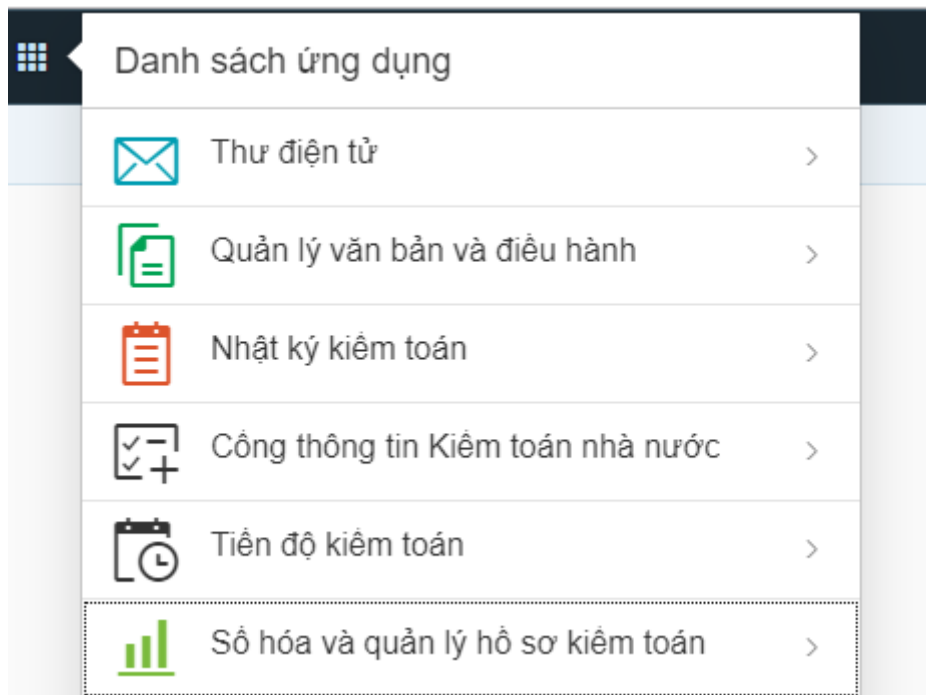
Chức năng cho phép người dùng quản lý, khai thác danh sách hồ sơ kiểm toán của các cuộc kiểm toán theo từng năm, từng đơn vị chủ trì kiểm toán trong phạm vi được khai thác theo Quy chế phần mềm.

1.1.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

1.1.3. Thao tác sử dụng:

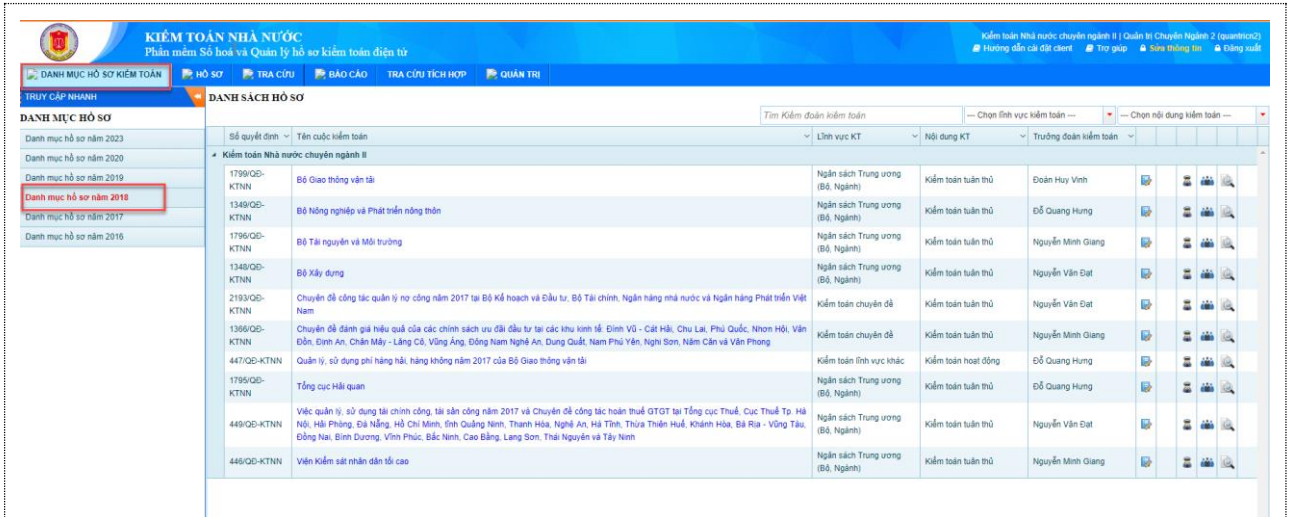
- **Bước 1:** Đăng nhập vào phần mềm thông qua hệ thống đăng nhập tập trung của KTNN, chọn tên phần mềm để chuyển đến phần mềm ứng dụng cần khai thác.



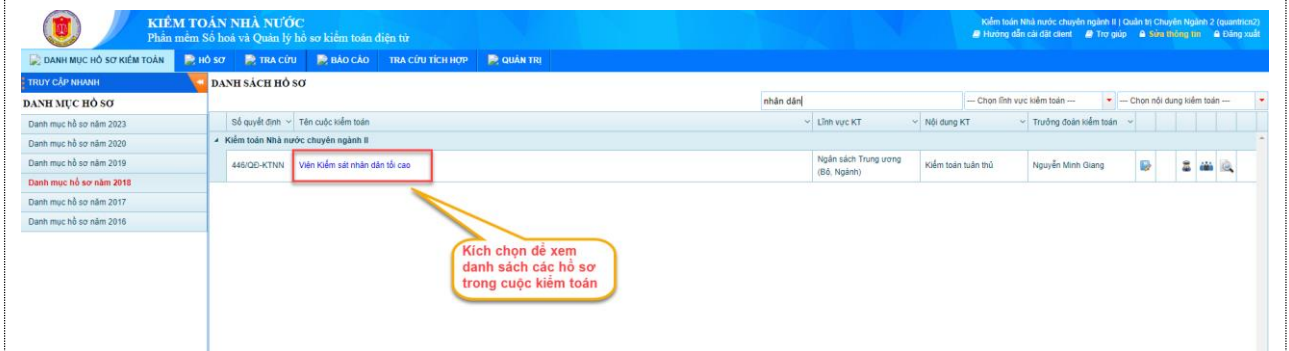
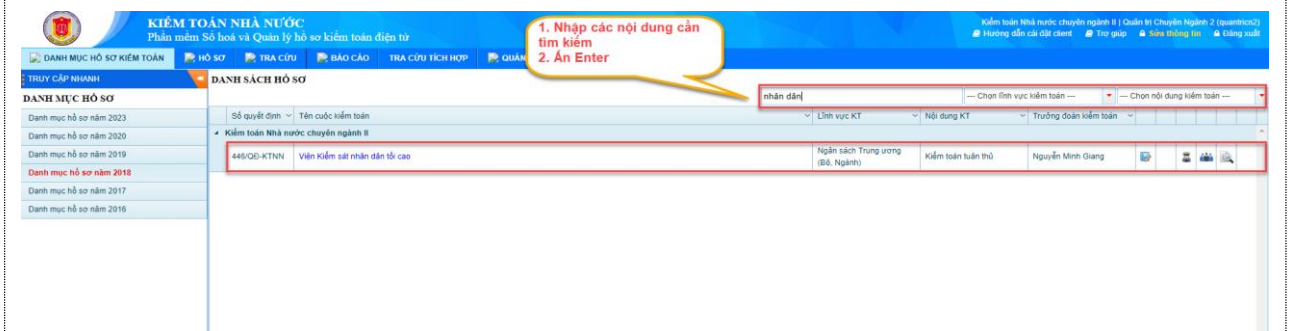
- **Bước 2:** Chọn menu DANH MỤC HỒ SƠ KIỂM TOÁN → Chọn Danh mục hồ sơ năm X → Chọn tên Hồ sơ kiểm toán cần xem.



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC



Để hỗ trợ cho việc tìm kiếm tên hồ sơ kiểm toán của cuộc kiểm toán, người dùng nhập các thông tin cần tìm kiếm như: Từ khóa tìm kiếm; Lĩnh vực kiểm toán; Nội dung kiểm toán → Ấn Enter. Khi đó, màn hình hiển thị danh sách các đoàn kiểm toán thỏa mãn thông tin vừa nhập



- **Bước 3:** Chọn chọn vào tên hồ sơ kiểm toán của cuộc kiểm toán để xem danh sách chi tiết các hồ sơ vừa chọn. Khi đó, màn hình chuyển sang giao diện quản lý hồ sơ theo quy định lưu trữ hồ sơ kiểm toán của KTNN gồm hồ sơ chung của đoàn và hồ sơ chi tiết của tổ:



HƯỚNG DẪN KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG CÁC PHẦN MỀM NỘI BỘ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

- **Bước 4:** Chọn chọn vào tên hồ sơ kiểm toán để xem danh sách chi tiết các hồ sơ vừa chọn. Khi đó, màn hình chuyển sang giao diện quản lý tài liệu chi tiết trong hồ sơ. Chọn chọn vào biểu tượng kính lúp để xem chi tiết tài liệu trong hồ sơ:

XEM THÔNG TIN: HỒ SƠ CHUNG						
Thông tin hồ sơ						
Đoàn kiểm toán	Kiểm toán Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm			Trưởng đoàn		
Ngày mở				Ngày đóng		
Chuyển tài liệu						
<input type="checkbox"/> Xếp theo kết quả biên mục <input type="checkbox"/> Tìm theo tên <input type="checkbox"/> --- Lọc theo loại tài liệu --- <input type="checkbox"/> Tất cả						
Tên tài liệu	Số, ký hiệu	Tác giả	Loại tài liệu	Số tờ	Người tạo	
Viv cung cấp tài liệu, số liệu cho công tác kiểm toán BCQT NSNN năm	14993/BTC-NSNN	NGUYỄN MINH TẤN	Các tài liệu thu thập được trong quá trình khảo sát, lập Kế hoạch kiểm toán tổng quát	3		
Viv cung cấp tài liệu, số liệu cho công tác kiểm toán BCQT NSNN năm			Các tài liệu thu thập được trong quá trình khảo sát, lập Kế hoạch kiểm toán tổng quát	4		
Viv cung cấp tài liệu, số liệu cho công tác kiểm toán BCQT NSNN năm	1284/KTNN-TH		Các tài liệu thu thập được trong quá trình khảo sát, lập Kế hoạch kiểm toán tổng quát	8		
KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN BÁO CÁO QUYẾT TOÁN NSNN NĂM			Dự thảo Kế hoạch kiểm toán tổng quát và các văn bản tham định, xét duyệt dự thảo Kế hoạch kiểm toán tổng quát - Xét duyệt của Tổng Kiểm toán nhà nước	19		
BÁO CÁO TIẾP THU CÁC Ý KIẾN THẨM ĐỊNH CỦA VU CHẾ ĐỘ & KSCLKT ĐỐI VỚI KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN BCQT NSNN NĂM TẠI BỘ			Dự thảo Kế hoạch kiểm toán tổng quát và các văn bản tham định, xét duyệt dự thảo Kế hoạch kiểm toán tổng quát - Xét duyệt của Tổng Kiểm toán nhà nước	4		
BIÊN BẢN HỌP XÉT DUYỆT KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN		LÝ THANH	Dự thảo Kế hoạch kiểm toán tổng quát và các văn bản tham định, xét duyệt dự thảo Kế hoạch kiểm toán tổng quát - Xét duyệt của Tổng Kiểm toán nhà nước	4		
BÁO CÁO THẨM ĐỊNH Kế hoạch kiểm toán Báo cáo quyết toán NSNN năm			Dự thảo Kế hoạch kiểm toán tổng quát và các văn bản tham định, xét duyệt dự thảo Kế hoạch kiểm toán tổng quát	3		

1.2. Khai thác tài liệu trong giai đoạn khảo sát

1.2.1. Mô tả:

Chức năng cho phép người dùng quản lý, khai thác danh sách hồ sơ kiểm toán của các cuộc kiểm toán theo từng năm, từng đơn vị chủ trì kiểm toán trong phạm vi được khai thác theo Quy chế phần mềm.

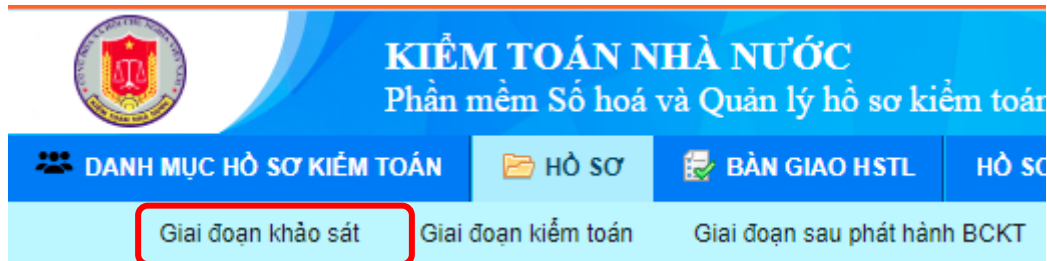


1.2.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

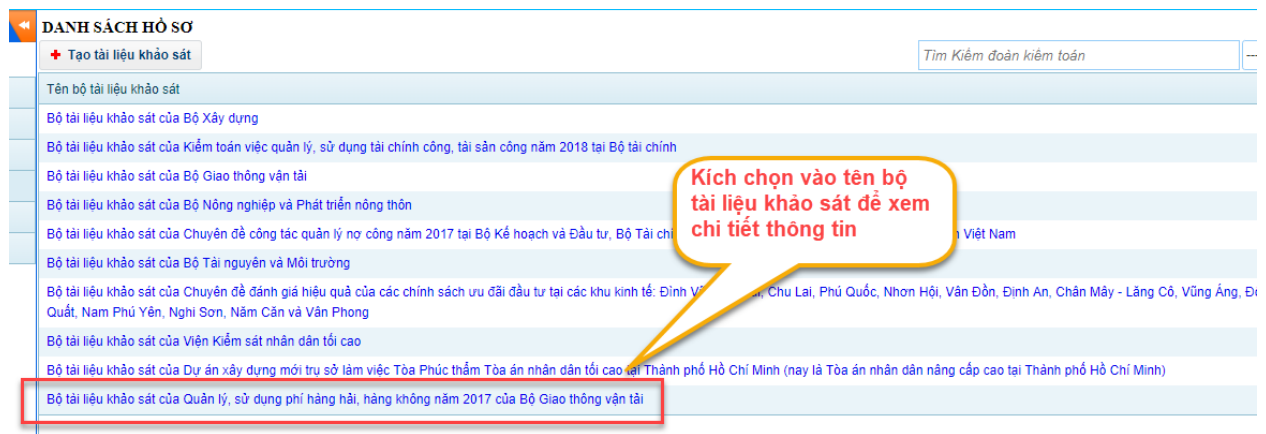
1.2.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Chọn menu **HỒ SƠ** → Chọn Giai đoạn khảo sát



Để hỗ trợ cho việc tìm kiếm tên bộ Tài liệu khảo sát của cuộc kiểm toán, người dùng nhập các thông tin cần tìm kiếm như: Từ khóa tìm kiếm; Lĩnh vực kiểm toán; Nội dung kiểm toán → Ấn **Enter**. Khi đó, màn hình hiển thị danh sách thỏa mãn thông tin vừa nhập.

- **Bước 3:** Chọn chọn vào tên bộ tài liệu khảo sát để xem chi tiết thông tin tài liệu:



1.3. Khai thác hồ sơ, tài liệu trong giai đoạn kiểm toán

1.3.1. Mô tả:

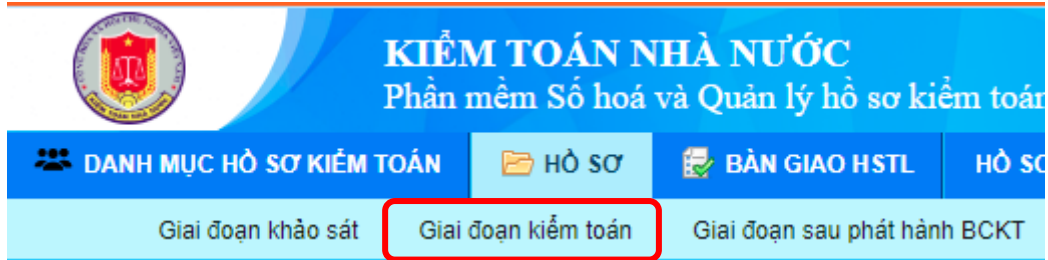
Chức năng hỗ trợ người dùng thực hiện tra cứu thông tin toàn bộ tài liệu trong hồ sơ chung, hồ sơ chi tiết của Tổ kiểm toán, hồ sơ kiểm soát chất lượng của Kiểm toán trưởng được số hóa trong quá trình kiểm toán.

1.3.2. Đối tượng sử dụng:

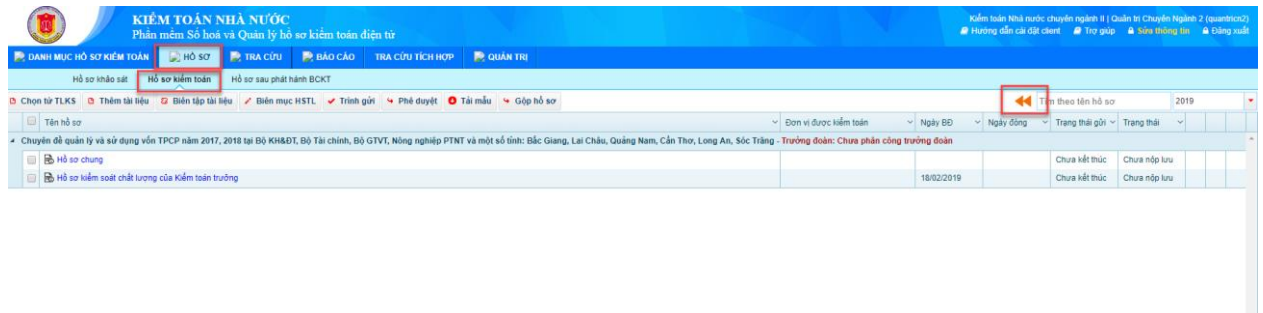
Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

1.3.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Chọn menu **HỒ SƠ** → Chọn Giai đoạn kiểm toán

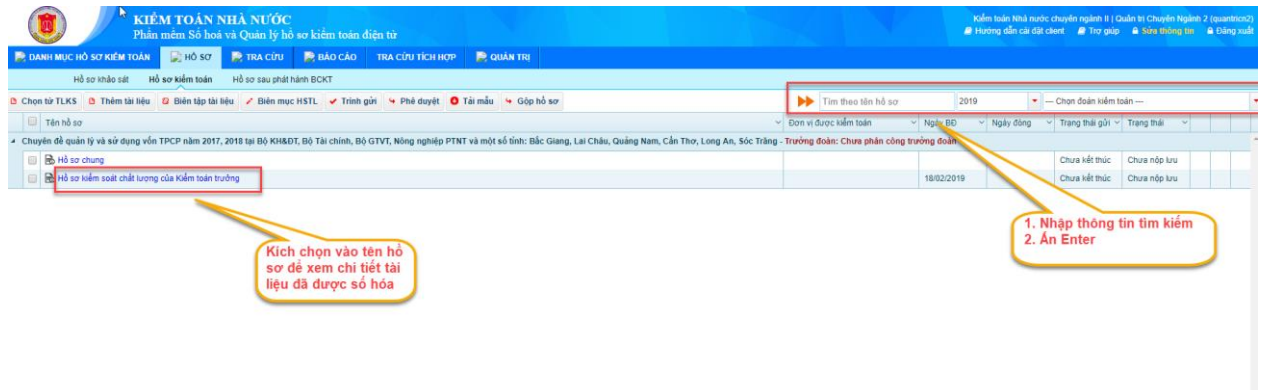


- **Bước 2:** Chọn chọn vào icon để hiển thị thêm điều kiện tìm kiếm.



- **Bước 3:** Người dùng nhập các thông tin cần tra cứu như: Từ khóa tìm kiếm; Năm kiểm toán; Cuộc kiểm toán → **Ấn Enter**. Khi đó, màn hình hiển thị danh sách hồ sơ kiểm toán của cuộc kiểm toán thỏa mãn thông tin vừa nhập.

- **Bước 4:** Chọn chọn vào tên hồ sơ để xem chi tiết thông tin tài liệu:



1.4. Khai thác tài liệu trong giai đoạn sau phát hành BCKT

1.4.1. Mô tả:

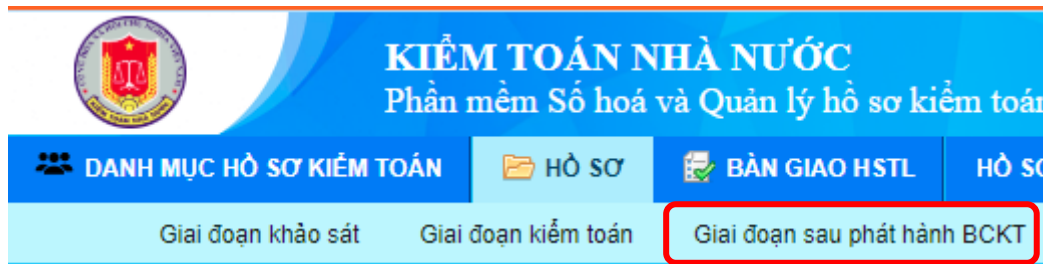
Chức năng hỗ trợ người dùng thực hiện khai thác thông tin hồ sơ, tài liệu được số hóa sau khi phát hành báo cáo kiểm toán trong phạm vi được phân quyền theo Quy chế phần mềm.

1.4.2. Đối tượng sử dụng:

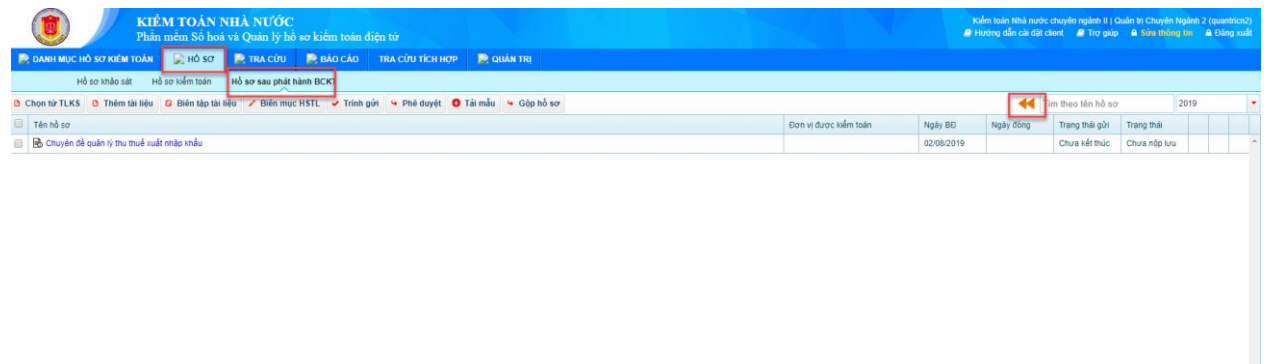
Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

1.4.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Chọn menu **HỒ SƠ** → Chọn Giai đoạn sau phát hành BCKT

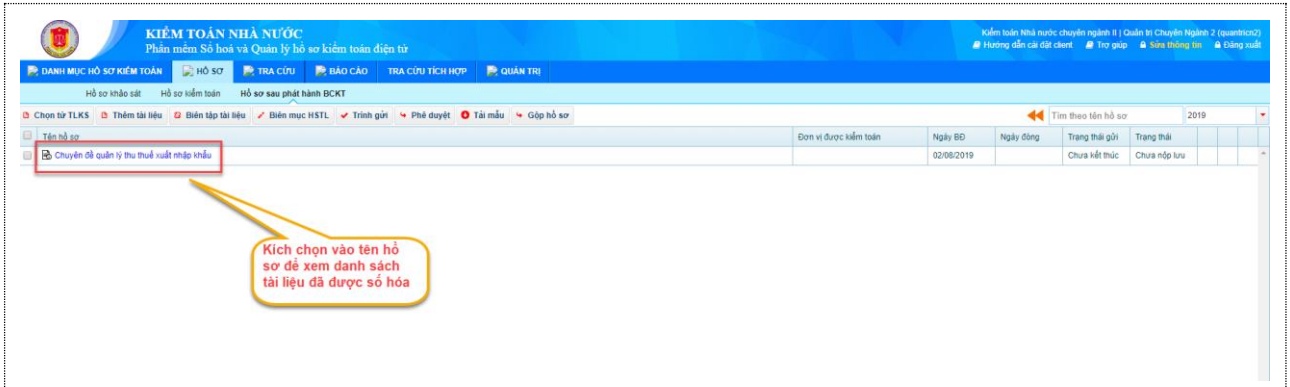


- **Bước 2:** Chọn chọn vào icon  để hiển thị thêm điều kiện tìm kiếm.



- **Bước 3:** Người dùng nhập các thông tin cần tra cứu như: Từ khóa tìm kiếm; Năm kiểm toán; Đoàn kiểm toán → **Ấn Enter**. Khi đó, màn hình hiển thị danh sách các đoàn kiểm toán thỏa mãn thông tin vừa nhập.

- **Bước 3:** Chọn chọn vào tên hồ sơ để xem chi tiết thông tin tài liệu:



2. Tra cứu hồ sơ, tài liệu số hóa

2.1. Tra cứu tài liệu khảo sát

2.1.1. Mô tả:

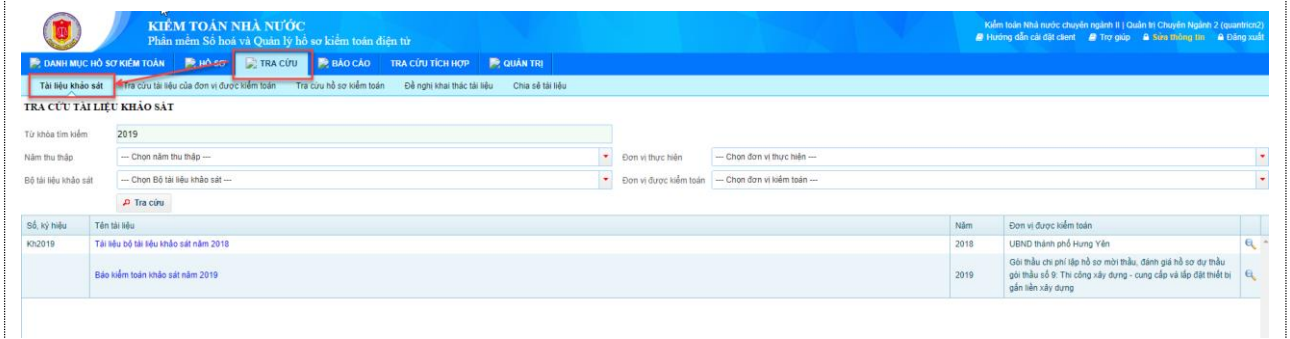
Chức năng hỗ trợ người dùng tra cứu thông tin tài liệu khảo sát của đơn vị mình.

2.1.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

2.1.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Chọn menu TRA CỨU → Chọn Tài liệu khảo sát
- Bước 2: Người dùng nhập các thông tin cần tra cứu như: Từ khóa tìm kiếm; Năm thu thập; Đơn vị thực hiện; Bộ tài liệu khảo sát ... → Chọn Tra cứu. Khi đó, màn hình hiển thị danh sách các tài liệu khảo sát thỏa mãn thông tin vừa nhập.



2.2. Tra cứu tài liệu của đơn vị được kiểm toán

2.2.1. Mô tả:



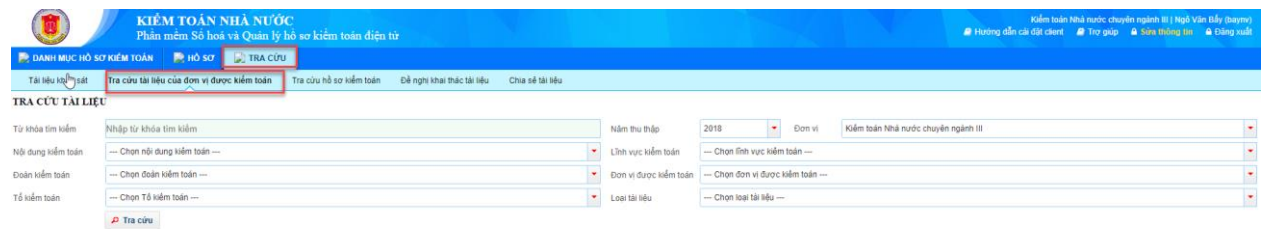
Chức năng hỗ trợ người dùng có thể tra cứu tài liệu của các đơn vị được kiểm toán có trong tài liệu khảo sát và hồ sơ kiểm toán do đơn vị mình thu thập và số hóa vào phần mềm

2.2.2. Đối tượng sử dụng:

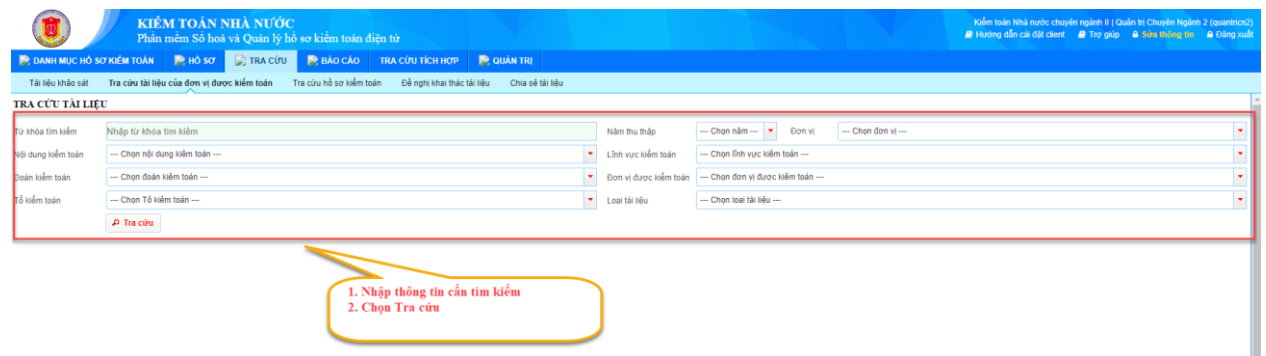
Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

2.2.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Chọn menu TRA CỨU → Chọn Tra cứu tài liệu của đơn vị được kiểm toán



- Bước 2: Lựa chọn các tiêu chí tìm kiếm được hỗ trợ trên phần mềm như: Tra cứu theo tên tài liệu; tra cứu theo lĩnh vực, nội dung kiểm toán; tra cứu theo tên đơn vị được kiểm toán... → Chọn **TRA CỨU** để thực hiện tìm kiếm. Khi đó, màn hình hiển thị danh sách các tài liệu thỏa mãn thông tin vừa nhập.



2.3. Tra cứu hồ sơ kiểm toán

2.3.1. Mô tả:

Chức năng hỗ trợ người dùng tra cứu hồ sơ kiểm toán của các cuộc kiểm toán trong phạm vi được phân quyền theo Quy chế phần mềm.

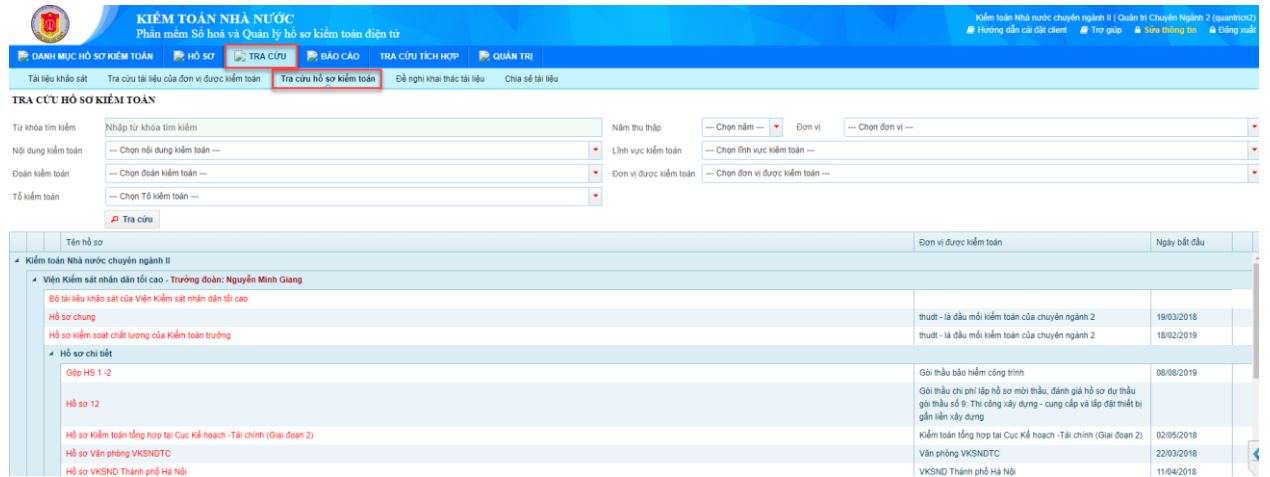


2.3.2. Đối tượng sử dụng:

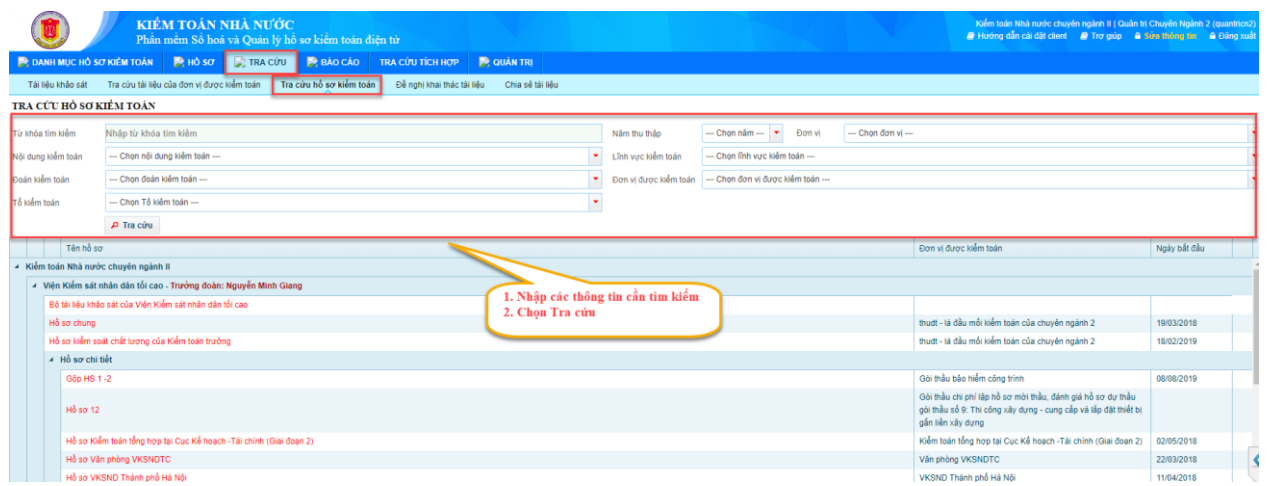
Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

2.3.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Chọn menu TRA CỨU → Chọn Tra cứu hồ sơ kiểm toán



- Bước 2: Lựa chọn các tiêu chí tìm kiếm được hỗ trợ trên phần mềm như: Tra cứu theo tên tài liệu; tra cứu theo lĩnh vực, nội dung kiểm toán; tra cứu theo tên đơn vị được kiểm toán... → Chọn **TRA CỨU** để thực hiện tìm kiếm. Khi đó, màn hình hiển thị danh sách các tài liệu thỏa mãn thông tin vừa nhập.



2.4. Tra cứu tài liệu khảo sát

2.4.1. Mô tả:



Chức năng cho phép các cán bộ trong đơn vị đề nghị khai thác hồ sơ, tài liệu của đơn vị mình (đối với các hồ sơ đã kết thúc và đưa vào lưu trữ) và Thủ trưởng đơn vị sẽ thực hiện cấp quyền xem hồ sơ căn cứ vào đề nghị từ cán bộ gửi lên.

2.4.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

2.4.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Chọn menu TRA CỨU → Chọn Đề nghị khai thác tài liệu
- Bước 2: Chọn Thêm mới để tiến hành đăng ký khai thác thông tin tài liệu.

Người đề nghị	Năm kiểm toán	Ngày đề nghị	Đơn vị thực hiện	Đoàn kiểm toán	Đã xử lý
Quản trị phần mềm	2018	14/02/2019	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành II		
Nguyễn Vinh Thọ	2016	20/02/2019	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành II	Cục kiểm toán Giờ thầu chi phí thẩm định giá vật tư, thiết bị	
Ngô Văn Bảy	2019	31/08/2019	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành II	Chuyên đề quản lý thu thuế xuất nhập khẩu	

- Bước 3: Trên form thêm mới, người dùng nhập các thông tin cần thiết (*Chú ý: Những trường có dấu * là bắt buộc phải nhập*)

ĐỀ NGHỊ KHAI THÁC TÀI LIỆU

Các trường có dấu * yêu cầu phải nhập.

THÔNG TIN ĐỀ NGHỊ KHAI THÁC TÀI LIỆU

Người đề nghị: Ngô Văn Bảy Ngày đề nghị: 31/08/2019

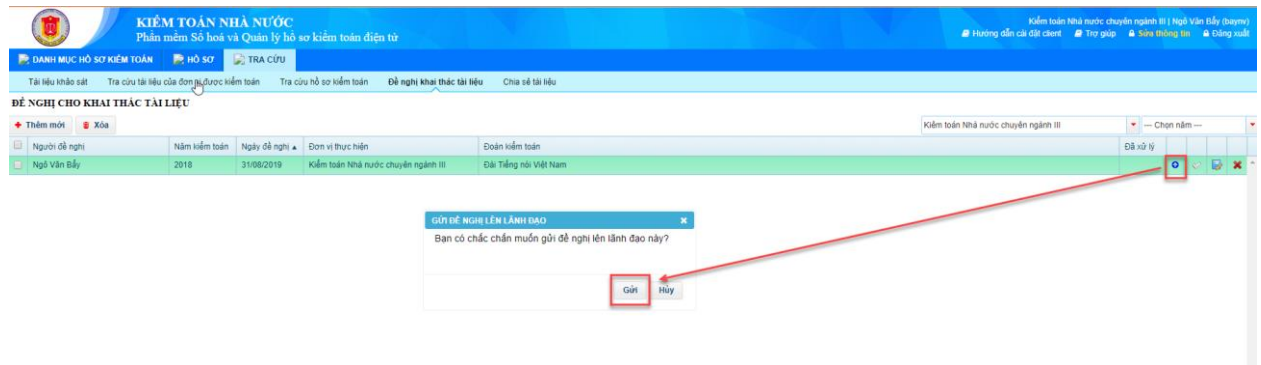
Năm kiểm toán (*): 2018 Đơn vị thực hiện (*): Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành III

Đoàn kiểm toán (*): Đài Tiếng nói Việt Nam

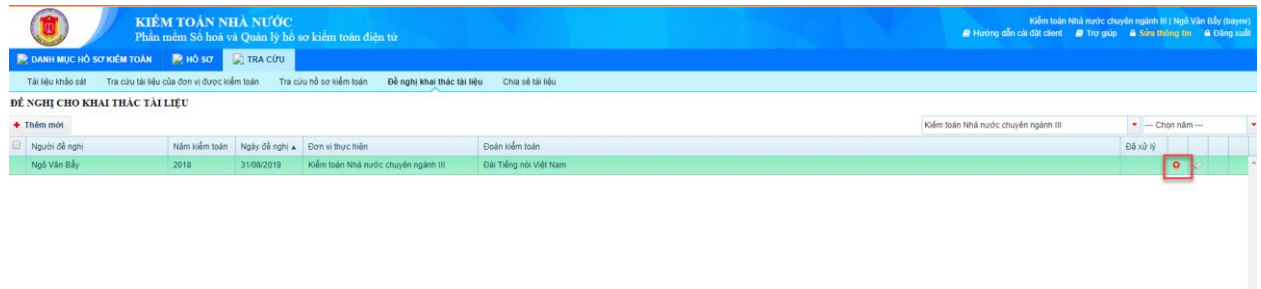
Nội dung yêu cầu (*): Đề nghị cho phép tôi được khai thác tài liệu trong đoàn này]

[Lưu] [Lưu & Đóng] [Lưu & Thêm] [Đóng]

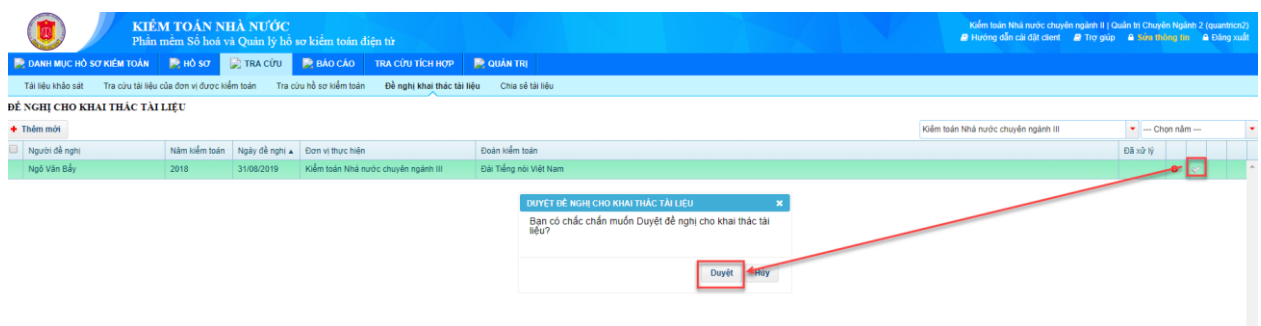
- Bước 4: Chọn Trình gửi (📧), để thực hiện trình gửi thông tin lên cấp trên duyệt. Lúc này, màn hình hiển thị thông báo xác nhận gửi thông tin, người dùng chọn chọn vào Gửi để tiến hành gửi thông tin:



Sau khi trình gửi thành công, trạng thái của bản ghi chuyển thành Đã gửi (📧)



- Bước 5: Sau khi trình gửi thành công, trên tài khoản của cán bộ quản trị đơn vị hiển thị thông tin vừa gửi. Chọn chọn vào chức năng Duyệt (👁️) để duyệt thông tin.



Sau khi duyệt thành công, trạng thái bản ghi chuyển thành Đã duyệt và cho phép người dùng khai thác thông tin các tài liệu trong hồ sơ kiểm toán vừa chọn đề nghị cho khai thác.

2.5. Chia sẻ tài liệu

2.5.1. Mô tả:

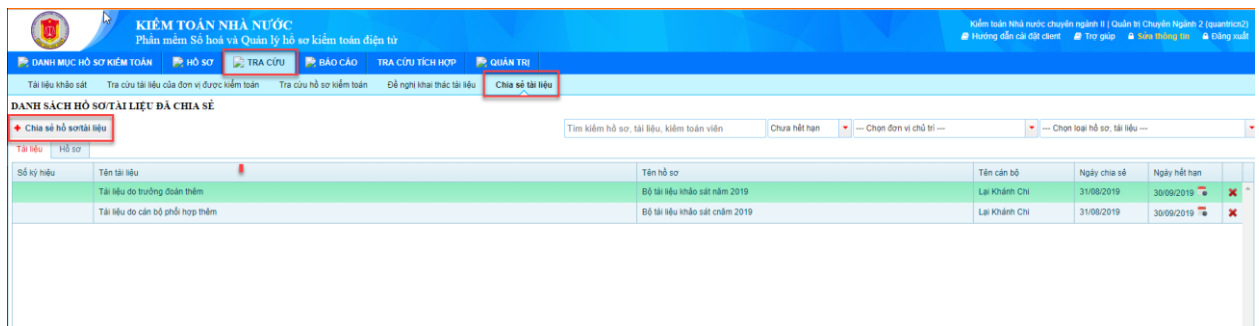
Cho phép người dùng thực hiện chia sẻ tài liệu, một phần hồ sơ kiểm toán (hồ sơ chung, hồ sơ chi tiết) hoặc toàn bộ hồ sơ kiểm toán của cuộc kiểm toán trong phạm vi theo Quy chế phần mềm, nhằm phục vụ nhu cầu khai thác thông tin tài liệu. (Lưu ý: Chỉ các tài khoản được phân quyền thì sẽ hiển thị chức năng này).

2.5.2. Đối tượng sử dụng:

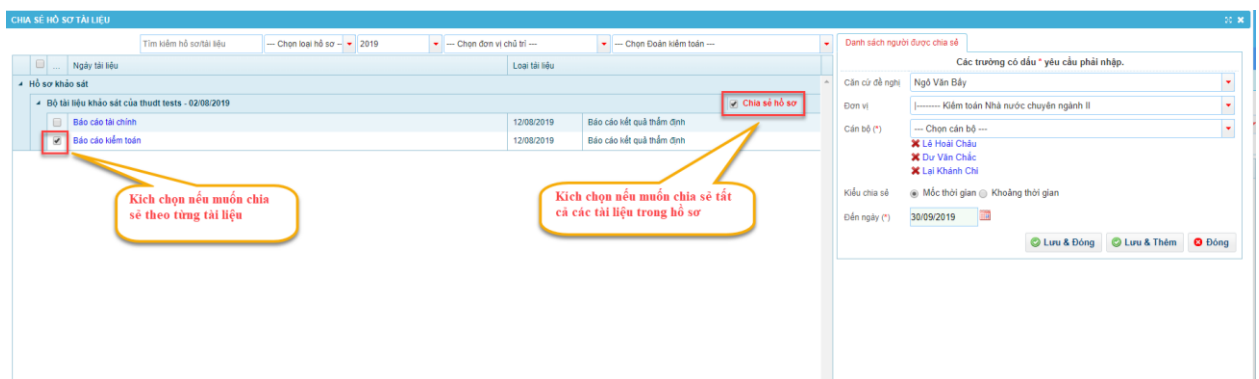
Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

2.5.3. Thao tác sử dụng:

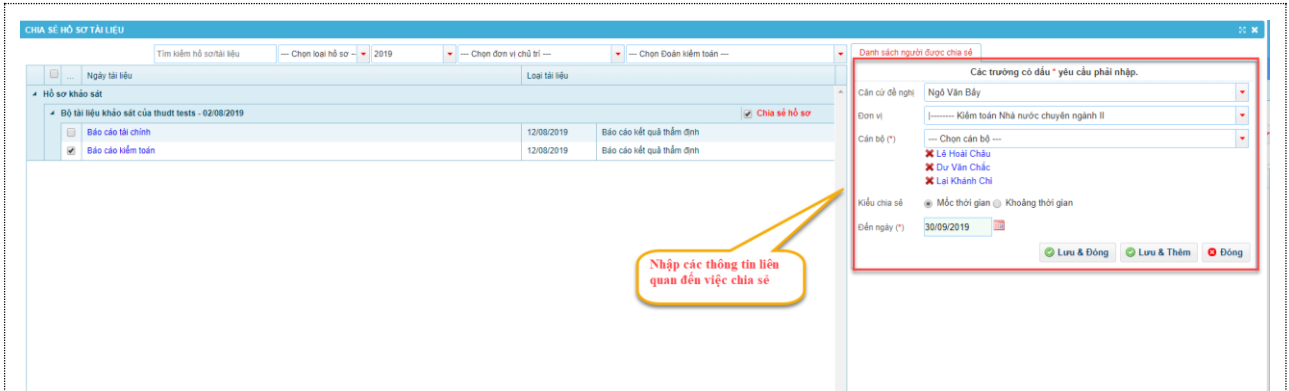
- Bước 1: Chọn menu TRA CỨU → Chọn Chia sẻ tài liệu
- Bước 2: Chọn Chia sẻ hồ sơ, tài liệu



- Bước 3: Tại giao diện Chia sẻ hồ sơ tài liệu tích chọn vào Chia sẻ theo từng tài liệu hoặc Chia sẻ hồ sơ hoặc Chia sẻ bộ HSKT:



- Bước 4: Chọn thông tin liên quan đến việc chia sẻ tài liệu: Người cần chia sẻ, thời gian chia sẻ (Lưu ý: Khi hết thời gian chia sẻ, thông tin hồ sơ, tài liệu tự động mất trên tài khoản người dùng được chia sẻ)



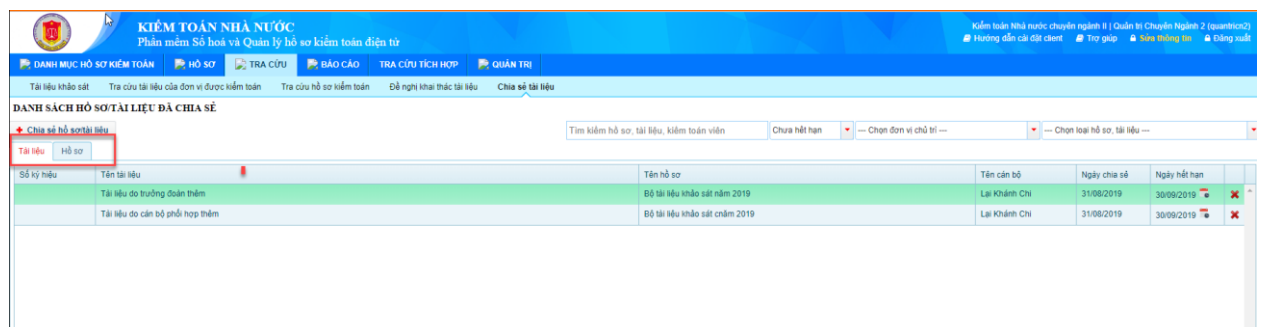
- Bước 5:

+ Chọn để thực hiện chia sẻ tài liệu, và đồng thời đóng form chọn người chia sẻ.

+ Chọn để thực hiện chia sẻ tài liệu và đồng thời form chọn người chia sẻ được Refresh để tiếp tục chọn người chia sẻ tài liệu khác.

+ Chọn để thực hiện đóng form chọn người chia sẻ

+ Đối với những hồ sơ, tài liệu đã được chia sẻ, trong trường hợp cần xem lại thông tin người dùng chọn chọn vào tab tương ứng:



+ Trên giao diện này, người dùng có thể thực hiện sửa thời gian chia sẻ bằng cách chọn vào icon và chọn vào chức năng Xóa () để xóa thông tin vừa chia sẻ

3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm

Chức năng hỗ trợ người dùng kết xuất danh sách các hồ sơ/ tài liệu của Kiểm toán nhà nước. Giúp cho người dùng có thể nắm rõ tình hình, trạng thái của các hồ sơ qua các năm đối với toàn ngành hoặc theo từng đơn vị của KTNN.

3.1. Báo cáo tổng hợp

3.1.1. Mô tả:

Cho phép người dùng kết xuất ra báo cáo tổng hợp số lượng hồ sơ kiểm toán toàn ngành theo từng năm.

3.1.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

3.1.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Chọn menu BÁO CÁO → Chọn Báo cáo tổng hợp
- Bước 2: Chọn dữ liệu Năm cần báo cáo
- Bước 3: Chọn chức năng Tra cứu. Khi đó, màn hình hiển thị danh sách hồ sơ tài liệu thuộc năm vừa chọn. Chọn chọn vào Xuất báo cáo để thực hiện xuất thông tin ra file excel.



- Kết quả tra cứu trên phần mềm:



BÁO CÁO TỔNG HỢP TOÀN NGÀNH

Năm:

STT	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	NỘI DUNG	SỐ LƯỢNG	G
1	Kiểm toán nhà nước	Tổng số cuộc kiểm toán thực hiện trong năm	225	
		Tổng số hồ sơ kiểm toán điện tử đã lập	225/225	
		Số lượng hồ sơ kiểm toán chưa bàn giao	225/225	
		Số lượng hồ sơ kiểm toán đã bàn giao	0/225	
2	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành II	Tổng số cuộc kiểm toán thực hiện trong năm	14	
		Tổng số hồ sơ kiểm toán điện tử đã lập	14/14	
		Số lượng hồ sơ kiểm toán chưa bàn giao	14/14	
		Số lượng hồ sơ kiểm toán đã bàn giao	0/14	
3	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành III	Tổng số cuộc kiểm toán thực hiện trong năm	12	
		Tổng số hồ sơ kiểm toán điện tử đã lập	12/12	
		Số lượng hồ sơ kiểm toán chưa bàn giao	12/12	
		Số lượng hồ sơ kiểm toán đã bàn giao	0/12	
4	Kiểm toán Nhà nước chuyên ngành IV	Tổng số cuộc kiểm toán thực hiện trong năm	21	

3.2. Báo cáo chi tiết theo ngành

3.2.1. Mô tả:

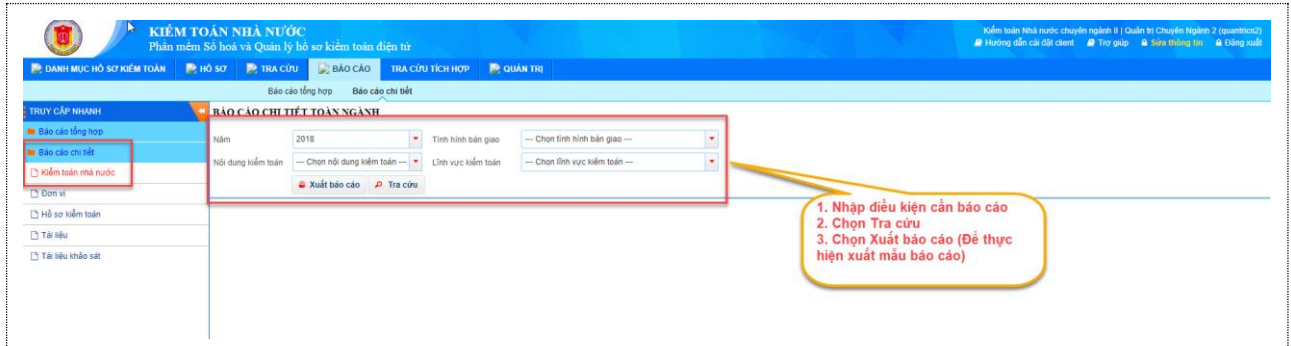
Cho phép người dùng kết xuất báo cáo chi tiết hồ sơ, tài liệu của cuộc kiểm toán theo từng đơn vị, từng năm.

3.2.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

3.2.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Chọn menu BÁO CÁO → Chọn Báo cáo chi tiết
- Bước 2: Chọn điều kiện cần báo cáo.
- Bước 3: Chọn chức năng Tra cứu. Khi đó, màn hình hiển thị danh sách hồ sơ tài liệu thỏa mã điều kiện báo cáo vừa chọn. Chọn chọn vào Xuất báo cáo để thực hiện xuất thông tin ra file excel.



3.3. Báo cáo chi tiết theo đơn vị

3.3.1. Mô tả:

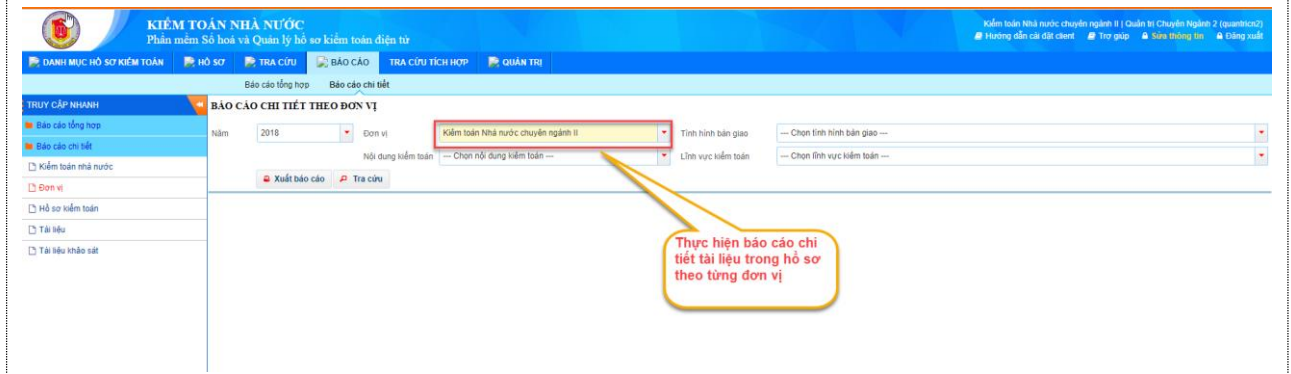
Cho phép người dùng thực hiện báo cáo chi tiết số lượng tài liệu trong hồ sơ của đơn vị theo từng năm.

3.3.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán

3.3.3. Thao tác sử dụng:

Các thao tác thực hiện tương tự như phần Báo cáo Kiểm toán nhà nước



3.1. Báo cáo chi tiết theo Hồ sơ kiểm toán

3.1.1. Mô tả:

Cho phép người dùng thực hiện báo cáo chi tiết danh mục hồ sơ, tài liệu trong hồ sơ theo từng năm; từng cuộc kiểm toán.

3.1.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo đơn vị thực hiện kiểm toán



3.1.3. Thao tác sử dụng:

Các thao tác thực hiện tương tự như phần Báo cáo Kiểm toán nhà nước

The screenshot displays the 'KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC' (State Audit of Vietnam) web application. The main heading is 'BÁO CÁO CHI TIẾT ĐOÀN KIỂM TOÁN'. The interface includes a left sidebar with navigation options like 'Báo cáo tổng hợp', 'Kiểm toán nhà nước', and 'Hồ sơ kiểm toán'. The main area features a search bar and filters for 'Năm' (Year) set to 2018 and 'Đơn vị' (Unit). A dropdown menu for 'Đơn vị kiểm toán' is highlighted with a red box and contains the text 'Dự án Hệ thống cấp nước Nhơn Trạch (giai đoạn 1)'. A yellow callout box with an arrow points to this dropdown, containing the text: 'Thực hiện báo cáo chi tiết từng hồ sơ trong từng đoàn kiểm toán'.



Chương VIII. Khai thác và sử dụng phần mềm quản lý cán bộ

1. Truy cập phần mềm

1.1. Mô tả:

Sử dụng chức năng này để truy cập vào phần mềm theo dõi thực hiện kiến nghị kiểm toán.

1.2. Đối tượng sử dụng:

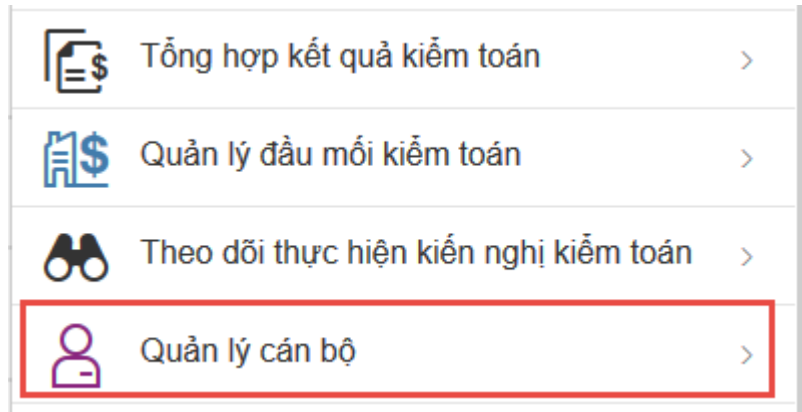
NSD thuộc nhóm quyền Lãnh đạo đơn vị trực thuộc kiểm toán

1.3. Thao tác sử dụng:

1.3.1. Cách 1

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ: <https://dieuhanh.sav.gov.vn>

Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD lựa chọn phần mềm “Quản lý cán bộ”



1.3.1. Cách 2

Bước 1: Tại thanh địa chỉ của trình duyệt web, NSD nhập địa chỉ: <https://qlcb.sav.gov.vn>

Bước 2: Sau khi thực hiện đăng nhập theo hướng dẫn tại mục 1 “Đăng nhập phần mềm” của chương I “Các chức năng chung của phần mềm”, NSD sử dụng phần mềm

2. Khai thác thông tin công tác cán bộ



2.1. Trang chủ

2.1.1. Mô tả:

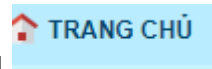
Chức năng được phát triển với mục đích nhắc việc người dùng, thống kê thông tin cán bộ theo các tiêu chí khác nhau, thông báo cán bộ có sinh nhật trong tháng.

2.1.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán

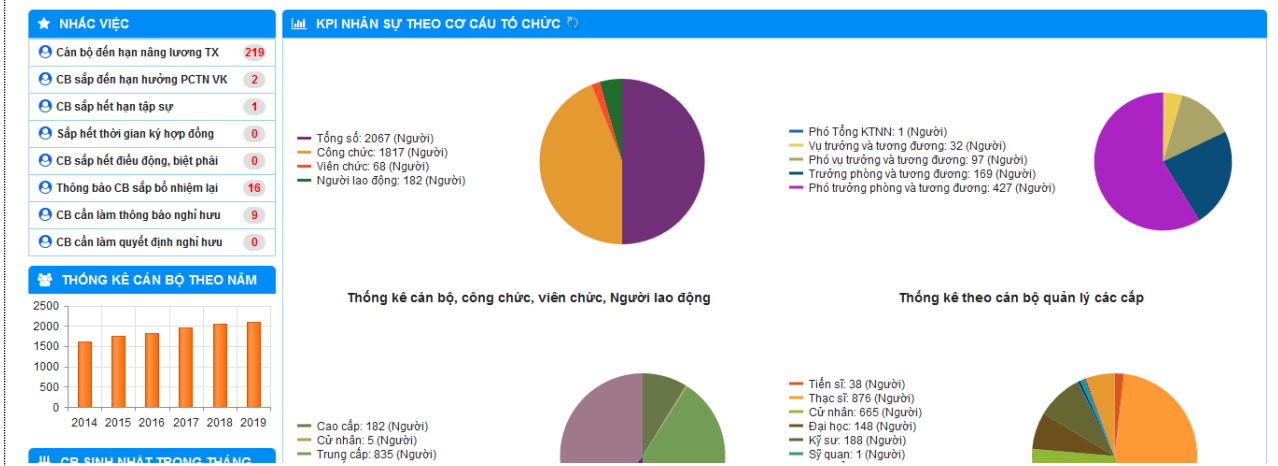
2.1.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Đăng nhập vào tài khoản có quyền quản lý trang chủ



- **Bước 2:** Click chọn phân hệ trang chủ

- **Bước 3:** Xem các thông tin cần thiết trên màn hình làm việc của trang chủ như: Thống kê cán bộ; nhắc việc; CB sinh nhật trong tháng



2.2. Xem danh sách và chi tiết thông tin cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị

2.2.1. Mô tả:

Hỗ trợ NSD Xem danh sách và chi tiết thông tin cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị

2.2.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán

2.2.3. Thao tác sử dụng:

- Bước 1: Chọn chức năng Hồ sơ cán bộ trên menu chính

The screenshot shows the 'KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC' (State Audit Agency) internal system. The top navigation bar includes 'TRANG CHỦ', 'HỒ SƠ CÁN BỘ', 'CÔNG TÁC CÁN BỘ', 'BIÊN CHẾ', 'TIỀN LƯƠNG', 'BẢO HIỂM', 'TUYỂN DỤNG', 'ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG', 'BÁO CÁO', and 'QUẢN TRỊ'. The 'HỒ SƠ CÁN BỘ' menu is highlighted. Below the navigation bar, there is a search bar and a list of staff profiles. The profiles are displayed in a grid format, each with a photo, name, and position. The profiles shown are:

Số hiệu	Họ tên	Chức vụ	Phòng
KT.2003.026	PHẠM THỊ THU HÀ	Giám đốc	Lãnh đạo Trung tâm
KT.2004.073	NGUYỄN VĂN QUANG	Phó Giám đốc	Lãnh đạo Trung tâm
KT.1998.016	PHẠM HOÀNG NGHỊ	Chánh Văn phòng	Văn phòng
KT.2008.137	VŨ DƯƠNG PHÚC	Trưởng phòng	Phòng Quản lý hệ thống và An toàn thông tin
KT.2007.169	TRẦN QUỲNH TRANG	Phó Trưởng phòng phụ trách	Phòng Phát triển ứng dụng
KT.2007.019	NGUYỄN THỊ LINH CHI	Phó chánh Văn phòng	Văn phòng

- Bước 2: Để xem thông tin chi tiết lý lịch của một người, NSD chọn vào ảnh của người đó

The screenshot shows the 'THÔNG TIN CÁN BỘ: MẠC TUẤN ANH' (Staff Profile: MẠC TUẤN ANH) page. The page is titled 'SƠ YẾU LÝ LỊCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC' (Staff Profile Summary, Job History). It includes a photo of the staff member and a list of personal and professional details:

- Họ và tên khai sinh (viết chữ in hoa): **MẠC TUẤN ANH**
- Tên gọi khác: **Không**
- Sinh ngày **19 tháng 4 năm 1983**, Giới tính (nam, nữ): **Nam**
- Nơi sinh: **Tỉnh Hải Dương**
- Quê quán: **Thị Trấn An Lưu - Huyện Kinh Môn - Tỉnh Hải Dương**
- Dân tộc: **Kinh**
- Tôn giáo: **Không theo tôn giáo nào**
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **P411 B2 tập thể Đại học sư phạm - ngõ 199 Trần Quốc Hoàn - Cầu Giấy Hà Nội**

3. Khai thác hệ thống báo cáo tổng hợp, thống kê của phần mềm

Phần hệ báo cáo dùng để khai thác các biểu mẫu báo cáo, thống kê được xây dựng dựa trên các văn bản quy định của nhà nước và cơ quan Kiểm toán nhà nước về công tác quản lý cán bộ.



Người dùng có thể nhập các tham số để tổng hợp thông tin theo nhu cầu công việc: đơn vị, thời gian, năm sinh, giới tính, hình thức tuyển dụng, ngạch công chức, bậc lương, ...

Hình thức thể hiện báo cáo phong phú, đa dạng: dạng danh sách, bảng biểu và dạng biểu đồ (nếu cần) ...

Kết xuất kết quả tổng hợp ra word, excel theo các mẫu quy định của nhà nước.

Chức năng báo cáo động (trong phần Báo cáo động) sẽ hỗ trợ người dùng tổng hợp thông tin theo nhu cầu thực tế mà không phục thuộc vào các mẫu định sẵn.

Thời gian tổng hợp thông tin báo cáo nhanh chóng, chính xác

Cho phép cán bộ phụ trách tìm kiếm, lọc danh sách cán bộ theo các tiêu chí như: Phòng ban, đơn vị công tác, chức vụ, ngạch bậc, trình độ chuyên môn ... và xuất danh sách cán bộ thoả mãn các tiêu chí lọc ra file excel.

Cho phép người dùng tùy chọn các thông tin cán bộ để xuất ra file excel phục vụ các nhu cầu báo cáo đột xuất theo yêu cầu của lãnh đạo phòng ban, đơn vị và các cơ quan có thẩm quyền

3.1. Thống kê, báo cáo động

3.1.1. Mô tả:

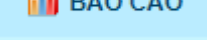
Hỗ trợ NSD xem các báo cáo thống kê, báo cáo động

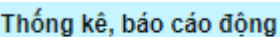
3.1.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán

3.1.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Đăng nhập vào tài khoản của cán bộ được phân quyền **Thống kê, báo cáo động**

- **Bước 2:** Chọn phân hệ  sau đó chọn chức năng

- 

- **Bước 3:** Lựa chọn các tiêu chí thống kê cần thiết và click chọn chức năng







- **Bước 4:** Lựa chọn chức năng  trong trường hợp muốn xuất thông tin báo cáo đã thống kê.

QUẢN LÝ THỐNG KÊ CÁN BỘ

Đơn vị: --- Chọn đơn vị --- Phòng ban: --- Chọn phòng ban --- Chức vụ: --- Chọn chức vụ ---
 Ngạch: --- Chọn ngạch --- Bậc: --- Chọn bậc --- Thời gian giữ ngạch:
 Tiền lương: đến Chuyên ngành đào tạo: --- Chọn chuyên ngành đào tạo --- Ngày bổ nhiệm: đến
 Cấp quy hoạch: --- Chọn cấp quy hoạch --- Chức vụ quy hoạch: --- Chọn chức vụ quy hoạch --- Giai đoạn quy hoạch: --- Chọn giai đoạn quy hoạch ---
 Năm: 2017
 Cán bộ sẽ lên lương theo năm Cán bộ được hưởng vượt khung theo năm Cán bộ được hưởng phụ cấp thâm niên theo năm

Số hiệu	Họ tên	Đơn vị	Phòng ban	Chức vụ	Ngạch	Bậc lương
TTTT	VŨ DƯƠNG PHÚC	Trung tâm Tin học	Phòng Công nghệ phần mềm	Trưởng phòng		
TTTT0001	PHẠM THỊ THU HẠ	Trung tâm Tin học	Lãnh đạo Trung tâm	Giám đốc trung tâm	Chuyên viên cao cấp	5
TTTT0002	VŨ GIA KHÁNH	Trung tâm Tin học	Lãnh đạo Trung tâm	Phó giám đốc trung tâm	Chuyên viên chính	5
TTTT0003	NGUYỄN HUY HOÀNG	Trung tâm Tin học	Lãnh đạo Trung tâm	Chuyên viên	Chuyên viên	3
TTTT0004	NGUYỄN ĐÌNH VŨ	Trung tâm Tin học	Lãnh đạo Trung tâm	Chuyên viên	Chuyên viên	6
TTTT0005	ĐÀO THỊ HOA	Trung tâm Tin học	Lãnh đạo Trung tâm	Chuyên viên	Chuyên viên	3
TTTT0006	QUÁCH THỊ CHINH	Trung tâm Tin học	Lãnh đạo Trung tâm	Chuyên viên	Chuyên viên	3
TTTT0007	TRẦN LÊ QUỐC	Trung tâm Tin học	Lãnh đạo Trung tâm	Chuyên viên	Chuyên viên	4
TTTT0008	HOÀNG THỊ TRANG	Trung tâm Tin học	Lãnh đạo Trung tâm	Chuyên viên	Chuyên viên	4

1 2 3 4 5 15 Bản ghi / trang 1 - 15 / 74 bản ghi

- **Chú ý:**

+ Nhập thông tin các trường cần lọc để báo cáo, không yêu cầu nhập hết thông tin các trường.

+ Dữ liệu trường Đơn vị: gồm thông tin chính đơn vị và các đơn vị trực thuộc.

+ Ngoài các trường thông tin còn có các tiêu chí lọc ở dạng ô tích chọn như: Cán bộ sẽ lên lương theo năm, Cán bộ được hưởng vượt khung theo năm, Cán bộ được hưởng phụ cấp thâm niên theo năm.

3.2. Báo cáo tổng hợp

3.2.1. Mô tả:

Hỗ trợ NSD xem các 9.2. Báo cáo tổng hợp

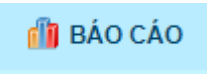
3.2.2. Đối tượng sử dụng:

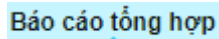
Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán

3.2.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Đăng nhập vào tài khoản của cán bộ được phân quyền **Báo cáo tổng hợp**.

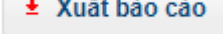


- **Bước 2:** Chọn phân hệ  sau đó chọn chức năng

- 



- **Bước 3:** Lựa chọn các tiêu chí thống kê cần thiết và click chọn chức năng



- **Bước 4:** Lựa chọn chức năng  trong trường hợp muốn xuất thông tin báo cáo đã thống kê.

QUẢN LÝ DANH SÁCH CÁN BỘ THAM GIA BHXH, BHYT, BHTN

Đơn vị/Phòng ban: Năm: 2017 Tháng: 11

Họ tên	Số bảo hiểm	Chức vụ	Hệ số	Phụ c...	Tham...	Thâm...	Các k...
BÙI NGỌC LOAN		Chuyên viên	6,56	0	0	0	
ĐÀM THANH PHƯƠNG		Chuyên viên	3,00	0	0	0	
ĐÀM THỊ THÚY HƯƠNG		Chuyên viên	2,67	1,50	0	0	0,00
ĐẶNG THU HÀ		Phó phòng	9,00	12,00	12	0	0,25
ĐẶNG VŨ MINH		Chuyên viên	2,67	0	0	0	
ĐÀO THỊ HOA		Chuyên viên	3,00	0	0	0	0,30
ĐINH TIẾN MẠNH		Chuyên viên	4,98	0	0	0	
ĐỖ NHƯ THÚY		Chuyên viên	3,00	0	0	0	
HOÀNG THỊ THU HIỀN		Chuyên viên	3,33	0	0	0	
HOÀNG THỊ TRANG		Chuyên viên	3,33	1,50	0	0	0,00
HOÀNG THỦY DUNG		Chuyên viên		0	0	0	
LÊ HOÀNG HẢI		Trưởng phòng		0	0	0	
MAC HỒNG THÁI		Chuyên viên	3,00	0	0	0	
NGÔ ANH SƠN		Chuyên viên	3,00	1,50	0	0	10,00
NGUYỄN ANH TUẤN		Chuyên viên	3,33	0	0	0	
NGUYỄN ĐÀM HÀ MY		Chuyên viên	2,86	0	0	0	
NGUYỄN ĐỨC HẠNH		Chuyên viên	3,66	0	0	0	

30 Bản ghi / trang 1 - 30 / 30 bản ghi

- **Chú ý:** Nhập thông tin các trường cần lọc để báo cáo, không yêu cầu nhập hết thông tin các trường.

3.3. Công tác cán bộ

3.3.1. Mô tả:

Hỗ trợ NSD xem các báo cáo Công tác cán bộ

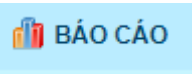
3.3.2. Đối tượng sử dụng:

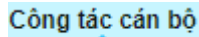
Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán

3.3.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Đăng nhập vào tài khoản của cán bộ được phân quyền **Công tác cán bộ**

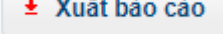


- **Bước 2:** Chọn phân hệ  sau đó chọn chức năng



- **Bước 3:** Lựa chọn các tiêu chí thống kê cần thiết và click chọn chức năng



- **Bước 4:** Lựa chọn chức năng  trong trường hợp muốn xuất thông tin báo cáo đã thống kê.

Đơn vị/Phòng ban: --- Chọn đơn vị --- Năm: 2017 Tháng: 11

Họ tên ▲	Số bảo hiểm	Chức vụ	Hệ số	Phụ c...	Tham...	Thâm...	Các k...
BUI NGOC LOAN		Chuyên viên	6,56	0	0	0	
ĐÀM THANH PHƯƠNG		Chuyên viên	3,00	0	0	0	
ĐÀM THỊ THÚY HƯƠNG		Chuyên viên	2,67	1,50	0	0	0,00
ĐẶNG THU HÀ		Phó phòng	9,00	12,00	12	0	0,25
ĐẶNG VŨ MINH		Chuyên viên	2,67	0	0	0	
ĐÀO THỊ HOA		Chuyên viên	3,00	0	0	0	0,30
ĐINH TIẾN MẠNH		Chuyên viên	4,98	0	0	0	
ĐỖ NHƯ THÚY		Chuyên viên	3,00	0	0	0	
HOÀNG THỊ THU HIỀN		Chuyên viên	3,33	0	0	0	
HOÀNG THỊ TRANG		Chuyên viên	3,33	1,50	0	0	0,00
HOÀNG THÚY DUNG		Chuyên viên		0	0	0	
LÊ HOÀNG HẢI		Trưởng phòng		0	0	0	
MAC HỒNG THÁI		Chuyên viên	3,00	0	0	0	
NGÔ ANH SƠN		Chuyên viên	3,00	1,50	0	0	10,00
NGUYỄN ANH TUẤN		Chuyên viên	3,33	0	0	0	
NGUYỄN ĐÀM HÀ MY		Chuyên viên	2,86	0	0	0	
NGUYỄN ĐỨC HẠNH		Chuyên viên	3,66	0	0	0	

30 Bản ghi / trang 1 - 30 / 30 bản ghi

- **Chú ý:** Nhập thông tin các trường cần lọc để báo cáo, không yêu cầu nhập hết thông tin các trường.

3.4. Biên chế-Lương-Bảo hiểm

3.4.1. Mô tả:

Hỗ trợ NSD xem các báo cáo Biên chế-Lương-Bảo hiểm

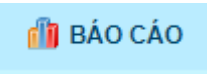
3.4.2. Đối tượng sử dụng:

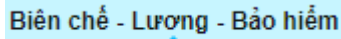
Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán

3.4.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Đăng nhập vào tài khoản của cán bộ được phân quyền **Biên chế-Lương-Bảo hiểm**

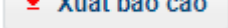


- **Bước 2:** Chọn phân hệ  sau đó chọn chức năng

- 

- **Bước 3:** Lựa chọn các tiêu chí thống kê cần thiết và click chọn chức năng



- **Bước 4:** Lựa chọn chức năng  trong trường hợp muốn xuất thông tin báo cáo đã thống kê.

BÁO CÁO THỐNG KÊ KẾ HOẠCH BIÊN CHẾ

Đơn vị hành chính Đơn vị sự nghiệp Đơn vị: Năm:

STT	Tên đơn vị	Tên cơ quan quyết định thành lập	Biên chế được giao 2016				Có mặt đến 30/6/2016				Kế hoạch biên chế năm 2017				Tăng giảm giữa kế hoạch BC năm 2016 so với BC được giao năm 2017			
			Tổng số	Biên chế công chức theo chức vụ lãnh đạo	Biên chế công chức theo chức vụ danh chuyên môn	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP	Tổng số	Công chức theo chức vụ lãnh đạo	Công chức theo chức vụ danh chuyên môn	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP	Tổng số	Biên chế công chức theo chức vụ lãnh đạo	Biên chế công chức theo chức vụ danh chuyên môn	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP	Tổng số	Biên chế công chức theo chức vụ lãnh đạo	Biên chế công chức theo chức vụ danh chuyên môn	Hợp đồng LĐ theo ND 68/2000/ND-CP

- **Chú ý:** Nhập thông tin các trường cần lọc để báo cáo, không yêu cầu nhập hết thông tin các trường.

3.5. Đào tạo bồi dưỡng

3.5.1. Mô tả:

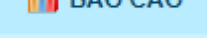
Hỗ trợ NSD xem các báo cáo Đào tạo bồi dưỡng

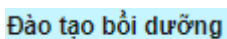
3.5.2. Đối tượng sử dụng:

Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc kiểm toán

3.5.3. Thao tác sử dụng:

- **Bước 1:** Đăng nhập vào tài khoản của cán bộ được phân quyền **Đào tạo bồi dưỡng**.

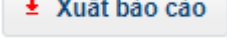
- **Bước 2:** Chọn phân hệ  sau đó chọn chức năng

- 

- **Bước 3:** Lựa chọn các tiêu chí thống kê cần thiết và click chọn chức năng








- **Bước 4:** Lựa chọn chức năng  trong trường hợp muốn xuất thông tin báo cáo đã thống kê.

QUẢN LÝ THỐNG KÊ ĐÀO TẠO BỒI DƯỠNG

Chuyên ngành đào tạo	--- Chọn chuyên ngành đào tạo ---	Văn bằng chứng chỉ	--- Chọn văn bằng chứng chỉ ---
Ngạch	--- Chọn ngạch công chức ---	Bậc	--- Chọn bậc lương ---
Đơn vị	--- Chọn đơn vị ---	Phòng ban	--- Chọn phòng ban ---
Hình thức đào tạo	--- Chọn hình thức đào tạo ---	Nội dung đào tạo	--- Chọn nội dung đào tạo ---
Kỳ báo cáo	6 tháng đầu năm	Năm báo cáo	2017
Chức vụ	--- Chọn chức vụ ---		

Số hiệu ▲	Họ tên	Quyết định	Ngành học	Văn bằng chứng chỉ	Từ ngày	Đến ngày	Kinh phí
-----------	--------	------------	-----------	--------------------	---------	----------	----------

 15 Bản ghi / trang Không có dữ liệu